

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập:
Lm Phan
Văn Lợi,
Lm Nguyễn
Văn Lý,
Nv Nguyễn
Xuân Nghĩa

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

"Thành quả" Cách mạng !!!

Đảng và nhà cầm quyền Việt cộng đang ăn mừng cái gọi là "Cách mạng tháng 8"!! Trong một cơn lên đồng tập thể (và muốn biến thành cơn lên đồng toàn dân), báo Quân Đội Nhân Dân ngày 19-08-2017 đã có những lời như sau: "Cách đây tròn 72 năm, với khí thế sục sôi cách mạng, nắm bắt thời cơ "nghìn năm có một", Đảng ta và lãnh tụ Hồ Chí Minh đã phát động toàn dân nhất tề đứng lên tiến hành tổng khởi nghĩa, làm nên cuộc Cách mạng Tháng 8 "long trời lở đất", đập tan xiềng xích nô lệ, đánh đổ chế độ thực dân, phong kiến, giành chính quyền trong cả nước; dẫn đến sự ra đời của nước VN dân chủ cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á."

Đang khi đó thì chính một trong những trí thức của đảng là Giáo sư TS Nguyễn Đình Công, từng dạy Đại học Xây dựng, đã thẳng thắn gọi đây là một màn cướp chính trị: "Đêm 9-3-1945 Nhật đảo chính Pháp. Trên đất VN không còn người Pháp cai trị. Ngày 11-3 vua Bảo Đại tuyên bố VN độc lập, xóa bỏ mọi hiệp ước đã ký với Pháp. Tháng 4-1945 giải tán triều đình phong kiến với các Thượng thư, lập Chính phủ do Thủ tướng Trần Trọng Kim đứng đầu và các Bộ trưởng. Ngày 15-8 Nhật đầu hàng Đồng minh. Ngày 17-8 Chính quyền Hà nội tổ chức mít-tinh, treo cờ Quê Ly để chào mừng nước Việt Nam độc lập. Cuộc mít-tinh này đã bị người của Việt Minh "cướp" đoạt, hạ cờ Quê Ly xuống, giương cờ đỏ sao vàng lên và kêu gọi đi theo VM. Từ trước ngày 17-8, TT Trần Trọng Kim, Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn đã 5 lần tiếp xúc, hội đàm với đại diện của VM tại Hà Nội với đề nghị mời người của VM tham gia Chính phủ hoặc hợp tác lập Chính phủ liên hiệp để chuẩn bị đón tiếp quân Đồng minh, nhường quyền kiểm soát phần lớn đất nước cho VM một cách hòa bình. Nhưng cả 5 lần đều bị đại diện VM từ chối với tuyên bố là VM đủ lực lượng để "cướp" toàn bộ chính quyền mà không cần sự hợp tác nào hết, chỉ có đấu tranh một mất một còn. Để tỏ rõ thiện chí không dùng bạo lực, chính phủ ông Kim và Bảo Đại không thành lập quân đội, không có Bộ Quốc phòng. Ngày 19-8 VM "cướp" chính quyền ở Hà nội. Sau đó việc "cướp" chính quyền lan rộng ra toàn quốc. Việc "cướp" này diễn ra dễ dàng, nhanh chóng vì không gặp phải sự chống đối. Ngày 25-8 vua Bảo Đại thoái vị." (BauxiteVN 18-08-2016).

Sau đó, VM (tức đảng CS) đã dùng mọi mảnh khoé, kể cả khủng bố và ám sát để loại các thành viên phi Cộng sản như VN Quốc dân đảng và VN Cách mệnh Đồng minh hội ra khỏi Chính phủ liên hiệp Kháng chiến, ngổ hầu hoàn toàn độc quyền về chính trị. "Thành quả" đó đương nhiên phải tiếp nối bằng hai "thành quả" khác đúng theo lô-gích của nền toàn trị cộng sản: giành lấy độc quyền về kinh tế (vật chất, tài nguyên đất nước) và độc quyền về văn hóa (tinh thần, tư tưởng nhân dân). Cả ba như cái kiềng vững chắc cho Cách mạng!

1- Do đó mới có cuộc Cải cách Ruộng đất "long trời lở đất" mà bộ Lịch sử Việt Nam 15 tập (được tặng bốc gần đây) vẫn viết đây là chính sách đúng đắn, nhằm chia lại ruộng cho nông dân và đất nước đã từ đó phát triển. Nhưng ngày nay ai cũng biết đó là một chính sách tàn ác, đẫm máu, gây ra cái chết trực tiếp và gián tiếp cho nửa triệu đồng bào, nhằm 3 mục tiêu: thu tất cả đất đai vào tay đảng, tiêu diệt những thành phần có uy tín trong quần chúng nhưng ngoài đảng, phá hủy giềng mối luân lý phong hóa ngàn đời của dân tộc để thứ "đạo đức cách mạng" của đảng hiển trị. Thành quả độc quyền vật chất, tài nguyên này đạt tới đỉnh điểm với việc pháp định qua Luật Đất đai 2003: "Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu" (Điều 5) và việc hiến định qua Hiến pháp 2013: "Đất đai, tài nguyên... do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý" (Điều 53). Trong thực tế, đó là thứ "thị trường kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa" mà mới đây, ngày 06-06-2017, bộ trưởng Thông tin Truyền thông Trương Minh Tuấn còn tiếp tục đề cao qua bài viết "Kinh tế thị trường định hướng XHCN tạo ra phát triển ngoạn mục cho đất nước", trong đó ông ta cho rằng "các thành tựu phát triển đất nước trong các năm qua đã chứng minh thể chế kinh tế của chúng ta là đúng đắn, là phù hợp với mục đích của cách mạng Việt Nam..."

Nói cho đúng, "thành quả" kinh tế thật sự kể từ Cách mạng tháng 8 chính là sự sụp đổ hiện thời của các đại công ty quốc doanh, tập đoàn nhà nước như Vinashin, Vinalines, Petrolimex, EVN... với những món nợ lên đến hàng trăm ngàn tỷ đồng, sự thất bại của bao công trình công cộng -do bất tài và tham nhũng- khiến cho 90 triệu dân mỗi người phải gánh gần 1.212 USD công nợ (theo World Bank 2014), khiến cho chính phủ phải chỉ đạo Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) bán hết 137 doanh nghiệp nhà nước từ nay đến năm 2020. Nhưng cùng lúc, đảng viên cao cấp và thân thuộc của họ (vốn nắm những công ty, tập đoàn ấy) trở thành sở hữu chủ của hàng triệu, hàng tỷ đôla. Thành quả thật sự chính là nạn "đại gia đồ" đi lên từ bất động sản, làm giàu từ đất công và đất tư, phát mạnh nhờ biết lợi dụng sự thân cận với quyền lực và sự yếu kém mờ hồ của luật pháp, chứ không phải nhờ tài kinh doanh như các nhà tư bản Âu Mỹ. Thành quả thực sự chính là nạn dân oan lên tới hàng triệu người đang mất đất, mất nhà, mất cả tương lai, ngày đêm khiếu kiện trong tuyệt vọng từ đời ông, sang đời cha, đến đời cháu. Chưa kể nhiều kẻ trong số họ phải gánh thương tích, lao tù, thậm chí vong mạng. Thành quả thật sự chính là sự hao hụt công quỹ khiến nhà nước liên tục và điên cuồng in tiền, liên tục tăng thuế, từ thuế nhà đất tăng gấp 4 (đang thử nghiệm tại Sài Gòn), thuế VAT lên thành 12%, đến thuế ô-tô tới 200%, thuế xăng dầu, thuế môi trường, thuế điện lực... Thành quả thật sự chính là việc thiết lập trên cả nước cả nước 88 trạm thu phí BOT, riêng trên quốc lộ 1A có 37 trạm, trung bình 62km/trạm, trong khi quy định khoảng cách tối thiểu giữa các trạm là 70km. (Báo Một Thế Giới ngày 20-8-2017). Một kiểu mãi lộ tân thời mà bọn chặn đường ăn cướp chính là các nhà đầu tư lẫn các viên chức nhà nước, toa rập cùng nhau để móc túi người tiêu dùng qua việc móc túi các phương tiện chuyên chở. Thành quả thực sự chính là việc quân đội giành lấy gần 160 ha đất phi trường Tân Sơn Nhất từ hơn 40 năm qua để xây dựng sân golf, mà nay nhà nước muốn lấy lại thì dân phải òi ra bồi thường 3.000 tỷ; là việc công ty Viettel lấy gần 60 ha đất nông nghiệp ở Đồng Tâm để kinh doanh trục lợi, chỉ trả cho dân 0 đồng và nhiều năm tù tội cho những ai phản đối. Thành quả thực sự chính là việc nhà nước kinh doanh trên bệnh tật của nhân dân bằng những bệnh viện chật chội, những y sĩ bất tài vô tâm, những viện phí ngất trời, những y dược đội giá, thậm chí là những thuốc giả bán với giá cắt cổ như hàng trăm ngàn hộp thuốc trị bệnh ung thư của công ty VN Pharma. Bọn

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ "Thành quả" Cách mạng !!!
Trg 03 ▶ Thư hiệp thông với Đại diện
Tòa thánh và Hội đồng GMVN.
-Nhóm LM Nguyễn Kim Điền.
Trg 04 ▶ Tình hình tự do tôn giáo tại
VN trong phúc trình mới của...
-Thanh Trúc, RFA.
Trg 05 ▶ Tôn giáo quốc doanh là thứ
tôn giáo biến chất.
-Ms Nguyễn Hồng Quang.
Trg 07 ▶ Các mục tử lên tiếng trong
Đại hội La Vang lần thứ 31...
-Lm Vũ Hoàng Trương.
Trg 08 ▶ Việt Minh cướp chính quyền ở
Hà Nội tháng 8 năm 1945.
-Trần Gia Phụng.
Trg 11 ▶ Từ cướp 1945 đến chiếm 1975
-Phạm Trần.
Trg 13 ▶ Việt Nam cô đơn và lạc lõng
trong một thế giới bất an và...
-Nguyễn Quang Dy.
Trg 16 ▶ Tường cao, sông rộng, biển
mênh mông!
-Huy Phương.
Trg 17 ▶ Thuế đất tăng gấp 4: Đối
chiến thuật 'thu cùng diệt tận'.
-Thiền Lâm.
Trg 18 ▶ Tăng thuế VAT: Móc túi
người nghèo chia cho kẻ giàu.
-Thiền Lâm.
Trg 20 ▶ Không còn ngân sách để đầu
tư phát triển.
-Lan Hương.
Trg 21 ▶ Đâu chỉ tham lam. Còn phản
quốc nữa.
-FB Đỗ Ngà.
Trg 22 ▶ "Cai Lậy thất thủ" nhưng
cuộc chiến còn dài.
-Trần Văn.
Trg 24 ▶ BOT Cai Lậy, 'họa sĩ' Hoàng
Trung Hải và giao thông VN.
-Lê Anh Hùng.
Trg 25 ▶ Bộ trưởng Y tế liên quan gì
đến vụ VN Pharma ?
-Cali Today News.
Trg 26 ▶ Ai dám vu khống bà bộ trưởng
Nguyễn Thị Kim Tiến?
-Hương Khê.
Trg 29 ▶ Hãy chấm dứt hành vi càn rỡ,
bắt nạt ở Đồng Tâm.
-Nguyễn Đình Âm.
Trg 30 ▶ Chính phủ VN "tự đóng cửa
thắng" trong vụ Trịnh V. Bình.
-Phạm Lê Vương Các.
Trg 32 ▶ Trịnh Vĩnh Bình.
-Huỳnh Ngọc Chênh.

buôn bán cái chết này vừa mới bị những án tù dài, nhưng rồi chúng vẫn hưởng hàng ngàn tỷ tiền máu của bao đồng bào bất hạnh. Thành quả thực sự chính là việc đã dụ dỗ được vô số Việt kiều hồi hương bỏ vốn đầu tư, gọi là xây dựng đất nước, để vỗ cho béo rồi làm thịt, mà điển hình là trường hợp doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình, kẻ tuy chiến thắng vì sẽ được bồi thường cả tỷ đôla nhưng chính nhân dân lại là người phải trả cho trò ăn cướp trước đây của quan chức Vũng Tàu Bà Rịa.

Nhưng phải nói thành quả cách mạng lớn lao nhất chính là hàng trăm, thậm chí hàng ngàn đảng viên chức cao, quyền trọng đang vừa nỗ lực vơ vét cú chót vừa đưa thân nhân ruột thịt ra ngoại quốc, dọn đường rời bỏ quê hương một khi có biến. Bởi lẽ chúng biết cái chế độ mà chúng đã lợi dụng xương máu của hàng triệu đồng bào ngây thơ (hay bị ép buộc) để xây nên, chẳng phải là nơi an toàn để chúng thụ hưởng những gì đã tước đoạt được từ nhân dân và đất nước. Chúng làm cách mạng chỉ là vậy: cướp bóc đồng bào, khai thác tổ quốc nhờ một chế độ đảng trị, để cuối cùng đi qua những nước dân chủ, có tôn trọng luật pháp, có bảo vệ nhân quyền mà an thân hưởng thụ.

2- Cũng do đó mới có vụ án Nhân văn Giai phẩm để nắm cho được tinh thần, tư tưởng của nhân dân bằng cách đánh vào cái đầu của xã hội: những nhà trí thức. Bao tinh hoa, nhân tài đất nước đạo ấy hoặc là phải nếm cảnh đói nghèo, lao lý, đốt sách, bẻ bút, hoặc là phải cam phận văn nô, thi nô, ca nô, làm một bài thơ ca tụng đảng để được mua một ký thịt... Nhiều đầu óc tầm cỡ quốc tế như Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo đã phải sống kiếp đọa đày vì đảng phải đạt thành quả trên mặt trận văn hóa tư tưởng. Vụ án Nhân văn Giai phẩm còn tiếp nối sau năm 1975 bằng việc đốt sách các học giả miền Nam, "cải tạo" hay giam cầm các văn nhân nghệ sĩ Việt Nam Cộng Hòa. Ai muốn sống, muốn bán tác phẩm, muốn tỏ tài năng thì phải chui vào những cái rọ như Hội Nhà văn, Hội Nhà thơ, Hội Nghệ sĩ Sân khấu... và vui lòng chịu sự chỉ đạo của đảng.

Song song đó là việc độc quyền giáo dục, độc quyền báo chí và việc lũng đoạn các tôn giáo để toàn xã hội từ già đến trẻ phải "nghe theo đảng, nói theo đài", phải lấy đảng làm nguồn sự thật và lẽ phải, phải để luật đảng lên trên luật lương tâm, phải coi Hồ chủ tịch như Phật, ngang Chúa, đáng tôn thờ như những thành hoàng và bao anh hùng dân tộc. Và thành quả của cuộc giáo dục trọng hồng hơn chuyên ấy, thành thân dân nô lệ của cộng đảng thay vì công dân tự do của đất nước ấy, là nhiều thế hệ học sinh học hành gian dối, ứng xử thô bạo, chỉ biết hưởng thụ vật chất và tỏ ra vô trách nhiệm trước cuộc đời; là hàng trăm ngàn cử nhân tốt nghiệp để rồi thất nghiệp vì chỉ học vẹt, học từ chương, học đối phó, có bằng cấp nhưng vô thực lực, nhà nước muốn đưa ra ngoại quốc nhưng cũng chỉ làm việc như những công nhân; là hàng trăm cơ sở giáo dục cao cấp khắp cả nước nhưng chưa bao giờ được có tên trong danh sách những trường đại học tốt nhất trên thế giới hay thậm chí trong khu vực.

Thành quả của việc khống chế và lèo lái công luận, đó là cả ngàn cơ quan báo chí đủ loại, gần trăm ngàn nhân sự truyền thông chỉ nói khi đảng cho phép mở miệng và ngậm cầm trước những vấn đề đảng tự tiện cho là "nhạy cảm", "an ninh tổ quốc", "uy tín nhà nước"... chẳng hạn vụ kiện mới đây của ông Trịnh Vĩnh Bình tại Pháp. Nghiêm trọng hơn nữa, "thành quả" của việc lũng đoạn và can thiệp vào các tôn giáo, đó là vô số lãnh đạo tinh thần đã thân nhiên để cho tinh thần của mình bị đảng lãnh đạo, rốt cuộc là sợ chữ "chính trị", vô cảm trước bất công xã hội, lặng im trước sai lầm và tội ác của cường quyền, đứng dưng trước vận mệnh đất nước. Thảm họa Formosa và nguy cơ xâm lăng của Tàu cộng là thí dụ điển hình.

"Đất nước có bao giờ được như hôm nay" (lời TBT Trọng) nhờ những "thành quả" của Cách mạng nói trên đây sao? BAN BIÊN TẬP.



Ngựa Ba Đình, nài Bắc Kinh (Babui, Danchimviet.Info)

THƯ HIỆP THÔNG VỚI Đại diện Tòa thánh Vatican và Hội đồng Giám mục VN

Việt Nam 29-08-2017



NHÓM LINH MỤC
NGUYỄN KIM ĐIỀN

Trọng kính

- Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli, Đại diện của Tòa thánh tại Việt Nam.

- Các Đức Hồng y, Tổng giám mục và Giám mục trong Hội đồng Giám mục.

Thời gian gần đây, Quý Đức Cha đã có những lời phát biểu liên quan đến tình hình tôn giáo tại Việt Nam và mối tương quan giữa Giáo hội với nhà cầm quyền Cộng sản. Những phát biểu này làm nức lòng cộng đồng Dân Chúa và tạo dư luận thuận lợi giữa cộng đồng Dân tộc. Chúng con muốn nói đến Nhận định của Hội đồng Giám mục Việt Nam ngày 01-06-2017 về Luật Tín ngưỡng Tôn giáo và Bài giảng lễ của Đức Tổng Giám mục Đại diện Tòa thánh ngày 13-08-2017 nhân Đại hội La Vang lần thứ 31 tại Quảng Trị.

1- Chúng con hân hoan vì Nhận định của Hội đồng Giám mục chẳng những đã nhắm vào thực chất và ý đồ của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo mà còn vào nguyên tắc và náo trạng của chế độ vô thần toàn trị hiện nay, nguồn phát xuất của Luật này.

Quý Đức Cha đã thẳng thắn tố cáo: Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo thực chất là nỗ lực hợp pháp hóa và vững chắc hóa cơ chế Xin-cho bắt công và ngang ngược của một nhà cầm quyền luôn tuyên bố "vì nhân dân phục vụ". "Cơ chế này cho thấy tự do tín ngưỡng tôn giáo không thật sự được coi là quyền của con người nhưng chỉ là ân huệ cần phải xin và được ban phát. Chính cơ chế đó hợp pháp hóa sự can thiệp của chính quyền vào sinh hoạt nội bộ và kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động tôn giáo" (Nhận định, số 3). Nó mang ý đồ làm cho Giáo hội không ngớt lệ thuộc nhà cầm quyền, ngoan ngoãn để được ban ơn và cuối cùng trở nên công cụ của chế độ hay chí ít cũng quên đi bản chất và sứ mạng của Giáo hội.

Đức Tổng Giám mục Đại diện Tòa thánh, trong bài giảng Lễ Khai mạc Đại hội, cũng nói như vậy với cung giọng ngôn sứ: "Vi lý do đó, tôi muốn ngỏ lời với các Caesar Việt Nam: "Hãy trả về cho Thiên Chúa những gì thuộc về Thiên Chúa". Thực vậy, tự do tôn giáo không phải là một cái gì tùy tiện trong tay các nhà chức trách, nhưng là một quyền trong tay của

người dân".

2- Hội đồng Giám mục đã nhận những bất cập của Luật Tín ngưỡng Tôn giáo để vạch rõ với nhà cầm quyền rằng mãi tới nay, xét từ quan điểm chính trị độc tài toàn trị và quan điểm triết lý duy vật vô thần của họ, họ luôn xem mọi tổ chức tôn giáo - trong đó có Giáo hội- như những lực lượng đối kháng.

Bằng chứng là nhà cầm quyền "đã tiêu tốn biết bao nhiêu tiền của và nhân lực để theo dõi, dò xét, kiểm soát mọi hoạt động tôn giáo, đồng thời sử dụng các tổ chức tôn giáo như công cụ của chế độ"; trình bày về Giáo hội cho cán bộ và sinh viên "với những thành kiến thù nghịch, tạo nên nhận định sai lầm và hình ảnh biến dạng về Giáo hội nơi thế hệ trẻ". Ngoài ra, họ còn ngăn cản "những hoạt động của các tôn giáo trong lĩnh vực từ thiện, y tế và giáo dục". "Cách nhìn và cách hành xử như vậy có nguy cơ làm mất bản sắc đích thực của các tôn giáo..." (Nhận định, số 4).

Và nay, với những điệp khúc đậm màu chính trị và những từ ngữ mơ hồ cố ý của Luật Tín ngưỡng tôn giáo, nhà cầm quyền sẵn sàng quy kết trách nhiệm, lên án bắt công đối với các tổ chức lẫn nhân sự tôn giáo như họ đã và đang làm.

Vị Đại diện Tòa Thánh cũng bày tỏ nỗi e ngại tương tự: "Nhiều người trên thế giới những ước mong quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam phải được tôn trọng hơn, phải được thực thi đầy đủ hơn, và Giáo hội Công giáo phải được nhìn nhận như một nguồn thiện ích hơn là một vấn nạn cho nước nhà".

3- Trước lời kêu gọi "đồng hành với dân tộc" mà nhà cầm quyền luôn đưa ra nhưng lại hiểu theo nghĩa "đồng hành với chế độ", chúng con hoàn toàn tâm đắc với lời Hội đồng Giám mục xác định ý nghĩa đích thực của việc này: "Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những con người cụ thể đã và đang làm nên dân tộc này, nhất là những người cùng khổ và bị quên lãng", mà trong thực tế là những đồng bào đang bị trấn áp vì niềm tin, bị giam cầm vì công lý, bị tước đoạt đất nhà, bị bóc lột sức lao động, bị điều đưng vì môi trường ô nhiễm... Chúng con cũng nhất trí: "Đồng hành với dân tộc là đồng hành với những

giá trị làm nên di sản tinh thần và văn hóa của dân tộc Việt Nam". Và trong thực tế, Giáo hội đã "khơi dậy những giá trị tinh thần cao quý trong lòng người, dạy các tín đồ của mình tôn trọng công bằng và lẽ phải, sống từ bi bác ái, tôn trọng mọi người vì chính phẩm giá của họ, và như thế, góp phần phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, cộng tác tích cực vào việc xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh". (Nhận định, số 5).

4- Sau Luật Tín ngưỡng Tôn giáo nhằm kiểm soát mọi yếu tố của các Giáo hội, nay với "Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Tôn giáo tín ngưỡng" (đang dự thảo), nhà cầm quyền lại muốn dò xét mọi hoạt động của các Giáo hội, từ việc sắp xếp cơ cấu nội bộ, qua việc bố trí nhân sự điều hành, đến việc đào tạo bồi dưỡng, việc thực thi các hình thức sống đạo... Hết thấy các hoạt động này mà không báo cáo, xin phép và chờ được chấp thuận, thì Ủy ban Nhân dân các cấp và Ban tôn giáo chính phủ sẽ có nhiều biện pháp hành chính để trừng phạt, chẳng hạn tịch thu phương tiện, đình chỉ hoạt động, bắt buộc rút lời... Đặc biệt là phạt tiền tới đa 30 triệu đồng đối với cá nhân và 60 triệu đồng đối với tổ chức.

Chúng con thấy đây là một vũ khí mới của bạo lực hành chánh mà nhà cầm quyền ngày càng gia tăng để bổ sung cho bạo lực vũ khí mà từ hơn nửa thế kỷ nay họ vẫn dùng để đối xử với Giáo hội nói chung và nhiều thành phần trong Giáo hội nói riêng. Do đó chúng con mong ước được nghe giáo huấn và được thấy hành động của Hội đồng Giám mục về công cụ pháp lý này của chế độ vô thần toàn trị. Để theo lời Đức Tổng Giám mục Đại diện Tòa thánh: "Chúng ta có thể nói như thánh Phêrô Tông đồ rằng: "Chúng tôi phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm" (Cv 5, 29)"

Làm tại Việt Nam ngày 29 tháng 8 năm 2017. Lễ Thánh Gioan Tẩy giả bị trầm quyết.

Thay mặt Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền.

- Linh mục Phê-rô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế
- Linh mục Ta-đê-ô Nguyễn Văn Lý, Tổng Giáo phận Huế
- Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh
- Linh mục Giu-se Nguyễn Công Bình, Giáo phận Vinh



Tình hình Tự do Tôn giáo tại Việt Nam trong phúc trình mới của Hoa Kỳ*Thanh Trúc RFA 15-08-2017*.....

Phúc trình thường niên 2016 về tự do Tôn giáo thế giới, do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ thực hiện, phần đề cập đến Việt Nam nói rằng Hà Nội tiếp tục giành quyền kiểm soát, răn đe, trừng phạt, thậm chí triệt hạ những tổ chức Tôn giáo không được sự chấp thuận của Nhà nước.

Phúc trình về tự do Tôn giáo thế giới 2016 được đương kim ngoại trưởng Rex Tillerson công bố sáng ngày 15-8-2017 ở Washington DC.

Phúc trình về tự do Tôn giáo thế giới phần nói về Việt Nam nhấn mạnh rằng hiến pháp Việt Nam qui định tự do tín ngưỡng và tự do thờ phượng theo đức tin là quyền mà người dân được hưởng. Thế nhưng luật hiện hành với những điều khoản mơ hồ lại cho Nhà nước rộng quyền hơn trong việc kiểm soát mọi sinh hoạt Tôn giáo dưới danh nghĩa gọi là bảo vệ an ninh quốc gia và duy trì đoàn kết dân tộc.

Phần mở đầu phúc trình về Việt Nam cũng cho thấy Việt Nam vẫn là một quốc gia mà Tôn giáo nằm dưới sự chi phối của chính phủ, phải được chính phủ công nhận tư cách pháp nhân và pháp lý thì mới được sinh hoạt.

Tháng 11-2016, phúc trình dẫn chứng, quốc hội Việt Nam thông qua Bộ luật Tôn giáo, sẽ có hiệu lực áp dụng tháng Giêng 2018, với nhiều điều khoản không thay đổi liên quan đến điều kiện ghi danh của các tổ chức Tôn giáo, thời gian chờ được cứu xét, những hình thức xử phạt hành chính đối với cá nhân hay tổ chức nào vi phạm luật Tôn giáo của chính phủ, làm phương hại trật tự công cộng cũng như phá hoại tình đoàn kết dân tộc.

Báo cáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, đặc biệt phần nói về Việt Nam, nêu những vụ việc xảy ra cho các nhà truyền đạo và các tín hữu ở Việt Nam những năm qua, từ tỉnh thành đến thôn quê, từ các Tôn giáo lớn như Phật giáo, Công giáo, Cao đài, Hòa Hảo cho đến các tổ chức nhỏ như các nhóm Tin lành ở vùng sâu vùng xa, đang là đối tượng bị nhà

cầm quyền sách nhiễu, cấm đoán.

Những chi tiết điển hình như trường hợp những nhà truyền giáo người H'mong, người Dao, người Thái ở miền Bắc, hoặc ở Tây Nguyên miền Trung như các tín đồ Tin Lành người Ê Đê, Ja Rai, Sedang, M'Nong, đã và đang bị nhà cầm quyền đe dọa, buộc phải chối bỏ đức tin của mình.

Hai trường hợp được nêu bật trong phúc trình là Mục sư Ksor Xiem thuộc Giáo phái Tin Lành Dega bị cấm ở Việt Nam. Theo tổ chức Bảo vệ Nhân quyền cho Người Miền núi ở Hoa Kỳ, ông Ksor Xiem chết vì bị tra tấn trong tù hồi tháng 12-2015. Người thứ hai, Mục sư Nguyễn Công Chính, bị kêu án 11 năm tù vì tội tuyên truyền và âm mưu lật đổ chính phủ, gia đình vợ con ông ở bên ngoài thường xuyên bị hành hung bị khủng bố.

Sau 6 năm bị cầm tù, Mục sư Nguyễn Công Chính cùng gia đình được đưa từ Việt Nam sang Mỹ tháng Bảy vừa qua. Đầu tháng Tám, Mục sư Nguyễn Công Chính đã có cuộc họp báo để trình bày về trường hợp bị bách hại của ông và của các đạo giáo trong nước.

Phúc trình về tự do Tôn giáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ năm 2016 không quên nhắc đến những Tôn giáo nhỏ khác với nét văn hóa truyền thống và đặc trưng của người Việt, ít nhiều cũng gặp khó khăn và bị giới hạn như Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Tổ Tiên Chính Giáo vân vân...

Bên cạnh đó, những đạo du nhập từ bên ngoài cũng được nhắc tới là Ấn Độ Giáo, Hồi Giáo Ba Ni, đạo Mormons hay còn gọi là Mặc Môn.

Với tổng dân số hơn 95 triệu tính đến lúc này, một phần hai trong đó là Phật Giáo, kế đến là Công Giáo, rồi Cao Đài, Hòa Hảo và những tổ chức Tôn giáo khác, Việt Nam vẫn là một đất nước mà người dân không được toàn quyền sống trọn vẹn theo đức tin cũng như không được biểu hiện giá trị của lòng tin đó. Phúc trình của Bộ Ngoại giao

Mỹ còn ghi rõ Việt Nam sử dụng Luật Tôn giáo để gây trở ngại cho cuộc sống cũng như sinh hoạt thờ phượng của những cộng đồng dân tộc thiểu số ở các vùng sâu vùng xa trong nước..

Sau cùng, phúc trình nói rằng Hoa Kỳ luôn khuyến khích cũng như thúc đẩy VN cải thiện cũng như thăng tiến tình hình tự do Tôn giáo của mình. Tự do Tôn giáo và tín ngưỡng là quyền phổ quát làm nên giá trị của nước Mỹ, vì thế Hoa Kỳ luôn mong muốn làm việc chắc chắn với VN, thúc đẩy Hà Nội tôn trọng cũng như phát triển quyền tự do Tôn giáo cho người dân của mình.

PHÚC TRÌNH TỰ DO TÔN GIÁO MỸ: VN HẠN CHẾ CÁC NHÓM CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN

VOA Tiếng Việt, 16/08/2017

Phúc trình Tự do Tôn giáo ở Việt Nam năm 2016 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ công bố hôm 15/8 nhấn mạnh rằng chính quyền Hà Nội tiếp tục hạn chế sinh hoạt Tôn giáo của các nhóm Tôn giáo chưa được Nhà nước công nhận, nghiêm trọng nhất là việc chính quyền Quận 2, TP. HCM cưỡng chế chùa Liên Trì của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

Phúc trình dài 29 trang nói rằng Tổng thống, Ngoại trưởng, và Đại sứ Hoa Kỳ trong các cuộc họp với các quan chức cấp cao của Việt Nam đều kêu gọi Việt Nam tăng cường tự do Tôn giáo hơn nữa.

Báo cáo của Bộ Ngoại giao Mỹ cho biết Quốc hội Việt Nam, vào tháng 11-2016, đã thông qua Luật Tôn giáo và Tín ngưỡng, dự kiến có hiệu lực vào tháng 1-2018. Tuy nhiên, cho đến nay luật này vẫn đang chờ một nghị định và các thông tư hướng dẫn thực hiện.

Bản phúc trình nói chính quyền tiếp tục hạn chế các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và y tế của các nhóm Tôn giáo được công nhận, dù ít nghiêm trọng hơn năm trước. Còn đối với các nhóm Tôn giáo chưa có giấy chứng nhận đăng ký thì các hoạt động này rất hạn chế.

Vào tháng 6, Ban Tôn giáo CP

TÔN GIÁO QUỐC DOANH là thứ tôn giáo biến chất !!!

.....Ms Nguyễn Hồng Quang 16-08-2017.....

công nhận toàn quốc đối với Giáo hội Các Thánh hữu Ngày sau hết của Chúa Giêsu Kytô (Mặc Môn).

Vào tháng 9, lần đầu tiên kể từ năm 1975, chính quyền cho phép Học viện Công giáo Việt Nam khai giảng khóa Cao học thần học ở thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, bản phúc trình nói chính quyền địa phương vẫn còn hạn chế nhiều hoạt động sinh hoạt Tôn giáo.

Nổi bật nhất trong phúc trình tự do Tôn giáo 2016 là việc chính quyền Quận 2 ở Thành phố HCM đã cưỡng chế chùa Liên Trì của GH PGVNTN vào ngày 8-9-2016.

Bản phúc trình cũng nêu trường hợp gần 200 nhân viên chính quyền, công an, dân phòng, an ninh thường phục ngày 2-1-2016 đánh đập một số đan sĩ của Đan viện Thiên An, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Mục sư Tin lành người Thượng Ksor Xiêm ở huyện Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, bị công an đánh vì không chịu bỏ đạo vào tháng 12-2015; sau khi được thả về nhà ông đã chết vì thổ huyết vào đầu năm 2016, bản phúc trình cho biết.

Một trường hợp khác là bà Trần Thị Thúy, một tín đồ Hòa Hảo bị giam cầm ở trại An Phước, tỉnh Bình Dương liên tục bị từ chối điều trị khối u bướu trong tử cung và một vết thương ở bụng, dù đã yêu cầu nhiều lần.

Còn vào ngày 7-5-2016, Linh mục Nguyễn Văn Thế bị công an mặc thường phục hành hung bằng dùi cui và gây sát sau khi dâng lễ tại một một buôn làng người dân tộc thiểu số ở huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Hoa Kỳ hồi thúc chính quyền các cấp cho phép tất cả các nhóm Tôn giáo như Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (UBCV), các Hội thánh Tin Lành, các nhóm Cao Đài, Hòa Hảo độc lập được tự do sinh hoạt và chấm dứt các hạn chế đối với các nhóm Tôn giáo chưa đăng ký.

Hoa Kỳ đồng thời hồi thúc Hà Nội giải quyết một cách ôn hòa các vụ tranh chấp đất đai liên quan đến các tổ chức Tôn giáo.

Nội bộ các tôn giáo tại VN, nói chung, có hai tổ chức rõ rệt:

1/ Tổ chức Tôn giáo Quốc doanh : được Nhà nước cho phép hoạt động công khai, không bị tru dập, bắt bớ, đánh đập, nhiều khi lại còn nhận được những "quỹ đen" tài trợ để xây dựng cơ sở vật chất nguy nga như chùa, nhà thờ, thánh thất. Các Sư, các Cha, các Mục sư quốc doanh này được tự do đi lại khắp nước và đi ra nước ngoài thoải mái để "giảng đạo"...gia. Nhiều vị tu hành trong hệ thống quốc doanh này được CS đào tạo để "mượn đạo tạo đời", cốt len vào tổ chức để chia rẽ, khống chế, để thi hành các nghị quyết tôn giáo do Nhà nước đề ra. Các tổ chức tôn giáo quốc doanh này hoạt động dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn, chỉ phối của Nhà nước, kể cả việc phong chức.

2/ Tổ chức Tôn giáo "chui": không được Nhà nước cho phép hoạt động công khai, mà phải thờ phượng, giảng đạo, hội họp lén lút. Nên được gọi là tổ chức Tôn giáo "chui". Các tôn giáo "chui" thường bị Nhà nước phong tỏa, ngăn cấm nhóm họp, cơ sở bị phá phách, giật sập, phá bỏ, thậm chí bị cưỡng chế đất đai. Các bậc chân tu này thường bị CA rình rập, theo dõi, hành hung đánh đập vô cớ, thậm chí bị giam lỏng, bị bắt bớ tù đầy nhiều năm trong lao tù như HT Thích Quảng Độ, HT Thích Thiện Minh, LM Nguyễn Văn Lý, MS Nguyễn Công Chính, MS Nguyễn Hồng Quang... Còn việc đi lại trong nước của các Vị này thì hoàn toàn không thể tự do dễ dàng. Chuyện đi ra nước ngoài để hành đạo, giảng đạo thì hoàn toàn bị ngăn cấm. Sự đàn áp bách hại càng khốc liệt hơn tại các vùng xa xôi hẻo lánh thôn quê, đặc biệt tại các vùng núi, cao nguyên của đồng bào thiểu số, phần lớn đi theo "đạo Trời"

Tại sao Nhà nước CS lại can thiệp thô bạo vào các tổ chức tôn giáo ???

Bản chất vô thần của CS và bản

chất của Tôn giáo là đối nghịch nhau như nước với lửa, như Bóng tối với Ánh sáng, chúng không thể dung nạp lẫn nhau. CS can thiệp vào Tôn giáo vì có sự xung đột trong bản chất đối nghịch của nó. Chủ thuyết CS là **tà thuyết**, là Sự ác của thế gian thì không thể tồn tại trong Ánh sáng của Tôn giáo **chân chính**. Cho nên CS, vì sự tồn tại của nó, không thể để cho các tôn giáo chân chính được hiện diện và phát triển trong ánh sáng của họ. CS muốn triệt tiêu Tôn giáo vì sự sống còn của nó. Nhưng trong thế giới văn minh ngày nay, nhất là trong thời đại Tin học Internet, mọi hành vi đập phá chùa chiền, nhà thờ, những nơi thờ tự, cũng như thủ tiêu các vị tu hành không thể che giấu được thế giới văn minh. Nên để triệt tiêu tôn giáo, người CS đã can thiệp vào các tổ chức tôn giáo chân chính, nhằm làm cho nó **biến chất**, trở thành công cụ của Sự tối, giảng đạo "lạ", cổ súy cho sự thờ cúng mê tín dị đoan, nơi lể lạc vui chơi, đưa vào tổ chức những người tu giả hiệu, "mượn đạo tạo đời", làm công cụ kiểm soát an ninh, thu tiền dâng hiến, cúng dường đưa vào túi riêng của chúng và chủ tâm triệt tiêu niềm tin của tín đồ qua sự thất vọng về đời sống bê bối "ăn chay ban ngày, ăn mặn ban đêm", tham sân si ai ở không khác gì người ngoài đời. Đây là **chủ tâm** của CS để tiêu diệt niềm tin. Khi không còn niềm tin chân chính, không còn được sự hướng dẫn bởi giáo lý chân chính từ những vị Chân tu, con người đi trong tăm tối u minh, không phân biệt được chánh tà, thì tôn giáo chỉ còn trên hình thức, cơ sở vật chất, không còn là **mối nguy** cho CS nữa. Những tổ chức tôn giáo quốc doanh có hai mục đích: phục vụ cho ý đồ triệt tiêu tôn giáo chân chính và trình diễn che đậy sự lên án của thế giới về việc xâm phạm **tự do tôn giáo, nhân quyền** mà thôi.

Tại sao các Nhà nước CS lại muốn thủ tiêu các tôn giáo chân

CÁC MỤC TỬ LÊN TIẾNG trong Đại hội La Vang lần thứ 31 tại Quảng Trị —Lm Vũ Hoàng Trương 17-08-2017—

Đại hội La Vang lần 31 đã khép lại, nhưng dư âm về những tiếng nói mạnh mẽ cho quyền tự do Tôn giáo, về niềm hy vọng của Giáo hội, có lẽ sẽ còn vọng lại sâu trong lòng của các tín hữu, đặc biệt trong bối cảnh Giáo hội Công giáo Việt Nam đang chịu nhiều bách hại dưới chế độ cộng sản vô thần.

Trước hết đó là những lời rất thẳng thắn và cương quyết của vị Đại diện Tòa thánh Vatican, Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli, trong bài giảng khai mạc Đại hội Đức Mẹ La Vang vào hôm Chúa Nhật 13-08-2017. Ngoài những lời nhấn nhủ riêng cho con cái mình trong Giáo hội về một tinh thần kiên tâm chờ đợi và đọc thánh ý Chúa qua các dấu chỉ, cũng như qua sự hướng dẫn của các vị Mục tử trong Giáo hội, ngài đã nhắm thẳng đến Nhà nước Việt Nam như sau: “Trình thuật tìm gặp Chúa tại Đền thờ khiến chúng ta nghĩ đến tình hình tại Việt Nam. Nhất là trong một số tỉnh tại Việt Nam một số nhà chức trách dân sự đang quan ngại và trách cứ những người Công giáo và những sinh hoạt của người Công giáo. Câu trả lời của Chúa Giêsu cho cha mẹ Ngài sẽ làm sáng tỏ vấn đề cho chúng ta: “Cha mẹ không biết là con có bốn phận phải ở nhà của Cha Con sao?” Cùng những lời tương tự, chúng ta có thể nói như thánh Phêrô Tông đồ rằng: “Chúng tôi phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phàm”, hoặc chúng ta có thể lặp lại câu nói thời danh của Chúa Giêsu: “Của Xê-da hãy trả về cho Xê-da, của Thiên Chúa hãy trả về cho Thiên Chúa.” Vì lý do đó, tôi muốn ngỏ lời với các “Xê-da Việt Nam” hãy trả về cho Thiên Chúa những gì thuộc về Thiên Chúa.”

Vị Đại diện Đức Thánh cha Phanxicô tiếp tục như sau: “Thực vậy tự do Tôn giáo không phải là điều tùy tiện trong tay của các nhà chức trách nhưng tự do Tôn giáo là một quyền trong tay của người dân. Nhiều người trên thế giới ước mong

quyền tự do Tôn giáo tại Việt Nam phải được tôn trọng hơn, thực thi đầy đủ hơn và Hội thánh Công giáo Việt Nam phải được nhìn nhận như một nguồn thiện ích hơn là một vấn nạn cho nước nhà.”

Lời phát biểu trước các “Xê-da Việt Nam” như thế, Đức Tổng Giám mục tái xác quyết trách nhiệm lương tâm của người Công giáo đối với luật Nhà nước. Điều tiên quyết là bốn phận thi hành Luật Thiên Chúa được ghi khắc trong lương tâm của mỗi người, qua Giáo huấn của Giáo hội, qua sự hướng dẫn của các vị Mục tử trong Giáo hội mà Chúa đặt lên để coi sóc đàn chiên, chứ không phải những khoản dân luật ban hành.

Điểm thứ hai trong lời phát biểu của Đức TGM là lời yêu cầu Nhà nước phải trả lại những gì thuộc về Thiên Chúa, đặc biệt trong đó là quyền tự do Tôn giáo. Ngài đã nói rõ câu này: “Tự do Tôn giáo không phải là điều tùy tiện trong tay của các nhà chức trách nhưng tự do Tôn giáo là một quyền trong tay của người dân”. Ngoài ra, qua những lời trên, ngài đề cao những giá trị mà người Công giáo đã góp ích cho xã hội, trong đó có hai lãnh vực nổi bật: giáo dục và y tế. Nhưng từ sau năm 1975, hai lãnh vực này đã bị Nhà nước cộng sản khống chế, nếu không muốn nói là dẹp bỏ. Bởi vậy, vị Đại diện Tòa thánh đã nói, Nhà nước phải nhìn nhận Giáo hội Công giáo Việt Nam là một nguồn thiện ích chứ không phải là một “vấn nạn cho nước nhà.”

Quả thật đối với Nhà nước cộng sản, Công giáo là một “vấn nạn” cần loại bỏ, là một thứ “thuốc phiện ru ngủ dân tộc”. Quan niệm này đã bắt đầu từ thế kỷ 20, chính xác là năm 1917, khi nổ ra cuộc cách mạng Tháng 10 tại Nga, với sự lãnh đạo của Lenin, một lực lượng hùng hậu của chủ nghĩa cộng sản vô thần lên ngôi và từ đó họ đã xem Tôn giáo như một thứ tàn dư nguy hiểm cần phải loại trừ.

Và trong bài giảng sáng ngày

14-08-2017, ngày thứ hai của Đại hội La Vang, Đức Cha Giuse Nguyễn Năng đã nhắc tới bối cảnh lịch sử của việc Đức Mẹ hiện ra tại Fatima. Ngài nói như sau: “Năm nay Hội thánh mừng kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ hiện ra tại Fatima. Lời kêu gọi của Mẹ tại Fatima vào đầu thế kỷ thứ 20, lúc đó thế giới đang đau khổ vì Chiến tranh Thế giới lần thứ I. Con người có khả năng làm đường lạc lối bởi sức tấn công của chủ nghĩa vô thần.” Những lời sau đó, Đức Cha Giuse khuyên bảo tín hữu của mình hãy chống lại sức tấn công của chủ nghĩa cộng sản vô thần, bằng cách thực thi sứ điệp của Mẹ Fatima: sám hối, hoán cải đời sống; siêng năng lần hạt Mân Côi; tôn sùng Trái tim Vô nhiễm Mẹ. Sức mạnh để chống lại chủ nghĩa cộng sản vô thần, thiết nghĩ trước hết người tín hữu sám hối vì những tội lỗi của chính mình, sau đó nhờ sức mạnh của cộng đoàn Giáo hội, sẽ giúp cải thiện đời sống xã hội. Người tín hữu còn có tràng chuỗi Mân Côi như là vũ khí chiến thắng chủ nghĩa cộng sản vô thần như đã từng minh chứng trong lịch sử của đất nước Nga.

Với bài giảng trong ngày 15-08-2017, thánh lễ Bế mạc Đại hội Thánh Mẫu La Vang, Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm đã tinh tế so sánh chủ thuyết cộng sản vô thần chính là tà thần qua hình ảnh con Mãng xà trong sách Khải Huyền, luôn chờ trực để tấn công và tiêu diệt Giáo hội. Nó đã từng tấn công Giáo hội vì “đuôi nó quét hết một phần ba các ngôi sao trên trời mà quăng xuống đất.” Và giờ đây con mãng xà đang chờ nuốt đứa trẻ khi Bà sinh ra. Nhưng Đức Bà đã chiến thắng con Mãng xà. Người Con mà Mẹ sinh ra đã được đưa ngay lên tận nơi Thiên Chúa.

Người Con vừa sinh ra ấy cũng có thể được hiểu là hình ảnh của Giáo hội, một Giáo hội non nớt, nghèo nàn, bé nhỏ, nhưng sức mạnh của tà thần, sự hung dữ của Mãng xà không thể nuốt được Giáo hội. Đó chính là niềm hy vọng của chúng ta, những người Công giáo đang đối đầu với sức tấn công của sự dữ.

Đức cha Phêrô đã nói đến niềm hy vọng đó như sau: “Sứ điệp Fatima cũng như sứ điệp La Vang là sứ điệp của niềm hy vọng. Ngày xưa tại Bồ Đào Nha, ông Afonso Costa, nhân danh thủ lãnh quốc gia, người đã ra những luật lệ khắt khe với đạo Công giáo đã từng tuyên bố: trong vòng hai thế hệ sẽ dẹp bỏ hoàn toàn đạo Công giáo khỏi đất nước Bồ Đào Nha. Đến hôm nay, khi nhìn lại, thì ông ta đã chết, chết lâu rồi, Fatima vẫn còn đó và trở thành trung tâm hành hương Đức Mẹ trên thế giới. 300 năm trước, các vua chúa ở Việt Nam cũng đã ra sức cấm đạo, không muốn cho đạo Công giáo có mặt trên đất nước này, đến hôm nay khi nhìn lại, thì các vua chúa ấy chết hết rồi, nhưng La Vang vẫn còn đây, trở thành trung tâm hành hương của người Công giáo Việt Nam.” Giáo hội là như thế đó! Không một thế lực trần gian nào có thể tiêu diệt Giáo hội vì Giáo hội ấy được Chúa Kitô thiết lập. Nhưng đồng thời, Giáo hội phải đi con đường của Đức Kitô, con đường của khiêm hạ, không tìm vinh quang cho mình, nhưng tìm thánh ý Cha; Giáo hội cũng mời gọi đi con đường của Đức Maria, như điều Mẹ thưa lên trong lời kinh Manificat: Phận nữ tì hèn mọn, Người đoái thương nhìn đến, từ nay hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc.

Vì thế để kết thúc bài giảng của mình, Đức cha Phêrô nhắc lại sự chọn lựa của Giáo hội như sau: “Chúng ta hãy cùng nhau xây dựng một Giáo hội nghèo, một Giáo hội không lấy nhiệm bất cứ một quyền lực nào của thế gian mà chỉ cậy dựa vào một mình Chúa mà thôi. Chúng ta cùng nhau xây dựng một Giáo hội nghèo, một Giáo hội không mang một tham vọng trần tục nào mà chỉ mang sứ điệp của Chúa Giêsu trong trái tim mình và cùng với Mẹ Maria, theo gương Mẹ Maria chúng ta đem tình thương của Chúa đến cho anh chị em chúng ta.”

Với ba bài giảng trong ba ngày Đại hội La Vang, các Mục tử trong Giáo hội một lần nữa khẳng định với Nhà nước cộng sản về quyền tự do Tôn giáo, về lương tâm ngay chính, về con đường của Giáo hội

đi. Đây không phải là một thách thức đối với Nhà nước nhưng là quan điểm rõ ràng của Giáo hội trước những vấn đề nóng bỏng gần đây khi Nhà nước có những hành động ngang nhiên xâm hại đến quyền tự do Tôn giáo. Với những lời lên tiếng ấy, liệu Nhà nước có hiểu và có thái độ hành xử như thế nào trong thời gian tới?

Tin Mừng Cho Người Nghèo

VIỆT MINH CƯỚP chính quyền ở Hà Nội tháng 8 năm 1945Trần Gia Phụng 19-08-2017.....

Ngày nay, các biến cố tháng 8-1945 thường được sách báo của cộng sản (CS) gọi là “cuộc cách mạng tháng 8”. Tuy nhiên, vào lúc đó, chính người CS tự hào là đã “cướp chính quyền”. Điều này sách vở CS còn lưu truyền và những thường dân lớn tuổi hiện còn sống xác nhận. Mở đầu chuỗi biến cố này là cuộc cướp chính quyền ở Hà Nội ngày 19-8-1945.

1. O.S.S. huấn luyện Việt Minh

Nguyên tại Cao Bằng, ngày 11-11-1944, một phi cơ trinh sát Hoa Kỳ bị hỏng máy ở biên giới Hoa-Việt. Trung úy phi công Rudolph Shaw nhảy dù ra khỏi phi cơ và một đơn vị VM tìm được. Họ đưa Shaw đến gặp Hồ Chí Minh (HCM), đang có mặt ở Pắc Bó, xã Trường Hà, châu Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. (William Duiker, *Ho Chi Minh a life*, New York: Hyperion, 2000, tt. 282-283.)

Từ lâu HCM muốn tìm cách liên lạc với người Hoa Kỳ để nhờ giúp đỡ, nên nhân cơ hội này HCM đích thân đưa phi công Rudolph Shaw đến căn cứ Hoa Kỳ tại Côn Minh (Kunming) tỉnh Vân Nam (Yun Nan), trả lại cho quân đội Hoa Kỳ. Hồ Chí Minh xin tiếp kiến thiếu tướng Claire L. Chennault, tư lệnh Không đoàn 14 của Hoa Kỳ tại Hoa Nam, nhưng bị từ chối. (R. Bartholomew-Feis, *The OSS and Ho Chi Minh, Unexpected Allies in the War against Japan*, University Press of Kansas, 2006, tr. 111.) Lúc đó, người Hoa Kỳ nghi ngờ HCM và VM là cộng sản.

Tuy nhiên, sau khi quân đội Nhật đảo chánh người Pháp ở Đông Dương ngày 9-3-1945, bộ phận tình báo Đồng minh ở Đông Dương hoàn toàn tê liệt. Trong lúc tình hình biến chuyển, quân đội Hoa Kỳ rất cần tin tình báo từ bên trong nước Việt Nam và muốn O.S.S. mở cơ sở hoạt động ở Hà Nội và Sài Gòn. Cơ quan O.S.S. tức Office of Strategic Services (Sở tình báo chiến lược) là tổ chức tiền thân của

CIA (Central Intelligence Agency). Vì vậy người Hoa Kỳ thay đổi thái độ đối với HCM. Quân đội Hoa Kỳ muốn nhờ VM cung cấp tin tức hoạt động của quân Nhật ở bên trong Đông Dương. (Archimedes L. A. Patti, *Why Viet Nam?*, California: University of California Press, 1980, tr. 83.)

Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chánh Pháp thì ngày 17-3-1945, trung úy Charles Fenn, sĩ quan O.S.S., lần đầu tiên gặp HCM tại Côn Minh (Kunming). Cùng có mặt với HCM là Phạm Văn Đông. Vì Phạm Văn Đông không biết tiếng Anh, nên cả ba trao đổi với nhau bằng tiếng Pháp. Fenn tỏ ý quan ngại rằng VM là một nhóm CS, thì HCM trả lời rằng Pháp chụp mũ tất cả những người yêu nước chống Pháp đều là CS. Fenn cho HCM biết là người Mỹ muốn thiết lập những trạm liên lạc vô tuyến bên trong Đông Dương. Đáp lại, HCM sẵn sàng hợp tác với điều kiện phía O.S.S. giúp đỡ vũ khí và thuốc men. (R. Bartholomew-Feis, *sđd.* tt. 154-155.)

Ba ngày sau (20-3-1945), hai bên gặp nhau lần thứ hai, bàn chuyện HCM trở về Việt Nam, thiết lập những trạm tình báo, trang bị máy vô tuyến của O.S.S., và O.S.S. sẽ huấn luyện chuyên viên người Việt. (Chính Đạo, *Hồ Chí Minh, con người & huyền thoại*, tập 2: 1925-1945, Houston: Nxb. Văn Hóa, tr. 355.)

Charles Fenn đặt cho HCM một bí danh bằng tiếng la-tinh là Lucius. Trong tiếng la-tinh, Lucius là tên

đàn ông. Lucia là tên phụ nữ. Cả hai tên đều do chữ “Lux” mà ra. “Lux” nghĩa là ánh sáng. Có thể Fenn đặt tên này cho HCM vì “Minh” có nghĩa là sáng. Năm 1938, khi đến Diên An (Thiểm Tây, Trung Hoa), cộng tác với đảng CS Trung Hoa, Nguyễn Ái Quốc có tên là Hồ Quang, mà Quang cũng có nghĩa là sáng hay ánh sáng.

Ngày 27-4-1945, thiếu tá Archimedes L. A. Patti, trưởng toán O.S.S. 202, đóng trụ sở tại Côn Minh (Vân Nam), đến Tĩnh Tây (Jingxi), tỉnh Quảng Tây, gần biên giới Hoa Việt, gặp HCM và Lê Tùng Sơn. Từ đây, O.S.S. chính thức hợp tác với HCM và VM.

Ngày 16-7-1945, Archimedes Patti gọi một toán tình báo hỗn hợp Mỹ-Pháp, do thiếu tá Allison K. Thomas chỉ huy, gồm 6 người, nhảy dù xuống làng Kim Lộng (Tân Trào, Tuyên Quang). Toán tình báo này bắt tay ngay vào việc, lập một phi trường tạm thời cho phi cơ nhỏ hạ cánh, chọn 100 cán bộ VM để huấn luyện. (Chính Đạo, *sdd.* tt. 358-359.)

Để mua chuộc toán tình báo O.S.S., HCM sử dụng cả mỹ nhân kế. Có lần, đang đêm HCM gọi những cô sơn nữ trẻ đẹp đến với mục đích “phục vụ” nhân viên tình báo Hoa Kỳ, nhưng vì kỷ luật tổ chức, các nhân viên này đã từ chối. (Douglas Martin, *New York Times*, April 17, 2013.)

2. Việt Minh chuẩn bị

Nhờ hợp tác với O. S. S., HCM biết tin Nhật Bản đầu hàng, và như là tin quân Trung Hoa cùng quân Anh sẽ vào Việt Nam giải giới quân đội Nhật theo tối hậu thư Potsdam ngày 26-7-1945. Hồ Chí Minh liền triệu tập đại hội đảng Cộng sản Đông Dương (CSDD) ở Tân Trào (huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang) từ ngày 13 đến ngày 15-8-1945, thành lập “Ủy ban Khởi nghĩa Toàn quốc” và ra quân lệnh số 1, phát động cuộc tổng khởi nghĩa, cướp chính quyền ở khắp các tỉnh trong nước, tạo sẵn chính quyền để đối phó với quân đội Trung Hoa và quân đội Anh.

Toán 100 cán bộ VM do O.S.S. huấn luyện và trang bị vũ khí, chưa

bắt tay vào hoạt động chống Nhật tại Đông Dương, thì Nhật đầu hàng ngày 14-8-1945, sau khi Hoa Kỳ thả hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố Nhật Bản là Hiroshima ngày 6-8-1945 và Nagasaki ngày 9-8-1945. Toán cán bộ này không còn lo đối phó với người Nhật nữa, sẵn sàng cho việc nổi dậy cướp chính quyền. Lúc đó, đảng CSDD do HCM lãnh đạo, chưa có bộ chính trị, chỉ có ban chấp hành trung ương đảng, khoảng dưới 20 người, tổng bí thư là Đặng Xuân Khu (Trường Chinh). Tổng số đảng viên CS lúc đó trên toàn quốc khoảng 5,000 người. (Philippe Devillers, *Histoire du Việt-Nam de 1940 à 1952*, Editions Du Seuil, Paris 1952, tr. 182.)

Sau hội nghị của đảng CSDD, HCM tổ chức “Đại hội đại biểu quốc dân” ngày 16-8-1945 cũng tại Tân Trào, gồm khoảng 60 đại biểu, mà VM nói là đại diện các đảng phái, các đoàn thể, các Tôn giáo, các sắc dân trên toàn quốc. Thực chất chỉ gồm cán bộ VMCS và những người thân VMCS.

Đại hội tuyên bố tán thành chủ trương phát động tổng khởi nghĩa của đảng CSDD, và thành lập “Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam”, có tính cách như chính phủ cách mạng lâm thời, với thành phần gồm toàn những người của VMCS như sau: Hồ Chí Minh (chủ tịch), Trần Huy Liệu (phó chủ tịch). Các ủy viên: Nguyễn Lương Bằng, Đặng Xuân Khu (Trường Chinh), Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Dương Đức Hiền, Chu Văn Tấn, Nguyễn Văn Xuân, Cù Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Lê Văn Hiến, Nguyễn Chí Thanh, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Hữu Đang. Thường trực: Hồ Chí Minh, Trần Huy Liệu, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Lương Bằng, Dương Đức Hiền. (Tô Tử Hạ và nhiều tác giả, *60 năm chính phủ Việt Nam 1945-2005*, Hà Nội: Nxb. Thông Tấn, 2005, tr. 17.)

Trong khi đó, tại Hà Nội, ngày 11-8-1945, ban chấp hành mặt trận Đại Việt Quốc gia Liên minh (ĐVQGLM) gồm các đảng Đại Việt là Đại Việt Quốc Dân Đảng (Trương Tử Anh), Đại Việt Quốc Xã Đảng (Nguyễn Xuân Tiếu), Đại

Việt Duy Dân Đảng (Lý Đông A), Đại Việt Dân Chính Đảng (Nguyễn Tường Tam), tổ chức phiên họp khoáng đại để quyết định đường lối hành động trong tình hình mới. Trong hội nghị này, xảy ra hai nhóm ý kiến đối nghịch nhau.

Trương Tử Anh, Chu Bá Phượng và người đại diện của Nguyễn Tường Long (bị đau, phải nằm bệnh viện) chủ trương rằng không nên hợp tác với Nhật vì làm như thế sẽ chống với Đồng minh. Trái lại, Nguyễn Xuân Tiếu (Nguyễn Lý Cao Kha) cho rằng nên dựa vào thế lực Nhật chiếm chánh quyền, rồi đợi các lực lượng quốc gia hải ngoại trở về lập chính phủ.

Hội nghị đang thảo luận thì đại diện của VM xuất hiện, đề nghị không nên đảo chính, đợi quân Đồng minh. Đại diện VM quan ngại rằng ĐVQGLM giành trước thời cơ, nên đe dọa rằng nếu ĐVQGLM cương quyết chiếm chính quyền ở Hà Nội, thì VM sẽ cướp chính quyền ở các tỉnh, phá đê sông Hồng, cô lập Hà Nội. Từ đó, hội nghị hoang mang và giải tán, không đi đến một quyết định nào. (Hoàng Văn Đào, *Việt Nam Quốc Dân Đảng*, Sài Gòn: 1970, tr. 247.)

3. Việt Minh cướp chính quyền ở Hà Nội

Đang lúc tình hình Hà Nội và Bắc bộ (Bắc kỳ) xáo trộn, vào tháng 8-1945, chính phủ Trần Trọng Kim cử bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn ra Bắc thay mặt chính phủ giải quyết tại chỗ những vấn đề khẩn cấp. [Chữ Bắc bộ do chính phủ Trần Trọng Kim đặt.] Sau khi gặp các yếu nhân Hà Nội, Hoàng Xuân Hãn gọi điện về Huế, đề nghị lập một cơ cấu chính trị gọi là Ủy ban Giám đốc Chính trị miền Bắc (Comité directeur de la politique du Nord).

Ngày 16-8-1945, ủy ban này nhận việc, gồm có: bác sĩ Nguyễn Xuân Chữ (chủ tịch) và bốn ủy viên là Phan Kế Toại, Trần Văn Lai, Đặng Thai Mai, Ng. Tường Long.

Cùng trong ngày 16-8-1945, phía CS tổ chức hai cuộc họp quan trọng: 1) Tại Tân Trào, HCM tổ chức “Đại hội đại biểu quốc dân”, tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của đảng CSDD (đã viết ở

trên). 2) Đại hội bất thường thành ủy CS Hà Nội, quyết định tổng khởi nghĩa, thành lập “Ủy ban khởi nghĩa” do Nguyễn Khang làm chủ tịch. (Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu 1939-1975* (Tập A: 1939-1946), Houston: Nxb. Văn Hóa, 1996, tt. 243-244.)

Ở Hà Nội, ngày 17-8, tổng hội công chức tổ chức cuộc mít-tinh tại Nhà hát lớn, nhằm ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim. Trong khi các diễn giả đang nói chuyện ở Nhà hát lớn, thì một người nào đó ở trên lầu quăng xuống một lá cờ đỏ sao vàng của VM. (Về sau, người ta mới biết người này là Trần Lâm, tên thật là Trần Quang Vận, đảng viên CS.) Thế là người của VM giương cao lá cờ này lên và mọi người cùng nhau theo người dẫn đầu, biểu tình ủng hộ VM.

Lúc đó, VM tung cán bộ đe dọa và cô lập các nhân vật chính phủ, như khâm sai Bắc bộ là Phan Kế Toại, đô trưởng Hà Nội là Trần Văn Lai, chủ tịch Ủy ban Giám đốc Chính trị miền Bắc mới được thành lập chưa được một tuần là bác sĩ Nguyễn Xuân Chừ. (Nguyễn Xuân Chừ, *Hồi ký*, Houston: Nxb. Văn Hóa, 1996, tr. 280.)

Phan Kế Toại có thể đã theo VM vì con là Phan Kế Bảo, một cán bộ VM. Trần Văn Lai bận việc ở tòa đô trưởng, Đặng Thai Mai hoàn toàn không ra mặt, Nguyễn Tường Long bị bệnh chưa làm việc được.

Ngày 19-8, VM tổ chức biểu tình, chiếm Bắc bộ phủ (phủ toàn quyền Pháp cũ), cướp chính quyền Hà Nội. Có thể nói VM làm chủ được Hà Nội từ ngày 20-8-1945, nhưng những cuộc bạo động vẫn tiếp diễn. Bạo động bắt nguồn từ cả hai phía: bạo động của VM tiêu diệt những phần tử đối kháng; bạo động của những đảng phái đối lập chống lại VM. Tại Hà Giang, Vĩnh Yên và Hà Đông, VM gặp sự kháng cự mạnh mẽ của các chiến sĩ Việt Nam Quốc Dân Đảng. (Hoàng Văn Đào, *sdd.* tr. 258.)

Ngày 21-8-1945, VM vận động các đoàn thể họp mít-tinh tại Hà Nội. Cuộc mít-tinh lập ra một kiến nghị gồm ba điểm:

1) Yêu cầu vua Bảo Đại ở Huế

thoái vị và giao quyền cho một chính phủ lâm thời do mặt trận VM thành lập.

2) Yêu cầu VM thảo luận với các đảng phái để lập chính phủ lâm thời.

3) Yêu cầu tất cả các đảng phái, các tầng lớp dân chúng ủng hộ chính phủ lâm thời để củng cố nền độc lập quốc gia.

Bản kiến nghị được chuyển bằng điện tín về Huế. (Philippe Devillers, *sdd.*, tr. 137.)

Về phía Nhật, tại bộ tham mưu Quân đoàn 38 của Nhật, người Nhật chủ trương rằng quân đội Nhật bại trận, nhưng sẽ không nhượng chỗ cho quân Đồng minh thắng trận, mà chỉ nhượng cho những ai có khả năng tiếp tục nhiệm vụ lịch sử của Nhật Bản, là giải phóng châu Á ra khỏi tay thực dân da trắng. (Philippe Devillers, *sdd.*, tr. 136.)

Vì vậy, khi Nhật Bản đầu hàng, quân đội Nhật tại Đông Dương hạ vũ khí, rút lui vào các căn cứ quân sự, chờ ngày bị giải giới, để cho người Việt tự do hành động trước khi quân Đồng minh có mặt.

Trong khi đó, chính phủ Trần Trọng Kim không có bộ Quốc phòng, không có lực lượng vũ trang để giữ gìn an ninh. (Lê Thần Trần Trọng Kim, *Một cơn gió bụi*, Sài Gòn: Nxb. Vĩnh Sơn, 1969, tt. 57-58.) Thời gian này là cơ hội thuận tiện cho lực lượng VM tung hoành, không bị ai chặn đứng.

Ngoài sự giúp đỡ của O.S.S., sự bất động của quân Nhật, đây cũng là một trong những lý do giải thích vì sao chỉ với một lực lượng dưới 5,000 đảng viên mà VMCS cướp được chính quyền.

Kết luận

Tóm lại, những đảng phái Việt Nam thời năm 1945 theo hai khuynh hướng chính trị rõ rệt: những đảng phái theo chủ trương dân tộc một bên và đảng Cộng sản Đông Dương một bên. Những đảng phái theo chủ trương dân tộc muốn nhờ Nhật để chống Pháp giành độc lập, phục vụ đại nghĩa quốc gia, nhưng thiếu tổ chức, thiếu tuyên truyền và nhất là thiếu thông tin để lượng định tình hình quốc tế. Nhật đang trên đà thất bại mà vẫn không

biết, và lại còn muốn nhờ Nhật giành độc lập. Vì vậy Đồng minh và Hoa Kỳ không tin tưởng và không liên lạc với các đảng phái này. Cơ quan tình báo O.S.S. (Hoa Kỳ) quay qua liên lạc với HCM và VMCS.

Mặt trận VM là tổ chức ngoại vi của đảng CSDD, sử dụng chiêu bài bảo vệ dân tộc, chống Pháp và chống Nhật, để tuyên truyền, lôi kéo quần chúng, hoạt động uyển chuyển theo từng hoàn cảnh. Do chủ trương chống Nhật, HCM và VM được O.S.S. cộng tác và được O.S.S. giúp đỡ, huấn luyện, trang bị vũ khí, thông báo tin tức thời sự. Toán cán bộ VM do O.S.S. huấn luyện và vũ trang nhằm mục đích chống Nhật, nhưng Nhật đầu hàng, nên trở thành nòng cốt cho cuộc nổi dậy của VM.

Cũng nhờ O.S.S., HCM và VM cùng đảng CSDD biết được tin Nhật Bản sẽ đầu hàng Đồng minh, tin quân đội Trung Hoa và Anh sẽ vào Đông Dương giải giới quân đội Nhật. Việt Minh liền nhanh tay cướp chính quyền ở Hà Nội và thành lập chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 2-9-1945, tạo ra tình trạng chính trị đã rồi trước khi quân đội Trung Hoa và quân đội Anh đến Việt Nam.

(Toronto, 19-8-2017)

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Lu%E1%BA%ADn-

238293869580176/?ref=hl

TỪ CƯỚP 1945 ĐẾN CHIẾM 1975

.....Phạm Trần 30-08-2017.....

Cứ mỗi dịp có kỷ niệm ngày 19 tháng Tám, người Cộng sản Việt Nam (CSVN) lại thi đua nói phét và nói dối với lịch sử để che đậy hành động “cướp” chính quyền từ tay Chính phủ Trần Trọng Kim năm 1945.

Cũng như thế, họ đã “chiếm miền Nam từ tế và văn minh của VNCH ngày 30-04-1975 mà cứ nói bừa rằng “giải phóng” để chối tội xâm lăng.

Hãy đọc những lời họ tự diễn: “Cách đây tròn 72 năm, với khí thế sục sôi cách mạng, nắm bắt thời cơ “nghìn năm có một”, Đảng ta và lãnh tụ Hồ Chí Minh đã phát động toàn dân nhất tề đứng lên tiến hành tổng khởi nghĩa, làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám “long trời lở đất”, đập tan xiềng xích nô lệ, đánh đổ chế độ thực dân, phong kiến, giành chính quyền trong cả nước; dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.” (báo Quân đội Nhân dân, ngày 19-08-2017)

Chả làm gì có cái gọi là “Cách mạng Tháng Tám “long trời lở đất” đã diễn ra trong ngày 19 tháng 8 năm 1945.

Trong lịch sử đảng CSVN, từ ngày thành lập 03-02-1930, người Cộng sản đã nổi tiếng nói thật thì ít mà nói dối thì nhiều cho nên họ cần phải học từ các trí thức đứng đắn ngay trong hàng ngũ mình để ăn ngay nói thật, nếu không sợ có ngày bị Thánh Thần cắt lưỡi.

Một trong những trí thức đảng hoàng này là Giáo sư, Tiến sỹ Nguyễn Đình Cống, nhà giáo tại Đại học Xây dựng đã nghỉ hưu.

Ông viết: “Đêm 9-3-1945 Nhật đảo chính Pháp. Trên đất VN không còn người Pháp cai trị. Ngày 11-3 vua Bảo Đại tuyên bố Việt Nam độc lập, xóa bỏ mọi hiệp ước đã ký với Pháp. Tháng 4-1945 giải tán triều đình phong kiến với các Thượng thư, lập Chính phủ do Thủ tướng Trần Trọng Kim đứng đầu và các Bộ trưởng. Ngày 15-8 Nhật đầu hàng Đồng minh. Ngày 17-8 Chính quyền Hà nội tổ chức mít-tinh, treo cờ Quê Ly để chào mừng nước Việt Nam độc lập. Cuộc mít-tinh này đã bị người của VM (Việt Minh) “cướp” đoạt, hạ cờ Quê Ly xuống, giương cờ đỏ sao vàng lên và kêu gọi đi theo VM. Từ trước ngày 17-8 thủ tướng Trần Trọng Kim, Bộ trưởng Hoàng Xuân Hãn đã 5 lần tiếp xúc, hội đàm với đại diện của VM tại Hà nội (Lê Trọng Nghĩa, Nguyễn Khang) với đề nghị mời người của VM

tham gia Chính phủ hoặc hợp tác lập Chính phủ liên hiệp để chuẩn bị đón tiếp quân Đồng minh, nhường quyền kiểm soát phần lớn đất nước cho VM một cách hòa bình. Nhưng cả 5 lần đều bị đại diện VM từ chối với tuyên bố là VM đủ lực lượng để “cướp” toàn bộ chính quyền mà không cần sự hợp tác nào hết, chỉ có đấu tranh một mất một còn. Để tỏ rõ thiện chí không dùng bạo lực, chính phủ ông Kim và Bảo Đại không thành lập quân đội, không có Bộ Quốc phòng.

Ngày 19-8 VM “cướp” chính quyền ở Hà nội. Sau đó việc “cướp” chính quyền lan rộng ra toàn quốc. Việc “cướp” này diễn ra dễ dàng, nhanh chóng vì không gặp phải sự chống đối. Ngày 25-8 vua Bảo Đại thoái vị.” (Trích Bauxite Việt Nam, 18-08-2016)

Giáo sư Cống, 80 tuổi, quê Quảng Bình (sinh ngày 12-12-1937) tuy là người đã công tác nhiều năm trong hệ thống giáo dục nhà nước CSVN, nhưng sau khi về hưu, ông đã viết nhiều bài chỉ trích chính sách cai trị của đảng và lên án những sai lầm của Chủ nghĩa Mác-Lênin. Ông còn công khai ủng hộ đa nguyên đa đảng.

Vì vậy, Giáo sư, Tiến sỹ Sử học Phạm Cao Dương của Việt Nam Cộng hòa đã viết: “Trong năm lần gặp gỡ kể trên, ngoại trừ cuộc gặp gỡ lần thứ năm, bốn lần đầu lần nào phía chính phủ cũng đưa ra những đề nghị mời Việt Minh vào chính phủ làm việc để cứu nước nhưng tất cả đều bị từ chối. Lý do là Việt Minh với đảng Cộng sản đứng đằng sau đã chủ trương cướp chính quyền từ đó một mình lãnh đạo đất để thực hiện cuộc cách mạng riêng của mình bất chấp mọi nguy hiểm có thể xảy ra cho dân tộc, phản ánh qua những câu trả lời của người đại diện Việt Minh cho những câu hỏi do chính Thủ tướng Trần Trọng Kim đặt ra và kể lại. Biến cố 19 tháng 8 do đó đã xảy ra.” (Trích “Trước khi bão lụt tràn tới - BẢO ĐẠI - TRẦN TRỌNG KIM và ĐẾ QUỐC VIỆT NAM (9/3/1945- 30/8/1945)” (Phạm Cao Dương-Nhà xuất bản Truyền Thống Việt 2017)“

Theo sách Phạm Cao Dương thì trong hồi ký “Một cơn gió bụi”, tác giả Trần Trọng Kim viết: “Đảng Việt Minh lúc ấy rất hoạt động, đánh huyện này, phá phủ kia, lính Bảo An ở các nơi, phần nhiều bị Việt Minh tuyên truyền, tuy chưa theo hẳn, nhưng không chống cự nữa. Nhân dân bấy giờ rất hoang mang, một đường có chính phủ quốc gia, nhưng vì thời gian eo

hẹp, chưa kịp sắp đặt gì cả, công việc thấy có nhiều sự khốn khó mà thường nghe sự tuyên truyền của Việt Minh nói họ đã có các nước đồng minh giúp đỡ cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập. Dân ta từ khi bị người Pháp sang cai trị, cứ khao khát độc lập, nay nghe Việt Minh nói như thế, ai nghe nói đảng Việt Minh lên cầm quyền, dân không phải đóng thuế nữa, được hoàn toàn tự do và có nhiều hạnh phúc, thành ra ai cũng tin theo. Ngay những đạo thanh niên tiền tuyến do Bộ Thanh Niên lập ra, cũng có ý ngả về Việt Minh.”

Cụ Kim viết tiếp: “Thấy tình thế ấy, tôi báo ông Phan Kế Toại (Khâm sai Bắc Bộ) đi tìm một vài người Việt Minh đến nói chuyện, vì lúc ấy tôi còn tưởng đảng Việt Minh dù theo chủ nghĩa cộng sản, nhưng chắc cũng nghĩ đến tương lai nước nhà. Hôm sau ông Toại đưa một thiếu niên Việt Minh đến (Lê Trọng Nghĩa), tôi nói ‘chúng tôi ra làm việc chỉ vì nước mà thôi, chứ không có ý cầu danh lợi gì cả, tôi chắc đảng của các ông cũng vì nước mà hành động. Nếu vậy chúng ta tuy đi con đường khác nhau, nhưng cũng cùng một mục đích như nhau, các ông thử xem ta có thể hợp tác với nhau, kể ở trong người ở ngoài để cứu nước được không?’

“Người ấy (Lê Trọng Nghĩa) nói: Sự hành động của chúng tôi đã có chủ nghĩa riêng và có chương trình nhất định để đem nước đến chỗ hoàn toàn độc lập. Chúng tôi có thể làm lấy được.

(Cụ Kim): “Sự mưu cầu cho nước được độc lập cũng là mục đích của chúng tôi nhưng vì đi đường thẳng có nhiều sự khó khăn, nên chúng tôi phải uốn khúc mà đi từ từ có lẽ chắc chắn hơn.”

(Lê Trọng Nghĩa): “Chúng tôi chỉ có một con đường thẳng để đi đến hoàn toàn độc lập chứ không có hai.”

(Cụ Kim): “Theo như ý của các ông như thế, tôi sợ rất hại cho dân, mà chưa chắc đã thành công được.”

(Lê Trọng Nghĩa): “Chúng tôi chắc thế nào cũng thành công. Nếu có hại cũng không cần, có hại rồi mới có lợi. Dù trong nước mười phần chết chín, chúng tôi sẽ lập một xã hội mới với một thành phần còn lại còn hơn với chín phần kia.”

“Rồi người ấy đọc một bài hình như đã học thuộc lòng để kể những công việc của đảng Việt Minh. Tôi thấy thái độ người ấy như thế tôi biết không thể lấy nghĩa lý nói chuyện được.”

“Tôi nói: Nếu các ông chắc lấy được quyền độc lập cho nước nhà, các ông vào chính phủ làm việc, cần

gi phải đánh phá cho khổ dân?

(Lê Trọng Nghĩa): “Chúng tôi sẽ “cướp quyền” để tổ cho cả nước đồng minh biết chúng tôi mạnh, chứ không chịu cho ai nhường.”

(Cụ Kim): “Các ông chắc là các nước đồng minh tin ở sức mạnh của các ông không?”

(Lê Trọng Nghĩa): “Chắc lắm. Chắc trăm phần trăm.”

(Cụ Kim): “Tương lai còn dài, các ông nhận lấy trách nhiệm đối với quốc dân và lịch sử”.

Như vậy, rõ ràng người CSVN, qua tên gọi Việt Minh đã chủ trương “cướp” chính quyền Trần Trọng Kim để giành độc quyền cai trị theo lẽ lồi Cộng sản độc tài. Sau này, đảng CSVN cũng đã dùng mọi mảnh khoé, kể cả khủng bố và ám sát để loại các thành viên không Cộng sản, Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh hội, ra khỏi Chính phủ liên hiệp Kháng chiến. Từ đó, đất nước lại lâm vào cuộc nội chiến kéo dài 30 năm (1945-1975) do đảng CSVN chủ động đã gây tang thương cho dân tộc cho đến bây giờ (2017).

Nhạc sỹ Tô Hải

Nhân chứng của ngày 19-8-1945 tại Hà Nội, Nhạc sỹ Tô Hải cũng viết: “Cuộc cướp chính quyền từ trong tay Nhật + Pháp không hề có! Mà đơn giản chỉ là một cuộc lật đổ một chính quyền còn non trẻ: Chính phủ Trần trọng Kim với những nhân vật nổi tiếng cả trong lẫn ngoài nước. 126 ngày nắm giữ một chính quyền của một đất nước hoang tàn, chết đói đầy đường, không một đồng trong ngân quỹ, 95% người dân không biết chữ..., được thế giới công nhận và sau này, đa số vẫn được mời vào “Chính phủ liên hiệp”?... Vậy vì sao mà phải “lờ tịt” cái Sự Thật đó đi ?” (Theo Dân Luận, ngày 21-08-2010)

Ai lờ đi ? Đảng CSVN và những người gọi là “viết Sử” Cộng sản Việt Nam vì họ không dám nói và viết sự thật khi không có lợi cho họ.

Nhạc sỹ Tô Hải, người đã tuyên bố bỏ đảng ngày 25 tháng 5 năm 2014, năm nay (2017) đã 90 tuổi mà phải viết Tập “Hồi ký của một thằng hèn” (Nhà xuất bản Tiếng Quê Hương ở Virginia, Hoa Kỳ in ra năm 2009) để ăn năn về những việc làm của ông thì nổi cay đắng phải sâu thẳm lắm.

Vì vậy, ông đã can đảm viết về ngày 19/08/1945 rằng : “Tóm lại, theo tớ, 19 tháng 8 năm 45 nếu tớ là nhà viết sử có lương tâm tớ sẽ viết hẳn một chương; CHÍNH PHỦ TRẦN TRỌNG KIM VÀ CUỘC ĐẢO CHÍNH 19 THÁNG 8 NĂM 45. Tiếp theo đó là những trang bi tráng nhất về lịch sử

dân tộc Việt Nam sau cuộc đảo chính này... Vì:

Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đã bắt đầu bị đổi màu từ đây.

- máu đổ xương rơi cũng bắt đầu từ đây!

- hầu hết những ai không chịu đổi màu da, hoặc bị thủ tiêu hoặc “tìm đường cứu nước” bằng một hướng đi khác để trở thành “kẻ thù của Nhân Dân” hoặc đơn giản hơn chỉ để sống và làm việc bằng trái tim và khối óc của chính mình. Một vài người đã mang theo nỗi oan ức xuống tuyến đài thậm chí có người phải tự sát với lời trần trối để đời “Lịch sử sẽ phán xét cho tôi” (Nguyễn Tường Tam)

- những ai còn lại đành cam chịu kiếp sống Sợ, sống Hèn chờ đợi, hy vọng vào một ngày được thực sự Tự do, Độc lập....

Trong cùng thời điểm đó, có biết bao nước thuộc địa khác trên khắp thế giới đã chẳng phải “thẻ phan thây, uống máu quân thù...” cũng độc lập tự do... mà có một thời gian dài người ta “tuyên giáo” chúng ta là “độc lập... giả hiệu”! Cho đến hôm nay, cho đến bao giờ? bao giờ? nước ta mới đuổi kịp các “nước độc lập giả hiệu” như Ấn Độ, Indonexia, Singapore, Thái Lan.... nhỉ ?

Tóm lại, là một nhân chứng đã sống và “hoạt động cách mạng quáng gà” rồi “cách mạng cam-điếc” suốt 65 năm, qua 3 chế độ “Quân chủ lập hiến” Trần Trọng Kim, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, bây giờ sắp già từ cõi đời này, tớ thấy có nhiệm vụ phải nói lên những gì mà lớp trẻ, kể cả các nhà lãnh đạo trẻ, những trí thức trẻ (đối với tớ cứ từ 60 trở xuống đều coi là trẻ cả) và đặc biệt các nhà viết sử trẻ nên đào sâu, tìm hiểu về cái thời gian lịch sử bị xuyên tạc cổ ý này... Chỉ tiếc rằng: Những điều tớ kể lại chỉ nằm ở trên cái blog cón con của tớ, chẳng có ai hưởng ứng vì: Đa số nhân chứng sống như tớ, kể đã qua đời, kể còn sống thì đã lẫn lộn, kể thì... vừa ngu vừa hèn cho nên, có cho ăn “cháo gan cóc tía” cũng chẳng dám nói lên cái thời tay cầm cờ vàng ba sọc đỏ, miệng hát “Này thanh niên ơi...” dưới bàn tay bắt nhip của chính Khâm sai Đại thần Phan Kế Toại!”

Tiếp tục nhận hão

Ấy thế mà báo chí CSVN cứ tiếp tục nhận hão những thứ không phải của mình để tự công kênh nhau vào chỗ trơ trẽn như bài xã luận của báo Nhân Dân ngày 19-08-2017.

Với đầu đề “Cách mạng Tháng Tám và hành trình đổi mới”, Nhân Dân tự ca thể này: “Cách đây tròn 72 năm, trong mùa thu lịch sử, ngày 19-

8-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cả dân tộc triệu người như một, với khí thế như sấm rung chớp giạt, nhất tề đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền, lật đổ chế độ phong kiến, đập tan xiềng xích áp bức của chế độ Thực dân, mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

Với thành công vang dội đó, chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới cũng có thể tự hào rằng: Đây là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một đảng mới 15 tuổi với hơn năm nghìn đảng viên đã lãnh đạo cách mạng thành công, nắm chính quyền toàn quốc, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông - Nam Á, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”

Bài xã luận viết tiếp: “Cách mạng Tháng Tám thành công là thắng lợi của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, truyền thống yêu nước nồng nàn, bản lĩnh, trí tuệ và ý chí quật cường của dân tộc ta được kế thừa, phát huy lên tầm cao mới trong cuộc đấu tranh do Đảng ta tổ chức và lãnh đạo; là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn, sự lãnh đạo sáng suốt, tầm nhìn chiến lược, sự nhạy bén tạo thời cơ và chớp thời cơ nghìn năm có một, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Thực tiễn phong phú của cách mạng Việt Nam đã chứng minh sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Từ ngày Đảng ta ra đời (3-2-1930), dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta, dân tộc ta đã giành được những thắng lợi vẻ vang, lập nên những kỳ tích trong suốt chiều dài lịch sử: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, khai sinh Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa; Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu; Chiến dịch Hồ Chí Minh mùa xuân năm 1975 thắng lợi, giải phóng hoàn toàn miền nam thống nhất đất nước, non sông về một dải; công cuộc Đổi mới đã đạt được thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đưa đất nước vượt qua đói nghèo, vững bước vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa.”

Ồ hay, tại sao lại “giải phóng miền nam” ? Miền Nam của Việt Nam Cộng hòa từ 1954 đến 1975 có bị nước nào độ hộ đâu mà “giải phóng” ? Trên 20

triệu người miền Nam đang sống hiền hòa, văn minh và sung túc đã tự nhiên bị quân miền Bắc tràn xuống xâm lăng phá làng phá xóm gây ra máu đổ thịt rơi trong suốt 20 năm mà gọi là “giải phóng” à ?

Bây giờ trên 40 năm sau ngày được gọi là “thống nhất đất nước” năm 1976, người CS mới sáng mắt ra để nuối tiếc những lỗi lầm đập đổ hệ thống kinh tế thị trường và nền giáo dục nhân bản tân tiến của miền Nam.

Bởi vì những chủ trương gọi là “Đổi mới” từ 1986 cho đến “Tái cơ cấu kinh tế” đợt 1, đợt 2 để làm cho đúng “kinh tế thị trường” mà ngóc đầu lên của đảng Cộng sản lại chính là sách lược kinh tế rất thành công của VNCH mà người Cộng sản đã quáng gà đập đổ khi chiếm được miền Nam năm 1975!

Bây giờ 72 năm sau ngày 19-8-1945 mà nhân dân vẫn chưa có “tự do, hạnh phúc”, hay “công bằng, dân chủ, văn minh” như “mục tiêu cao cả của Cách mạng Tháng Tám” và chủ trương “Đổi mới” đề ra thì cuộc Cách mạng này có ý nghĩa gì ngoài chiếc bánh vẽ ? -/-

Phạm Trần (30-08-2017)

VIỆT NAM CÔ ĐƠN và lạc lõng trong một thế giới bất an và bất định +++++Nguyễn Quang Dy 12-08-2017+++++

“Chỉ có những kẻ khôn ngoan nhất và ngu xuẩn nhất là không thể thay đổi” (It is only the wisest and the stupidest that cannot change). (Khổng Tử, 551-479 BC)

Có thể nói ngay (mà chưa cần phân tích) là Việt Nam cô đơn và lạc trong một trật tự thế giới mới bất an và bất định, của một thế giới “không phẳng” (xin lỗi Tom Friedman). Nhiều nước cũng khốn đốn (như Venezuela) chứ không riêng Việt Nam. Nhưng Việt Nam đang trong một tình thế hiểm nghèo (vì Trung Quốc đe) và có đặc thù riêng cần làm rõ. Chủ nghĩa “đặc thù” (exceptionalism) và “tiệm tiến” (Gradualism) cùng với chủ nghĩa “cực đoan” (extremism) và “giáo điều” (dogmatism) chính là những rào cản trước đòi hỏi đổi mới và tiến bộ. Sau nhiều năm cố gắng đổi mới và hội nhập với thành quả đáng kể, Việt Nam đang tụt hậu so với láng giềng. Tuy có nhiều tài nguyên và nguồn nhân lực, nhưng đất nước đang kiệt quệ về tài chính và phụ thuộc vào Trung Quốc. Tuy hô khẩu hiệu “làm bạn với tất cả”, nhưng Việt Nam vẫn “thân cô thế cô” (Bill

Hayton), bị bắt nạt nhưng không có đồng minh bên vực. Trong khi sa vào “bẫy thu nhập trung bình”, Việt Nam vẫn chưa chịu thay đổi thể chế.

Trật tự thế giới mới

Năm 2016 được đánh dấu bởi hiện tượng “Brexitism” (tại Anh) và Trumpism (tại Mỹ). Đó là một xu thế mới tạo ra một bước ngoặt lịch sử, và mở ra một thời kỳ mới, không chỉ đối với Anh mà cả Cộng đồng Châu Âu, không chỉ đối với Mỹ mà cả thế giới. Toàn cầu hóa đang bị thách thức bởi chủ nghĩa dân tộc đang trỗi dậy, các giá trị và thành quả của nó đang bị phản bác. Tự do thương mại bị thay thế bởi chủ nghĩa biệt lập (như America First). Các giá trị dân chủ tự do (liberal democracy) bị thách thức, và nhân quyền bị coi nhẹ. Trật tự thế giới đang thay đổi như một số học giả đã từng cảnh báo trong cuốn “The End of History” (Francis Fukuyama) hay “The End of Power” (Moises Naim). Tuy có nhiều cách lý giải khác nhau, nhưng hầu hết đều nhất trí là trật tự thế giới mới bất an và bất định, thậm chí “vô chính phủ” (Robert Kaplan, “Eurasia’s Coming Anarchy”, Foreign Affairs, February 15, 2016).

Trong khi phương Tây và Mỹ đi

không hề dễ. Người ta vẫn hành xử như “thời chiến tranh lạnh”, ngộ nhận về quyền lực và vị thế của mình, mà không lường được hệ quả. Sự ngạo mạn và ngộ nhận quyền lực không đúng lúc, đúng chỗ, sẽ dẫn đến tai họa. Vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh là một ví dụ.

Mỹ có thể cử biệt đội SEAL xâm nhập Pakistan để tìm diệt Osama Bin Laden (2-5-2011), và Trung Quốc cũng có thể cử các biệt đội “Săn Cáo” (Fox Hunt) sang Mỹ và các nước khác để săn lùng các quan chức tham nhũng của họ đang lẩn trốn. Nhưng Việt Nam không phải là Mỹ hay Trung Quốc. Mình phải tự biết mình là ai và đang ở đâu. Lúc này, Việt Nam đang trong một tình thế đầy hiểm nghèo, cả về kinh tế lẫn chủ quyền Biển Đông. Trong một quan hệ bất đối xứng (asymmetric) các nước nhỏ hơn và yếu hơn càng phải thao lược. Nói cách khác, đừng nên quá sợ Trung Quốc, nhưng cũng đừng nên coi thường Đức, là đối tác chiến lược quan trọng nhất trong số các nước EU (nhất là sau khi Mỹ rút khỏi TPP).

Theo các chuyên gia, Trung Quốc đã ứng dụng “Tam chủng Chiến pháp” (Three Warfares doctrine) bao gồm “chiến tranh tâm lý” (psywar), “chiến tranh pháp lý” (lawfare), và chiến tranh truyền thông (media warfare), để đạt được mục tiêu chiến lược. Theo binh pháp Tôn Tử, thượng sách là “thắng mà không cần đánh” (winning without fighting). Trung Quốc quen dọa nạt và bắt nạt (bluffing and bullying) các nước láng giềng tại Biển Đông, cũng như tại Doklam (nơi đang diễn ra xung đột giữa Trung Quốc với Ấn Độ và Bhutan). (Brahma Chellaney, “Calling the Chinese bully’s bluff”, Project Syndicate, August 8, 2017).

Việt Nam đi về đâu

Trong giai đoạn đổi mới lần thứ nhất (từ 1986), đặc biệt là sau khủng hoảng tài chính Châu Á (từ 1997), khi kinh tế một số nước bị đình trệ thì Việt Nam nổi lên như “con hổ mới” ở Châu Á. Nhưng đáng tiếc là chưa đầy 10 năm dưới thời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (2006-2016), kinh tế Việt Nam chưa kịp cất cánh thì đã lụn bại. “Con hổ mới” đã biến thành “con mèo hoang”. Các nhóm lợi ích thân hữu đã lợi dụng thể chế độc quyền độc đảng để lũng đoạn và tham nhũng, biến các tập đoàn kinh tế Nhà nước (những “quả đấm thép”) thành gánh nặng thua lỗ và nợ nần (như Vina-shin). Mô hình kinh tế thị trường “định hướng XHCN” đã đẻ ra một thứ quái thai là “tư bản đỏ”. Các nhóm lợi ích được chính quyền bảo kê đã kết hợp

“CNXH thân hữu” (là cái vỏ) với CNTB hoang dã (là cái ruột) trong một cuộc hôn phối vụng về. Đoàn tàu cách mạng VN đã bị chúng bắt cóc và bề ghi chạy theo một hướng khác.

Trong khi Trung Quốc cải cách kinh tế thành công và “cắt cánh” với mô hình phát triển mang “bản sắc Trung Quốc”, được các học giả phương tây gọi là “nền độc tài bền vững” (*resilient authoritarianism*), thì Việt Nam thất bại. Nguyên nhân vừa do thể chế bất cập (*structural gaps*) giữa kinh tế thị trường và định hướng XHCN, vừa do điều hành tồi (*operational failure*) và quản trị kém (*poor governance*) cộng với tham nhũng tràn lan. Một khi quyền lực và tham nhũng không bị kiểm soát, thì nó sẽ hoành hành như con quái vật Frankenstein bị xổng. Tư duy “kiểu Việt Nam” dựa trên sự ngộ nhận về tính “đặc thù” (*exceptionalism*) và tư tưởng “giáo điều” (*dogmatism*), bị các nhóm lợi ích lợi dụng và thao túng để trục lợi.

Cải cách hành chính bị vô hiệu hóa bởi chống đối ngầm (*passive resistance*). Luật doanh nghiệp bị gây khó dễ bởi các loại “quy trình” và “giấy phép con” (thậm chí vi hiến) được các bộ ngành và địa phương đặt ra để trục lợi (*rents seeking*). Mọi việc đều bị chính trị hóa. Thói quen tư duy (mindset) “kiểu Việt Nam”, và cách làm việc “không giống ai” đã bị dập khuôn thành “quy trình” dựa trên danh nghĩa “hệ tư tưởng XHCN” (như bất khả xâm phạm), nên rất khó thay đổi. Ví dụ cái “loa phở”, ai cũng biết là đã quá lỗi thời, nhưng đến tận bây giờ người ta vẫn chưa từ bỏ. Đó là những sản phẩm ý thức hệ từ thời “chính trị là thống soái”.

Kết quả là tài nguyên thiên nhiên (“rừng vàng biển bạc”) đang cạn kiệt dần. Trong khi dầu khí, than đá, kim loại (và kể cả cát) sắp hết, thì ô nhiễm môi trường ngày càng tăng, nhiều nơi tới mức báo động, như bờ biển miền Trung (bị ô nhiễm bởi Formosa), hoặc không khí ô nhiễm tại Hà Nội. Tài chính quốc gia đang cạn kiệt: ngân sách thu không đủ chi, dự trữ quốc gia chỉ đủ trả nợ đến hạn. Chính phủ không biết lấy tiền từ đâu để đầu tư phát triển, trong khi viện trợ phát triển (ODA) đang cạn dần. Nạn tham nhũng tràn lan đã làm giảm tín nhiệm của Việt Nam trước cộng đồng quốc tế, và lòng tin của người dân cũng đang cạn kiệt. Nhiều người cảm thấy bất an và bất lực đành “bỏ phiếu bằng chân”. Mỗi năm có khoảng một trăm ngàn người bỏ đất nước ra đi. Họ có thể là doanh nhân, trí thức, hay quan chức. Dòng người di cư ngày càng

đông đã gây ra nạn chảy máu chất xám và thất thoát tài chính. Cũng như người Trung Quốc, người Việt đang đổ xô di cư sang Mỹ, Canada, Úc, Anh, và các nước phương Tây khác.

Khủng hoảng kép

Trong tháng 7/2017, có hai sự cố như “khủng hoảng kép” (*double crises*) vào thời điểm nhạy cảm, đặt Việt Nam vào thế mắc kẹt. Thứ nhất là khủng hoảng do khoan dầu tại Biển Đông. Việt Nam đã yêu cầu Repsol ngừng khoan thăm dò lô 136-03 trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam trước sức ép của Trung Quốc đe dọa tấn công các cứ điểm Trường Sa nếu Việt Nam không chịu dừng. Dù ngừng tạm thời hay lâu dài, Việt Nam khuất phục Trung Quốc về quyền khai thác dầu khí, do không có đồng minh bảo vệ, và không đủ sức mạnh răn đe. Thứ hai là khủng hoảng ngoại giao Việt-Đức. Việt Nam đã dùng hạ sách bắt cóc Trịnh Xuân Thanh tại Berlin và đưa về nước (theo thông báo của phía Đức) “như một bộ phim hành động thời chiến tranh lạnh”. Đức đã phản ứng mạnh mẽ, lên án Việt Nam vi phạm luật pháp Đức và quốc tế một cách “trắng trợn” (*blatant*) và “chưa từng có” (*unprecedented*).

Vụ bắt cóc này đang dẫn đến những hệ quả nghiêm trọng chưa lường hết, vì cả hai phía đều đang bị mắc kẹt. Chính phủ Đức coi vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh là “không thể chấp nhận được” (*unacceptable*) và “không thể bỏ qua”. Đức đang đặt mọi phương án trừng phạt Việt Nam lên bàn (và chờ thái độ phản ứng của Việt Nam), đúng lúc Việt Nam cần Đức ủng hộ Hiệp định tự do thương mại (EVFTA), cũng như tranh chấp tại Biển Đông. Đức là đối tác chiến lược quan trọng nhất của Việt Nam tại EU. Đối với Việt Nam, EU là đối tác thương mại lớn thứ hai sau Trung Quốc và là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai sau Mỹ. Thương mại song phương Việt-Đức tăng từ \$10 tỷ (2006) lên \$48 tỷ (2016). Sau khi TPP bị Mỹ bỏ rơi, thì có lẽ EVFTA là cái phao cứu sinh duy nhất đối với Việt Nam. Nhưng, Thủ tướng Angela Merkel có thể gây áp lực với các nước EU phủ quyết EVFTA cho Việt Nam (dự kiến năm 2018).

Hiện nay, Việt Nam đang bị bao vây bởi quá nhiều vấn đề nan giải (như “thập diện mai phục”). Nhưng nan giải và bức xúc nhất vẫn là vấn đề nợ công và Biển Đông. Việt Nam làm thế nào để trả nợ và đối phó với nguy cơ vỡ nợ (nếu mất khả năng thanh toán) hay nguy cơ xung đột Biển Đông do tranh chấp chủ quyền và khai thác dầu khí (không thể nhân

nhượng)? Liệu Tr. Quốc có dám tấn công Trường Sa (như năm 1988) hay chỉ hù dọa bắt nạt VN, theo kế “rung cây dọa khỉ” và “bắt chiến tự nhiên thành” (trong Binh pháp Tôn Tử)?

Tại hội nghị ngoại trưởng ASEAN-50 (Manila, 5-8/8/2017), mặc dù bị cô lập trong lập trường về Biển Đông, và trước sức ép của Trung Quốc, nhưng đoàn Việt Nam vẫn kiên trì đấu tranh. Cuối cùng hội nghị ASEAN vẫn ra được Thông cáo Chung phản ánh được phần nào quan điểm cứng rắn của Việt Nam về Biển Đông và về quy tắc ứng xử (COC), làm Trung Quốc tức giận, hủy cuộc gặp chính thức giữa hai ngoại trưởng. Tuy nhiên, Thông cáo Chung của ba ngoại trưởng Mỹ, Nhật, Úc (Manila, 7-8-2017) có nội dung và lời lẽ cứng rắn hơn nhiều so với Thông cáo Chung của các ngoại trưởng ASEAN (6-8-2017). Ba ngoại trưởng đã lên án hành vi “bôi đắp đảo và quân sự hóa các thực thể đang tranh chấp”, và kêu gọi “quy tắc ứng xử Biển Đông phải ràng buộc pháp lý, thực chất và hiệu quả”. (Laura Zhou, “China Vietnam maritime tensions flare as foreign ministers meeting called off”, SCMP, August 7, 2017)

Vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh tại Berlin tuy táo tợn nhưng “chuyên nghiệp một cách vụng về” (*too good too be true*). Thứ nhất, họ tiến hành giữa ban ngày tại công viên có nhiều người qua lại (rất lộ liễu). Thứ hai, họ để lại smart phone tại hiện trường (có chứng cứ). Thứ ba, họ thuê xe có cài đặt thiết bị GPS chống trộm (để phát hiện). Thứ tư, họ đưa Trịnh Xuân Thanh vào Đại sứ quán Việt Nam (theo thông báo của Đức). Không biết đây là do sơ xuất của những người thực hiện, hay là họ làm theo kịch bản của một đạo diễn “cao tay”, cố ý diễn kịch để khiêu khích chính phủ Đức. Có lẽ đây là một nước cờ “gambit” trong “trò chơi vương quyền” (*game of thrones*) đầy bí ẩn “kiểu Việt Nam”, trong khi có “đợt sóng ngầm” (theo Lê Hồng Hiệp) đang diễn ra trước Đại hội Đảng giữa kỳ. Khủng hoảng ngoại giao do sự kiện này gây ra sẽ tác động tiêu cực đến quan hệ Việt Nam với Đức (cũng như với EU), làm cho quá trình hội nhập và hợp tác quốc tế của Việt Nam càng thêm khó khăn. Nó vừa phản ánh khủng hoảng chính trị và đấu tranh quyền lực tại Việt Nam đã tới đỉnh điểm, vừa bộc lộ khủng hoảng truyền thông và đấu đá phe phái, với nhiều “tin vịt” (*fake news*) làm thật giả lẫn lộn.

Giải pháp khả thi

Gốc rễ của vấn nạn tham nhũng là do chế độ độc quyền, độc đảng, bị

Tường cao, sông rộng, biển mênh mông!

—Huy Phương VOA 18-08-2017—

Sau khi Thế chiến thứ II kết thúc vào năm 1945, nước Đức chia đôi. Đông Đức thuộc về Liên Xô dưới chế độ Cộng sản (Cộng hoà Dân chủ Đức,) Tây Đức thuộc về các nước Mỹ, Anh và Pháp (CH Liên bang Đức). Thành phố Bá Linh nằm trong vùng do Liên Xô kiểm soát cũng bị cắt đôi: Đông và Tây Bá Linh. Liên Xô tìm cách phong tỏa Tây Bá Linh trong một thời gian dài nhưng không thành công.

Năm 1949, khi Liên Xô quyết định ngưng phong tỏa Tây Bá Linh, gần ba triệu người đã chạy trốn khỏi Đông Đức, trong số đó có nhiều trí thức có chuyên môn như bác sĩ, giáo sư, kỹ sư.

Từ đó cho đến năm 1958, người dân Đông Đức vẫn tiếp tục ồ ạt ra đi. Tính đến tháng 6-1961, khoảng 19.000 người rời Cộng hoà Dân chủ Đức qua Tây Bá Linh. Tháng 7 sau đó, 30.000 người, và chỉ trong 11 ngày vào tháng 8, có tới 16.000 người Đông Đức vượt qua ranh giới để vào Tây Bá Linh. Đặc biệt là vào ngày 12/8, 2.400 người đã di tản khỏi Đông Đức, con số lớn nhất trong riêng một ngày, như một cơn thác lũ không có gì ngăn chặn nổi.

Ngay đêm đó, chính quyền Đông Đức quyết định ngăn dòng người di tản bằng cách đóng cửa biên giới vĩnh viễn. Chỉ trong hai tuần, quân đội, cảnh sát và các công nhân xây dựng của Đông Đức đã hoàn tất hàng rào thép gai và bức tường bê tông, ngăn đôi thành phố.

Nhưng việc xây bức tường Berlin này có nhiều sơ hở, đã không ngăn được dòng người di tản từ Đông sang Tây, nên sau đó, năm 1961, chính quyền Đông Đức thay thế bức tường tạm bằng một bức tường kiên cố hơn, dựng bằng các tấm bê tông cốt thép cao 3,6 m, rộng 1,2 m chôn sâu dưới đất khiến việc trèo qua tường gần như không thực hiện được. Đông Đức gọi bức tường này là để ngăn chặn Phát Xít xâm nhập (!) nhưng thực sự là để ngăn chặn dân chúng Đông Đức chạy trốn chế độ CS. Những khẩu

súng máy, vọng gác và lính canh, đèn pha quét hàng đêm, chó dữ, với chỉ thị bắn bỏ những người có ý định trèo qua bức tường bỏ trốn.

Cho đến hôm bức tường Bá Linh sụp đổ ngày 12-11-1989, trong lịch sử đào thoát đã có 171 người thiệt mạng khi cố vượt qua bức tường, nhưng cũng đã có hơn 5.000 người Đông Đức (trong đó có cả 600 lính biên phòng Đông Đức) đã vượt qua được bức tường bằng cách nhảy từ cửa sổ tòa nhà gần bức tường, trèo qua dây thép gai, bay bằng khinh khí cầu, bò qua cống và lái xe băng qua các phần bỏ ngỏ của bức tường.

Vào ngày 1-11-1989, kinh tế Đông Đức đang trên bờ vực sụp đổ và chính quyền không thể trả lãi cho những món nợ khổng lồ, các cuộc biểu tình chống chính phủ quy mô lớn nổ ra ở Leipzig lan tới Bá Linh. Đông Đức cần được Liên Xô hỗ trợ về tài chính và quân sự ngăn chặn tình trạng suy sụp, tuy nhiên, Gorbachev tuyên bố Liên Xô không có trách nhiệm ngăn lượng người di tản quy mô lớn khỏi Đông Đức.

Vào ngày 9-11-1989, Đông Berlin mở cửa cho dân chúng được tự do vượt qua ranh giới.

Ngay sau đó, bức tường bị đánh sập và Berlin lần đầu tiên được thống nhất ngày 3-10-1990, trở thành nước Cộng hòa Liên bang Đức ngày nay.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản đầu hàng Đồng Minh vào năm 1945, Triều Tiên bị chia cắt làm hai với ranh giới là vĩ tuyến 38: Bắc Hàn - CHDCND Triều Tiên theo chính thể cộng sản và Nam Hàn - Đại Hàn Dân Quốc theo chính thể tư bản. Năm năm sau, ngày 25-6-1950, 135.000 binh sĩ Bắc Hàn đổ quân dọc vĩ tuyến 38, và để chống lại sự xâm lược này, tháng 7-1950, quân đội Mỹ lâm trận cùng với Nam Hàn để chống lại sự bành trướng của Bắc Hàn. Sau khi quân đội Mỹ vượt qua vĩ tuyến 38, quân đội Bắc Hàn bị dồn tới sông Áp Lục, sát biên giới Trung Cộng. Tháng 10-1950, quân đội Trung Cộng vào vòng tham chiến, đánh

qua sông Áp Lục, tạo nguy cơ về cuộc Thế chiến III sắp xảy ra, nên Mỹ quyết định rút quân. Tháng 7-1953, hiệp định đình chiến được ký kết, hình thành khu phi quân sự dọc vĩ tuyến 38 trở lại như cũ.

Trong khi đó tại bán đảo Triều Tiên, giữa Nam và Bắc không có “bức tường ô nhục,” nhưng tính tới cuối tháng 8-2016, đã có 29.688 người người Bắc Hàn vượt thoát sang Nam Hàn sinh sống vì điều kiện sống ở xứ này càng ngày càng trở nên khắc nghiệt, trong đó cả các lính Bắc Hàn và ngay cả Thae Yong Ho, Phó Đại sứ Bắc Hàn tại Luân Đôn cũng xin tỵ nạn chính trị. Park Kun-ha phải trốn qua ngã Trung Cộng trong cuộc hành trình đầy nguy hiểm phải mất 5 năm mới đặt được chân tới thủ đô Hán Thành. Eunsun, một cô gái trốn khỏi địa ngục Bắc Hàn, phải mất 9 năm mới đến được bờ Nam.

Sau hiệp định Geneve tháng 4-1954, Việt Nam bị chia làm hai, lấy vĩ tuyến 17 (sông Bến Hải-Cầu Hiền Lương) làm ranh giới, khoảng một triệu người dân miền Bắc (khoảng 800 ngàn trong đó là người Công giáo) di cư đến miền Nam Việt Nam trong những năm 1954-1955 theo những chuyến tàu thủy do Pháp và Mỹ tổ chức. Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khiếu nại cho rằng chính phủ quốc gia đã ép buộc đồng bào di cư vào Nam. Ủy hội Quốc tế Kiểm soát Đình chiến đã mở cuộc điều tra đơn khiếu nại của Bắc Việt, nhưng trong số 25.000 người được Ủy Hội tiếp xúc, không có ai nhận là họ bị “cưỡng bách di cư” hay muốn trở về Bắc cả, như lời tố cáo của phe Cộng sản.

Thêm vào đó, còn tới 102.861 người tự tìm đường bộ hoặc ghe thuyền và phương tiện riêng để vào Nam. Trong số các nhà văn nhà thơ từ miền Nam đi tập kết ra Bắc vào năm 1954 có Vũ Anh Khanh và Xuân Vũ. Xuân Vũ sau này, khoảng 1965, đã vượt Trường Sơn vào Nam cầm bút trở lại để phơi bày thực trạng của nhân dân miền Bắc và cái giá mà ông và bạn hữu phải trả vì sự lầm lẫn của mình về cộng sản, thì nhà thơ Vũ Anh Khanh, trong khi bơi qua sông Bến Hải, bị bắn

chết giữa dòng sông.

Ngày 30-4-1975, vi phạm hiệp định Paris, chế độ Hà Nội tiến công chiếm miền Nam. Để tránh nạn Cộng sản, đã có hàng nghìn người di tản khỏi Việt Nam. Sau đó, với tính chất cai trị sắt máu, Cộng sản cưỡng chế người dân đi vùng kinh tế mới, và tập trung trên một triệu người miền Nam vào các trại tù cải tạo, những làn sóng di tản bằng đường biển bắt đầu gia tăng.

Đến cuối năm 1977, đã có trên 15,000 người Việt sang tị nạn tại các nước trong vùng Đông Nam Á. Năm 1978, khi nhà cầm quyền Cộng sản phát động chính sách cải tạo tư sản, và tiếp theo đó là việc xua quân sang Cam Bốt, và phải đương đầu với cuộc chiến biên giới với Trung Quốc, làn sóng tị nạn bằng đường biển đã tăng lên gấp bốn lần, với đa số người ra đi thuộc khối người Việt gốc Hoa, để sau đó được đưa sang định cư tại các tỉnh phía Nam Trung Quốc.

Vào cuối năm 1978, đã có 62,000 thuyền nhân người Việt tị nạn tại các nước Đông Nam Á. Riêng trong tháng 6-1979, đã có trên 54,000 thuyền nhân Việt Nam đến tị nạn tại các nước nói trên. Hàng chục nghìn thuyền nhân bỏ nước ra đi đã bị bão tố, bị nạn hải tặc đánh cướp, hãm hiếp, giết chết bỏ thây trên biển cả. Theo số liệu của Cao ủy LHQ về người tị nạn, trong khoảng thời gian 1975-1995 đã có 849.228 người vượt biên bằng đường biển và đường bộ đến định cư tại các nước tự do, nhưng số người vượt biên chỉ thành công 50%, cứ một người đến được bờ tự do thì có một người chết trên biển Đông hay trong rừng thẳm.

Và vào thời điểm 2017, người VN dưới chế độ CHXH VN Độc lập Tự do Hạnh phúc sau 42 năm đã thấm đòn cai trị của đảng CS, còn đóng tàu vượt biển sang Úc.

Bây giờ sau 42 năm, người Việt trong nước đã biết rõ thế nào là chế độ Cộng sản rồi. Nếu có một cơ hội để rời đất nước ra đi, thì đây là một cơ hội tốt không ai từ chối.

Qua chuyện chia cắt của Đức Quốc, Triều Tiên rồi đến Việt Nam, các cấp đảng viên Cộng sản, dân

chúng miền Bắc, các dư luận viên, hàng ngũ bộ đội, công an... nhận định và giải thích ra sao về chuyện dân chúng của các nước trên, luôn luôn liều chết, vượt biên giới bỏ chế độ Cộng sản Đông Đức, Bắc Hàn, Bắc Việt và bây giờ là Cộng sản VN để chạy sang phía tư bản, xứ tự do, phía phi cộng sản.

Chế độ Cộng sản nếu tốt đẹp, no ấm, tự do, hạnh phúc thì con người không ai liều chết để ra đi như vậy. Rõ ràng bên kia và bên này khác nhau như đêm và ngày, tự do và tù đầy, mà con người phải có một lựa chọn cho bản thân mình và con cháu đời sau. Dù tường cao, sông rộng, biển mênh mông cũng không ngăn được bước chân những người ra đi, chọn cuộc sống tốt đẹp hơn cho mình và tương lai cho con cái! Tổng thống Mỹ Ronald W. Reagan đã có một câu nói vĩ đại: *"Tôi có một câu hỏi cho các nhà lãnh đạo ở các nước chủ nghĩa cộng sản: nếu chủ nghĩa cộng sản có tương lai, tại sao mấy ông cần phải xây dựng những bức tường để giữ mọi người lại và quân đội, cảnh sát chìm để bắt mọi người im lặng?"*

Và Milton Friedman, giải Nobel Khoa học Kinh tế 1976: *"Hãy nhìn bao nhiêu người từ xứ cộng sản bất chấp cái chết để vượt biên qua xứ tư bản, nhiều đó cũng cho chúng ta nhân loại đã bình chọn ra sao!"*

THUẾ ĐẤT TĂNG GẤP 4 Đổi chiến thuật 'thu cùng diệt tận'!

.....Thiền Lâm (VNTB) 16-08-2017.....

"Rút kinh nghiệm sâu sắc" từ các chiến dịch vận động tăng giá điện và xăng dầu mà vẫn thường bị dư luận phản ứng quyết liệt khi ý đồ tăng giá bị lộ ra, vào lần này chính quyền đã âm thầm, hoặc lén lút tăng thuế sử dụng đất phi nông nghiệp gấp 3-4 lần mà không thông báo trước cho dân.

Hệt như một đại biểu quốc hội đã mách kè "đánh thuế cứ phải như vật lông vịt ấy...".

Từ vài năm qua và đặc biệt từ đầu năm 2017 đến nay, cứ mỗi lần Bộ Công thương, Bộ Tài chính và

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam lộ ý đồ muốn tăng "thuế bảo vệ môi trường" từ 3.000 đồng lên đến 8000 đồng/lít xăng, ý đồ này lại bị dư luận phản đối mạnh mẽ.

Vụ việc tăng thuế sử dụng đất phi nông nghiệp lén lút xảy ra vào đầu tháng 8-2017 và kéo dài cho đến nay. Dường như chưa có "chủ trương thực hiện trên phạm vi toàn quốc", mà Sài Gòn đã trở thành địa phương đầu tiên được "thí điểm".

Sài Gòn lại được xem là "bò sữa" trong cặp mắt tham lam ngấu nghiến của ngân sách trung ương. Với đóng góp đến gần 35% cho GDP quốc gia, thành phố này đã từ lâu là nguồn thu lớn nhất cho ngân sách trung ương. Vào năm 2016, trong cơn bĩ cực cạn kiệt tiền tiêu xài, chính quyền trung ương đã thẳng tay ép phần để lại của ngân sách TP.HCM từ 23% tổng thu xuống còn 18% tổng thu ngân sách trên địa bàn thành phố này.

Chính quyền trung ương đã đi một bài tính rất khôn lanh. Nếu thu thuế đất nông nghiệp thì phải đánh thẳng vào túi tiền nông dân. Mà nông dân Việt Nam bây giờ đa phần đều khó khăn lẫn nghèo mạt, tiền thuế thu được chẳng đáng bao nhiêu mà còn bị dân chửi, thậm chí dân còn có thể phản ứng mạnh theo cách của người dân Đồng Tâm ở Hà Nội. Chi bằng đánh thuế phi nông nghiệp vào các đô thị cho chắc ăn.

Đất phi nông nghiệp, mà thực chất là đất xây dựng nhà ở và các công trình, lại bạt ngàn. Với đặc tính nhiều người dân đô thị có của ăn của để và buôn bán đầu cơ, số người này sẽ phải cắn răng đóng thuế, cho dù thuế cao vọt.

"Không có gì sướng bằng đẻ đầu dân thu thuế" – mấy cán bộ hưu trí than vãn với nhau tại Phòng thuế. Nhưng khác với những lần trước, vào lần này thái độ họ còn có cả phần nộ.

Nhưng rồi vẫn... đóng tiền.

Có người hỏi: "nếu dứt khoát

phản đối chính sách tận thu của Nhà nước mà không đóng thuế thì sao?”

Lại có người thờ dài: “Cơ quan thuế sẽ vịn vào cơ không tuân thủ pháp luật nghĩa vụ về thuế để làm khó mình, có khi còn chuyển hồ sơ cho công an để truy tố mình”.

Nhưng lại có người trẻ tuổi nói: “Đây, cứ như anh em lái xe đã bắt tuân dân sự ở Nam Định, Hà Tĩnh hay gần đây nhất là trạm thu phí BOT Cai Lậy Tiền Giang, chính quyền có làm gì được đâu!”.

“Là bởi chúng ta thiếu đoàn kết. Bây giờ ai cũng chỉ nghĩ cho riêng mình” – một cán bộ hưu trí áp úng. Quả là như vậy. Nhiều cuộc thăm dò bỏ túi và nhiều bài viết phân tích tâm lý xã hội trên mạng xã hội đã cho biết đại đa số người dân Việt Nam bàng quan, thờ ơ với hoàn cảnh người khác. Nói cách khác là vô cảm, và vô cảm đang trở thành căn bệnh ghê gớm thống trị não rạng và cả trái tim con người.

Một ít trường hợp phản kháng chính quyền đã chỉ xảy ra ở những người hoặc nhóm người bị thiệt hại trực tiếp bởi chính sách. Trong khi đó, những “con cừu” khác vẫn bình an vô sự và vẫn chỉ dùng dụng quan sát, cho đến khi chính họ bị vật trụi lông.

Chính quyền đã nắm được tâm lý tan đàn xẻ nghé đó và đã áp dụng chiến thuật “đánh tia”. Nếu thu thuế sử dụng đất ở Sài Gòn thành công, chính quyền sẽ “nhân điển hình tiên tiến” để thu tiếp ở Hà Nội, Đà Nẵng.. nói chung là tại những thành phố được coi là giàu có nhất nước.

Trong cơ cấu thu ngân sách quốc gia, tiền thuế sử dụng đất chiếm khoảng 9%, tương đương khoảng 100 ngàn tỷ đồng. Tuy nhiên tại một số địa phương có mật độ sử dụng đất đô thị lớn, tiền thuế sử dụng đất có thể chiếm đến 50% tổng thu ngân sách tại những địa phương này.

Việc thu thuế này sẽ làm dịu cơn đói khát của ngân sách trong thời buổi “loạn lạc”.

7 tháng đầu năm 2017 lại chứng kiến một cơn túng quẫn hiếm có của ngân sách trung ương. Trong khi tỷ lệ bội chi vẫn duy trì ở mức 5,5–6% GDP mà không hề giảm đi, tỷ lệ thu

ngân sách lại sụt giảm đáng kể. Với đà thu thuế như hiện nay, rất có thể đến cuối năm 2017 ngân sách trung ương sẽ bị hụt thu đến 11% so với dự toán đầu năm- một tỷ lệ rất cao và sẽ khiến ngân sách này không biết tìm đâu ra hàng trăm ngàn tỷ đồng (trừ việc ồ ạt in thêm tiền) cho một đội ngũ công chức gần 3 triệu người mà trong đó có đến 30% bị dư luận xem là “không làm gì cả những vẫn đều đều lãnh lương”.

Tiếp theo các “phát minh” thu thuế bán hàng trên mạng, thu thuế “bảo vệ môi trường” và kể cả muốn thu thuế bằng bán... sim số đẹp, cơn bão cực ngân sách đang đánh thẳng vào hầu bao của giai tầng trung lưu và một phần “hạ lưu”. Cho đến nay, chiến dịch “thu cùng diệt tận” này vẫn đang tương đối có triển vọng bởi “đàn cừu” mới chỉ kêu be be mà chưa hề co cụm thủ thế để phản kháng. ♦♦♦♦♦

người dân sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực túi tiền còm cõi khi thuế VAT tăng lên 12%.

VAT là một loại thuế gián thu, tiền thuế được cấu thành trong giá cả hàng hóa và dịch vụ, người tiêu dùng là người cuối cùng chịu thuế, người nộp thuế chỉ là người thay thế người tiêu dùng thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Thuế giá trị gia tăng có phạm vi tác động rộng, đánh vào hầu như tất cả hàng hóa dịch vụ trên thị trường.

Thuế gián thu (trong đó có thuế VAT) lại chiếm tới 50% tổng thu ngân sách. Ngay sau kế hoạch tăng thuế VAT của Bộ tài chính, Công ty chứng khoán TP. HCM ước tính thuế giá trị gia tăng tăng 2% sẽ giúp ngân sách có thêm 59.000 tỷ đồng, từ đó tỷ trọng thuế giá trị gia tăng trong thu ngân sách sẽ tăng lên khoảng 33%.

Khi đó, người tiêu dùng cứ mua một sản phẩm nào đó là phải trả

TĂNG THUẾ VAT : Móc túi người nghèo chia cho người giàu!Thiên Lâm (VNTB) 19-08-2017.....

Một chuyên gia ngành tài chính đánh giá việc Bộ Tài chính tăng thuế VAT từ 5% lên 6%, 10% lên 12% nhưng thực chất là tăng tới khoảng 20% số tiền phải đóng thuế so với trước. Tức người dân sẽ phải bỏ ra 1,2 triệu đồng để mua một món hàng thay vì chỉ 1 triệu đồng như hiện nay.

Linh cảm quá xấu của người dân về một “chế độ móc túi” chẳng còn là trừu tượng. Tháng Tám năm nay, cơ quan tham mưu đặc lực cho Chính phủ về các chính sách “thu cùng diệt tận” là Bộ Tài chính đã “phát minh” tiếp cơ chế tăng thuế sử dụng đất và VAT (giá trị gia tăng), cùng hàng loạt sắc thuế khác được “nâng lên một tầm cao mới” hay “thế nước đang lên”- nói theo từ ngữ của giới tuyên giáo Đảng.

Theo cụm từ “cái chết đúng quy trình” mà tác giả là Bộ Tài chính với viện dẫn “thuế VAT ở nước ta còn thấp” và “tăng thuế VAT là nhằm bảo đảm an toàn tài chính”, từ ngày 1-1-2019, hàng chục triệu

thêm 1 khoản “chênh lệch” lớn. Số tiền này không thuộc về người bán hàng mà chui vào ngân khố quốc gia dùng để chi xài cho chế độ.

Việc tăng thu thuế VAT sẽ làm dịu cơn đói khát của ngân sách trong thời buổi “loạn lạc”. 59.000 tỷ đồng tăng thêm chiếm khoảng 5% dự toán thu ngân sách năm 2017, là một số tiền rất đáng kể.

Mới đây, chính quyền còn tăng thuế sử dụng đất lên gấp 3–4 lần và đang “thí điểm” tại Sài Gòn. Con số thu thuế sử dụng đất vào những năm trước vào khoảng 100.000 tỷ đồng, và con số dự kiến thu được trong tương lai nếu đồng loạt tăng thuế sử dụng đất ở các tỉnh thành sẽ gấp ít ra vài ba lần như thế.

Hiện tượng Bộ Tài chính buộc phải tăng nhiều sắc thuế đánh vào đầu dân là có thể dự đoán trước, và hiện tượng này càng cho thấy rõ ràng hơn bao giờ hết tình trạng cực kỳ khôn ngoan của ngân sách.

Nếu không tăng thuế sẽ chắc chắn dẫn đến tình trạng không biết

đào đâu ra tiền để “chi thường xuyên” cho đội ngũ công chức lên đến gần 3 triệu nhân mạng, trong đó có lực lượng nửa triệu quân nhân kiên định “bám bờ” và ba chục vạn công an ăn tiền đóng thuế của dân để bóp nghẹt tất cả các quyền căn bản của dân.

Với ông Bùi Trinh, một chuyên gia kinh tế độc lập, tăng VAT tức là toàn dân sẽ phải gánh chịu khi tiêu dùng bất kể sản phẩm gì dù là sản xuất trong nước hay nhập khẩu. Tăng VAT mà giảm thuế thu nhập là một hình thức đứng về phía người giàu, chia nghĩa vụ thuế lên vai toàn dân. Việc tăng thuế này sẽ khiến người nghèo càng nghèo hơn, khoảng cách giàu nghèo cũng vì thế mà cách xa hơn.

Mới đây, báo *Tuổi Trẻ* minh họa trường hợp một dân thường là chị Hương. Người dân này tính: tiền điện mỗi tháng gia đình trả khoảng 550.000 đồng, trong đó gồm cả khoản thuế VAT là 50.000 đồng.

Còn tiền nước là hơn 200.000 đồng (nước có thuế suất VAT 5%). Nếu tới đây thuế VAT với điện và nước tăng theo đề xuất của Bộ Tài chính, riêng hai khoản này chị sẽ phải trả thêm khoảng 12.000 đồng.

Nhưng vấn đề là gần như sản phẩm nào cũng phải nộp thuế VAT, từ cáp truyền hình, Internet, tiền sữa, dịch vụ giáo dục, khám chữa bệnh...

Thuế VAT tăng nghĩa là từng bó rau, con cá cũng tăng, thậm chí cả những đồ dùng thiết yếu trong nhà như gạo, đường, nước mắm, muối, giấy vệ sinh, điện thoại, xăng xe...

Nhằm riêng tiền sữa một tháng khoảng 2,2 triệu đồng, chị Hương nhận định từng khoản nộp thêm do tăng thuế VAT nhỏ nhưng cộng lại sẽ là một khoản to...

Tâm trạng chung của chị khi nghe tăng thuế là lo giá cả sẽ “té nước theo mưa”. Giả sử hàng hóa chỉ tăng bằng mức tăng thuế, mỗi tháng gia đình chị có thể tốn thêm cả triệu đồng.

“Mọi thứ đều tăng thì lấy gì bù vào? Chắc chỉ có nước thất lung buộc bụng” – người dân chua xót.

Tuy nhiên khi mưu toan tăng thuế đánh vào đầu dân, “Đảng và

Nhà nước ta” mới chỉ nhìn thấy “tiền vào” mà chưa thấy “tiền ra”. Những hệ lụy đương nhiên của việc tăng thuế VAT là người mua sẽ phải tiết kiệm hơn, mua hàng rẻ hơn, do đó khâu tiêu thụ và kéo theo sản xuất sẽ yếu hơn, đặc biệt đối với những loại hàng cao cấp. Nền kinh tế vốn đang suy thoái sẽ càng suy thoái hơn, kéo theo khả năng thu thuế không những “đạt kế hoạch” mà còn trở nên tệ hại hơn.

Việt Nam Thời Báo

QUẦN BÁCH, VIỆT NAM KIÊN TRÌ MỤC TIÊU VẮT KIẾT SỨC DÂN

Người Việt 19/08/2017

Bộ Tài chính Việt Nam vừa giới thiệu kế hoạch tăng thuế giá trị gia tăng (VAT). Theo đó, từ đầu năm 2019, VAT của tất cả các loại sản phẩm, dịch vụ sẽ tăng thêm từ 1% lên 2%.

VAT là loại thuế tính trên giá trị tăng thêm của sản phẩm, dịch vụ suốt quá trình từ sản xuất, phân phối đến sử dụng và người cuối cùng trả tiền mua hàng hóa, dịch vụ là đối tượng gánh khoản thuế này. Cũng vì vậy, tăng tỉ lệ VAT đồng nghĩa với việc buộc tất cả mọi người phải trả nhiều tiền hơn cho ăn uống, học hành, chữa bệnh, sinh hoạt thường nhật (điện, nước, đi lại...).

Theo truyền thông Việt Nam, Bộ Tài chính Việt Nam dự trù sẽ tăng VAT theo hai hướng: Một, nâng tỉ lệ đối với các mặt hàng đang chịu thuế VAT từ 5% lên 6%, thu 12% đối với các mặt hàng đang chịu thuế VAT 10% từ 1-1-2019. Hai, giống y như Một, chỉ khác là tới năm 2021 VAT sẽ tiếp tục được nâng lên thành... 14%!

Ông Phạm Đình Thi, Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế của Bộ Tài chính Việt Nam biện bạch: lý do bộ này đề nghị tăng tỉ lệ VAT vì mức thuế suất mà Việt Nam đang áp dụng “tương đối thấp, chưa phù hợp với thông lệ quốc tế, khó đảm bảo an toàn tài chính quốc gia”.

Tuy nhiên dự tính nâng tỉ lệ VAT của Bộ Tài chính Việt Nam làm cả dân chúng lẫn các chuyên gia lo âu.

Trò chuyện với tờ *Tuổi Trẻ* về dự tính của Bộ Tài chính Việt Nam, nhiều phụ nữ ngụ tại Sài Gòn nhìn ra ngay viễn cảnh mọi người, mọi gia đình sẽ phải “thất lung, buộc bụng” chặt hơn vì cái gì cũng tăng, từ bó rau, con cá đến tiền điện, tiền nước phải thanh toán hàng tháng. Chi tiêu chung của mỗi gia đình sẽ thêm cả triệu đồng/tháng mà không biết tìm đâu ra để bù.

Ông Đỗ Dzoan Hào, một giảng viên của Đại học Tài chính-Marketing cảnh báo: việc tăng VAT sẽ gây khó khăn nhiều hơn cho người nghèo. Tăng thuế sẽ gây ra những tác động rất lớn đến xã hội, kéo lùi tiêu dùng.

Cả dân chúng lẫn các chuyên gia cùng có chung một nhận xét là dự tính tăng thuế quá vội vã và dường như Bộ Tài chính Việt Nam chưa nhìn vào mức sống của số đông dân chúng. Một luật sư tên là Trần Xoa nói thêm rằng, tăng thuế phải gắn với sự minh bạch về chi tiêu để dân chúng có thể giám sát.

Ông Đỗ Thiên Anh Tuấn, một giảng viên của chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, lưu ý: nguồn thu từ VAT của Việt Nam hiện nay đã chiếm 30% tổng thu từ thuế. So với nhiều quốc gia khác là quá cao (gấp ba mức phổ biến). Tăng tỉ lệ thu VAT chưa chắc đã giúp công khổ có thêm tiền mà có thể còn làm phúc lợi xã hội tổn thất nhiều hơn.

Ông Nguyễn Khắc Quốc Bảo, Trưởng khoa Tài chính của Đại học Kinh tế Sài Gòn, khẳng định với tờ *Người Lao Động* rằng: dự tính tăng thuế VAT là “tín hiệu không tốt cho nền kinh tế” bởi điều đó cho thấy thâm hụt ngân sách đang tăng. Tăng thuế tất nhiên nhằm gia tăng nguồn tiền cho ngân sách nhưng đó cũng chính là nguyên nhân khiến lãi suất tăng, chi phí của doanh nghiệp tăng, chi tiêu của dân chúng tăng theo và tác động bất lợi cho tăng trưởng kinh tế. Chưa kể tăng thuế có thể tác động bất lợi cho chính sách tiền tệ của Ngân hàng Quốc gia, nếu cơ quan này phải kèm đà tăng lãi suất bằng cách bơm thêm tiền vào thị trường thì lạm phát tăng... Ông Bảo nhấn mạnh: tăng thuế sẽ dẫn đến nhiều hậu quả

khó lường.

Ngay cả viên chức ngành thuế cũng cảm thấy dự tính tăng thuế VAT của Bộ Tài chính Việt Nam không ổn. Trò chuyện với phóng viên từ *Người Lao Động*, một viên thanh tra của Cục thuế Sài Gòn phân tích: nhiều quốc gia Đông Nam Á đang duy trì VAT ở mức từ 5% đến 7% nhằm kích thích tiêu dùng, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng. Nếu Việt Nam tăng VAT thêm 2%, tiêu dùng sẽ chậm lại ảnh hưởng tới tăng trưởng. Chưa kể giới đầu tư ngoại quốc thường chỉ đổ vốn vào các quốc gia có chỉ số tiêu dùng cao. Thành ra việc tăng tỉ lệ VAT có thể trở thành hàng rào, ngăn cản cả tăng trưởng kinh tế lẫn thu hút vốn đầu tư ngoại quốc.

Ở vị trí đại diện Bộ Tài chính Việt Nam, ông Thi thừa nhận: việc tăng tỉ lệ VAT có thể vi phạm cam kết ưu đãi về thuế đối với giới đầu tư nhưng vẫn phải điều chỉnh để “phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội hiện nay”. Việt Nam đang chuyển sang khuynh hướng “thu hút đầu tư có chọn lọc”.

Trong vài năm gần đây, Việt Nam liên tục bội chi phải vay mượn nhiều hơn để chi tiêu và để trả các khoản nợ đã đến hạn thanh toán. Đó cũng là lý do chính quyền Việt Nam tìm đủ lý do để tăng thuế.

Tháng trước, Bộ Tài chính Việt Nam từng làm cả dân chúng, báo giới lẫn các chuyên gia nổi xung vì vẫn khăng khăng đề nghị thu thêm 8,000 đồng/lít xăng cho cái gọi là “thuế bảo vệ môi trường” dù điều đó sẽ làm vật giá đồng loạt gia tăng, cả hoạt động kinh tế lẫn sinh hoạt xã hội vốn đã hết sức khó khăn sẽ còn khó khăn hơn. Tháng này, cũng Bộ Tài chính Việt Nam giới thiệu “sáng kiến” tăng tỉ lệ VAT. Người ta tin rằng, Bộ Tài chính Việt Nam, chính xác hơn là Chính phủ Việt Nam, hiểu rất rõ các hậu quả tai hại của chuyện liên tục tăng mức thu của đủ loại thuế nhưng họ vẫn làm vì đang trong tình trạng hết sức quẫn bách.

(G.Đ)

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/quan-bach-viet-nam-kien-tri-muc-tieu-vat-kiet-suc-dan/>

KHÔNG CÒN NGÂN SÁCH ĐỂ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

.....*Lan Hương RFA 17-08-2017*.....

Vấn đề ngân sách quốc gia bội chi hay nói cách khác là khoản thu không đủ cho các khoản chi xảy ra không ít lần tại Việt Nam. Báo cáo của Bộ Tài chính mới công bố hồi trung tuần tháng 8 cho thấy Việt Nam lại bội chi ngân sách nửa đầu năm 2017.

Không còn tiền đầu tư phát triển đất nước

Thông tin từ Bộ Tài chính cho biết trong 7 tháng đầu năm, tổng thu ngân sách Nhà nước ước đạt 666.000 tỷ đồng (làm tròn), trong khi đó tổng chi ngân sách lũy kế sau 7 tháng ước khoảng 695.000 tỷ đồng.

Bộ này cũng nói rõ là trong số khoản phải chi tiêu thì chỉ có 120.000 tỷ đồng cho đầu tư phát triển, trả nợ lãi là gần hơn 62.000 tỷ đồng và chi thường xuyên là khoản lớn nhất với con số là hơn 511.000 tỷ.

Chuyên gia kinh tế Tiến sĩ Lê Đăng Doanh, hiện là thành viên Ủy ban Chính sách Phát triển của Liên Hiệp Quốc, cho rằng việc chi tiêu ngân sách của Việt Nam nửa đầu năm 2017 rơi vào tình trạng rất căng thẳng vì quá nhiều khoản phải chi, không còn tiền để đầu tư phát triển đất nước. Ông phân tích: *Hiện nay tình hình chi ngân sách của VN rất trầm trọng. Chi thường xuyên chiếm đến 71% tổng số chi ngân sách, chi trả nợ thì chiếm đến 24,5%. Như vậy không còn khả năng chi cho đầu tư.*

Cũng theo vị chuyên gia kinh tế này thì nguyên nhân dẫn đến khoản chi thường xuyên cao đến vậy là do tình trạng chi tiêu quá lãng phí: *Tình trạng chi tiêu một cách lãng phí, hình thức là hết sức phổ biến và chưa được ngăn chặn. Những khoản chi như đi nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài, rồi thì chi cho lễ tân, giao lưu tiếp khách đã vượt chi rất nhiều. VN lại còn chi hỗ trợ rất nhiều các tổ chức chính trị, xã hội, cũng đều chi từ ngân sách.*

TS Lê Đăng Doanh đã nêu một ví dụ mà ông cho là phản cảm gần đây nhất là chuyện ông Hữu Thịnh, người đứng đầu Liên hiệp Các hội văn học nghệ thuật đã trình với TT Nguyễn Xuân Phúc, xin hỗ trợ mua xe ô tô cho ông. Ông này giải thích là với chức danh của ông phải được hưởng chế độ xe như bộ trưởng nhưng 10 năm nay ông phải đi mượn xe và xe đó quá cũ. Ông Thịnh giải bày rằng “đối với người đứng đầu Liên hiệp Các hội văn học nghệ thuật thì không thể đi chiếc xe đi mượn rách nát như vậy”.

Một chuyên gia kinh tế khác là TS Ngô Trí Long nhận xét rằng ngoài mức chi thường xuyên quá cao, VN còn đang phải đối mặt với một khó khăn nữa là việc trả nợ: *Nói chung thâm hụt ngân sách của VN là bệnh trầm kha, nan y. Có rất nhiều nguyên nhân, ví dụ như đầu tư công thì dàn trải, không có hiệu quả hay sử dụng vốn không có hiệu quả và thường thì kỷ luật tài chính chưa nghiêm. Quan trọng là trong cái thu ấy thì chi thường xuyên chiếm 70%. Phần lớn còn lại là để trả nợ, cho nên chi đầu tư rất thấp. Cho nên trả nợ là một trong những nguyên nhân làm cho bội chi tăng.*

Theo số liệu của Bộ Tài chính cung cấp thì trong nửa đầu năm nay, VN phải chi ra 9000 tỷ đồng mỗi tháng chỉ để trả tiền lãi cho các khoản nợ. Tính đến cuối năm ngoái, mức nợ công của Việt Nam đã là 63,6% GDP. Tuy nhiên đầu năm nay, Bộ Tài chính dự báo là năm 2017-2018 mức nợ công sẽ không dừng lại mà sẽ tăng lên đến ngưỡng 65% GDP.

Tiến sĩ Lê Đăng Doanh cho biết đây mới chỉ là con số mà Bộ Tài chính thừa nhận là nợ của Chính phủ và nợ do Chính phủ bảo lãnh. Ông phân tích rằng theo thông lệ quốc tế thì các khoản nợ của doanh nghiệp Nhà nước đáng lẽ ra cũng phải được tính vào khoản nợ ngân sách Nhà nước chịu trách nhiệm. Nếu tính theo cách này thì con số nợ công của Việt Nam có thể lên đến 210% GDP như Tiến sĩ Vũ Quang Việt, nguyên Vụ trưởng Vụ tài khoản quốc gia của Tổ chức Thống kê LHQ đã công bố trên *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*.

“Thuốc” chưa trị được “bệnh”

Tình trạng bội chi ngân sách của VN liên tục xảy ra trong những năm gần đây. Năm ngoái Bộ Tài chính cũng cho biết là mức bội chi cả năm ước tính hơn 192 ngàn tỷ đồng. Trước đó, năm 2015, bội chi 256 ngàn tỷ. Năm 2014 hơn 249 ngàn tỷ.

Trước tình hình đó, VN cũng thường xuyên đề ra giải pháp là phải giảm chi thường xuyên. Tháng 11 năm ngoái, Quốc hội đã thông qua mục tiêu là giảm bội chi ngân sách xuống còn 3,5% vào năm 2020. Đầu năm nay tại Hội nghị tổng kết của ngành tài chính, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cũng nói rằng chi thường xuyên liên tục tăng lên thì phải hãm phanh lại dứt khoát chứ không phải dự toán rồi cứ chi.

Giải thích lý do bội chi ngân sách

ĐAU CHỈ THAM LAM CÒN PHẢN QUỐC NỮA

—Đỗ Nga FB 27-08-2017—

xây ra triển miên nhiều năm ròng mà chưa có những biện pháp hữu hiệu để giảm bớt tình trạng này. TS Long cho rằng các biện pháp đã được đưa ra nhưng không phải 1 sớm 1 chiều đã mang lại kết quả: *Vì năng suất, chất lượng, hiệu quả đầu tư kém; tham nhũng vẫn còn phổ biến. Mà biết điều đó rồi không phải giải quyết một sớm một chiều, ngày một ngày hai là được mà là cả một quá trình. Mặc dù đã sửa đổi rất nhiều cơ chế quản lý và thể chế, ví dụ như nâng cao hiệu quả đầu tư công hay tăng cường kỷ luật trong chi tiêu ngân sách. Đây là một vấn đề nan giải và khó giải quyết được, giống như căn bệnh tham nhũng, đã biết từ lâu và đưa ra nhiều biện pháp nhưng thực sự chưa có hiệu quả.*

Thời gian gần đây người dân bày tỏ bức xúc về những vụ việc được cho là lãng phí ngân sách Nhà nước, chẳng hạn tỉnh Vĩnh Phúc chi 65 tỷ đồng mua âm chén làm quà tặng nhân dịp kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh này. Số tiền này được lấy từ ngân sách Nhà nước và vốn xã hội hóa. Hay chuyện Tập đoàn Than Khoáng sản VN chi hàng chục tỷ đồng làm kỷ niệm chương tặng người lao động giữa lúc ngành than phải đối mặt với thực trạng giảm sản lượng, việc làm và thu nhập bị sụt giảm.

Tại Hải Phòng, người dân lên án việc chi 200 tỷ đồng xây công trình nhạc nước rồi bỏ không và cuối cùng phải phá dỡ đi. Tại Gia Lai, giấy tờ sổ sách cho thấy năm 2015 Văn phòng HĐND tỉnh này đã dùng 3,2 tỉ đồng ngân sách tiếp khách trái quy định.

Đó là còn chưa kể nhiều tượng đài trị giá hàng ngàn tỷ đồng được xây dựng trong khi cuộc sống của vô số người dân còn nghèo đói, nhiều trẻ em không được đến trường.

TS Doanh lại cho rằng nguyên nhân chính làm cho v/đ chưa được giải quyết là do việc thực thi và tôn trọng luật pháp chưa được thực hiện một cách nghiêm túc: *Hầu như mỗi một cấp đều tìm cách chèo chống, tìm cách chi và có khoản thu trong đó có những khoản thu chi không báo cáo và không nằm trong sổ sách. Cho nên tình hình thực sự rất phức tạp và đã đến lúc phải thay đổi hẳn việc thu chi ngân sách của bộ máy Nhà nước, các tổ chức xã hội mà dựa vào nguồn ngân sách Nhà nước để sống.*

Nguyên thành viên Ban nghiên cứu của Thủ tướng này cũng đề xuất rằng VN cần thực hiện nghiêm việc chi tiêu tiết kiệm, truy cứu trách nhiệm những kẻ lãng phí ngân sách và cắt giảm số lượng các hội và tổ chức do ngân sách Nhà nước bảo trợ. ■■■■

Nợ công năm sau cao hơn năm trước là do đâu? Tốc độ tăng nợ công lớn nhanh như Thánh Gióng. Nợ tăng thì ắt có kẻ ôm tiền đất nước mang đi. Lĩnh vực nào chúng cũng thi nhau vơ vét nhét túi rồi tuồn ra nước ngoài lút ỏ. Lúc nào cũng luôn trong thể bỏ chạy về tổ mới nếu có biên. Điều trớ trêu là chúng toàn lút ỏ ở Âu-Mỹ chứ chẳng thằng nào chui đầu qua anh em 16 chữ vàng 4 tốt của nó để lút ỏ cả.

Cả đám từ trung ương đến địa phương đều coi những ai có tư tưởng tự do dân chủ như Âu – Mỹ đều là kẻ thù của chúng hết. Bắt nhốt hết và vu cho là “phản động”, là “chống phá nhà nước”. Đám cầm quyền đưa nào cũng vậy, chúng ra tay rất tàn độc với những người đòi hỏi dân chủ cho đất nước, trong khi đó những người này không hề nhắm vào cá nhân nào trong ĐCS, họ chỉ nhắm vào thể chế, họ thực sự là những người yêu nước. Kẻ xem những người yêu nước là kẻ thù cần phải triệt hạ thì chỉ có thể là kẻ phản quốc. Vậy họ phản quốc như thế nào?

Ta thấy, hầu như 100% những cá nhân trong ĐCS mà luôn chống đối điên cuồng những người muốn Việt Nam dân chủ như Âu-Mỹ, thì cũng chính những con người này lại chọn Âu-Mỹ là nơi mà con cái họ sinh sống và là chỗ hưởng thụ lúc hết quyền lực. Điều họ ao ước cho gia đình họ, họ cố tình vun đắp cho tương lai con cái họ nhưng họ lại thẳng thừng khước từ việc áp dụng nó lên quê hương. Tại sao? Có người cho rằng, họ tham tiền. Đúng! Nhưng đó chỉ đúng một phần, phần phụ. Còn phần chính là gì? Phần chính là họ phản quốc, là kẻ gây tội ác với dân tộc.

Một công ty nợ, chẳng may bị hoả hoạn, trong đó có nhiều người bị lửa vây hãm. Trong đám nhân viên, có kẻ lo dập lửa cứu người, thế nhưng cũng có kẻ lợi dụng lúc rối ren lén ôm két sắt chuồn mất.

Vậy kẻ ôm két sắt kia chỉ là kẻ tham lam thôi sao? E không những tham lam mà còn nhẫn tâm, hoặc thậm chí là tàn ác. Nếu kẻ ôm két sắt kia cũng chính là kẻ đã ra tay phóng hoả thì sao? Thì đây là loại người đại gian đại ác, tốt cùng của sự khốn nạn.

Những người cộng sản trên đất nước này không chỉ là tham không đâu. Họ là mẫu người phóng hoả đốt nhà rồi lợi dụng rồi ren trộm két sắt khổ chủ. Họ là những kẻ đại gian đại ác đấy. Dân thì chỉ biết nhìn họ ra tay tàn phá đất nước trong sự bất lực.

Đất nước này đã nuôi sống họ lớn lên, đã cho họ quyền lực và tiền bạc, thế nhưng họ quyết định đất nước vào bùn đen bằng cách thẳng thừng bác bỏ con đường tự do dân chủ dẫn tới giàu mạnh cho đất nước. Con đường đó chỉ có họ và con cái họ hưởng ở trời Tây thôi, còn ai mang vào đất nước Việt Nam thì đừng hòng. Họ sẽ hạ thủ tàn độc những ai mang nó đến cho đất nước. Rất khốn nạn.

Đất nước đang trong thời kỳ bị CS phóng hỏa đốt nhà. Họ mỗi lửa bằng cách nào? Đất nước rộng lớn, dân đen đông đúc, họ đang mỗi vô số ngọn lửa đốt cho đất nước này ra tro. Xin liệt kê vài mỗi lửa điển hình. Mỗi thứ nhất, họ mở cửa cho thực phẩm độc hại tuồn vào tự do để đốt cho sạch sức khỏe nhân dân. Mỗi thứ 2, họ rước Formosa vào để nó bật một mỗi đốt sạch nguồn sống ngư dân miền trung. Mỗi thứ 3, dựng BOT đốt cháy túi dân xe hơi xe tải. Mỗi thứ 4, tăng thuế xăng lên thành 25.000 đ/lít đốt cháy túi 90 triệu dân. Mỗi thứ 5, đánh thuế ô tô lên đến 200% đốt cháy túi dân xài 4 bánh. Mỗi thứ 6, tăng VAT lên thành 12% đốt cháy túi nhà sản xuất lẫn người tiêu dùng. Mỗi thứ 7, hủy thuốc trị ung thư thật nhập thuốc giả nhằm đốt cháy cuộc đời người bệnh, đồng thời đốt cháy túi gia đình họ. Mỗi thứ 8, nhập thuốc Fugacar giả đốt cháy sức khỏe mầm

non đất nước, vv... và vv... không cách nào kềm chế. Đất nước như một khu rừng khô đang bị thiêu rụi bởi vô số mối lửa do CS phóng đốt. Cháy rụi trên mọi lĩnh vực ở khắp mọi nơi.

Thế nhưng, trong cơn hoả hoạn này 90 triệu dân đang bị lửa bao vây. Không một kẻ nào trong ĐCS mà có thiện chí dập lửa. Dân bị ngộp vì khói cay đang phả vào mặt và che lấp dưỡng khí. Trong tình thế người dân sắp chết ngộp, thì toàn bộ những cá nhân trong ĐCS đang tranh thủ vơ vét. Ông Thủ tướng có con du học Mỹ mua nhà Mỹ, ông chủ tịch Hà Nội có con du học Úc mua nhà Úc, bà bộ trưởng Y Tế cũng có con du học Mỹ mua nhà Mỹ. Thậm chí tép riu như em Trần Vũ Quỳnh Anh của Sở XD Thanh Hóa, sau khi bị lộ việc thăng chức thần tốc cùng chiếc xe sang Cadillac Escalade và biệt thự triệu đô không rõ nguồn gốc đồng tiền, thì em ấy cũng bay sang mái ấm tận bên New Zealand để trú ngụ cho an toàn, và rất nhiều người nữa.

Rõ ràng người CS là những kẻ phóng hoả và đang cố tình thiêu đất nước này cho ra tro, và cũng chính họ là kẻ ôm két sắt tháo chạy. Vậy họ chỉ là tội tham ô thôi ư? Không chỉ là tham ô mà nó còn là tội ác phản quốc nữa. Nay dân đã bị tước hết mọi quyền con người nên đánh bắt lực. Nhưng ngày mai khi dân giành lại được quyền làm người thì họ sẽ trừng trị những tội đồ phản quốc hôm nay.

Đỗ Ngà FB



"CAI LẬY thất thủ" những cuộc chiến còn dàiTrần Văn 18-08-2017.....

Chiều 15 tháng 8, ông Trương Quang Nghĩa, Bộ trưởng Giao thông-Vận tải Việt Nam hứa với Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam rằng sẽ sớm thông báo kết quả giải quyết vụ Trạm thu phí Cai Lậy (1).

Trước đó nửa ngày, vào rạng sáng 15 tháng 8, Công ty BOT Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang –doanh nghiệp thiết lập và điều hành trạm thu phí Cai Lậy đã rút toàn bộ bảo vệ, nhân viên thu ngân khỏi trạm này. Giám đốc Sở Giao thông-Vận tải Tiền Giang tuyên bố, chưa biết bao giờ trạm thu phí Cai Lậy hoạt động trở lại (2).

Tuy giới tài xế và dân chúng tạm thắng nhưng cuộc chiến giành lẽ công bằng, chống áp đặt trong giao thông, rộng hơn là trong những sinh hoạt khác của xã hội Việt Nam có vẻ sẽ còn rất dài...

Với lý do giảm kẹt xe trên quốc lộ 1 tại đoạn chạy ngang Cai Lậy, Bộ Giao thông-Vận tải Việt Nam đã cho phép Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang mở một con đường chạy vòng bên ngoài Cai Lậy. Những con đường chạy vòng bên ngoài các khu thị tứ được gọi nôm na là "đường tránh".

Đường tránh Cai Lậy bắt đầu được khai thác từ 1 tháng 8. Đáng lưu ý là dù chỉ đầu tư-khai thác đường tránh Cai Lậy nhưng Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang lại được phép đặt trạm thu phí trên quốc lộ 1, thành ra xe cộ có dùng đường tránh Cai Lậy hay không vẫn phải trả phí.

Điều khiển cả giới kiểm soát bằng việc cầm lái các loại xe lẫn dân chúng thêm phần nộ là mức phí rất cao. Phí trả cho việc sử dụng cao tốc Sài Gòn-Trung Lương, dài 40 cây số đối với xe từ bảy chỗ trở xuống chỉ có 40.000 đồng/lượt. Còn phí mà Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang thu đối với xe cùng loại lên tới 35.000 đồng/lượt, trong khi chiều dài của đường tránh Cai Lậy chỉ 12 cây số.

Biết là có kêu cũng chẳng thấu "Trời", giới kiểm soát bằng việc cầm lái các loại xe bắt đầu dùng tiền lẻ - "tuyệt chiêu" từng hạ gục Công ty Cienco 4, doanh nghiệp bỏ tiền ra nâng cấp, mở rộng đoạn quốc lộ 1 gần cầu Bến Thủy, nối hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Do được phép đặt trạm thu phí ở các đầu cầu Bến Thủy sau khi chính quyền Việt Nam dùng công quỹ, tách cầu ra làm đôi cho hai hướng lưu

thông khác nhau, nên Cienco 4 đột nhiên được phép buộc tất cả các loại xe bốn bánh qua cầu Bến Thủy phải nộp phí, bất kể tài xế có sử dụng đoạn quốc lộ 1 mà Cienco 4 đã đầu tư hay không. Cả dân chúng Nghệ An, Hà Tĩnh lẫn tài xế khiếu nại nhiều lần, thậm chí tổ chức biểu tình nhưng không ăn thua. Đến tháng 4 năm nay thì xảy ra hiện tượng nhiều tài xế bám theo nhau cho xe bò qua cầu Bến Thủy, khi tới Trạm thu phí, họ trao cho nhân viên thu ngân một bọc tiền lẻ có mệnh giá nhỏ nhất - 500 đồng, vốn không còn ai dùng nhưng Ngân hàng Nhà nước chưa thu hồi nên về lý thuyết vẫn còn giá trị sử dụng. Bởi nhân viên thu ngân phải kiểm đếm rất lâu, xong xe này lại gặp xe khác nên giao thông xuyên Việt bị nghẽn. Công an không thể tạm giữ xe trả phí bằng tiền lẻ vì "cản trở giao thông", cũng chẳng thể bắt ai "gây rối trật tự công cộng"... Cuối cùng, chính phủ Việt Nam phải ra lệnh dẹp bỏ Trạm thu phí cầu Bến Thủy.

Sau khi phải nhận tiền lẻ của một số tài xế, sợ sẽ rơi vào tình cảnh như Công ty Cienco 4, ngày 5 tháng 8, Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang chủ động phát cảnh báo sẽ yêu cầu công an xử lý những tài xế dùng tiền lẻ để trả phí. Cảnh báo đó lập tức đem lại hiệu quả ngoài dự kiến: số tài xế trả tiền lẻ tăng vọt. Giới tài xế còn tiến thêm một bước là vô tiền lẻ lại, cho vào chai đựng nước, thành thử việc đếm tiền lẻ vốn đã khó lại còn nan giải hơn. Thậm chí, Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang còn tố cáo: có nhiều trường hợp khi dùng tiền lẻ trả phí, tài xế cố tình đưa thiếu 500 đồng, sau đó lấy lại tiền lẻ rồi đưa tờ 500.000 đồng, đòi thối...

Quốc lộ 1 đoạn chạy qua Cai Lậy bắt đầu kẹt xe. Giao thông hỗn loạn, đình trệ, tình hình nghiêm trọng tới mức, thỉnh thoảng, Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang phải ngưng thu phí để các loại xe qua lại thoải mái.

Khác với vụ giới kiểm soát bằng việc cầm lái các loại xe đối đầu với Cienco 4 hồi tháng tư vừa qua ở trạm thu phí cầu Bến Thủy, lần này, vụ tài xế đối đầu với Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang sôi nổi hơn nhiều.

Trang FB "Bạn hữu đường xa" (3) nơi giao lưu của những người cầm lái các loại xe liên tục cập nhật thông tin, hình ảnh liên quan đến việc giới tài xế chuẩn bị ra sao, hỗ trợ

nhau thế nào trong chuyện “ra trận”- cho xe hành tiến qua trạm thu phí Cai Lậy với tốc độ của rùa. Các video clip, ảnh chụp cho thấy tiền lẻ được gom về thành từng thau, trộn vào nhau, thấm nước để có muốn đếm cũng khó hơn. Không chỉ chủ động thực hiện chiến thuật “trì hoãn” bằng tiền lẻ, giới kiểm sống bằng việc cầm lái các loại xe còn thực hiện chiến thuật này bằng chuyện mang heo quay đến cúng ở trạm thu phí Cai Lậy như thiên hạ thường “cúng cô hồn”...

Một điểm khác biệt nữa giữa hai vụ đối đầu vừa kể là trong vụ sau, sự ủng hộ của dân chúng mạnh mẽ hơn vụ trước. Trên facebook, người sử dụng Internet liên tục kêu gọi nhau ủng hộ giới tài xế, chống chuyện hút máu dân lành. Không ít facebooker tuyên bố như Võ Đắc Danh, sẽ lái xe hơi xuống Cai Lậy để tiếp sức cho giới tài xế theo kiểu chạy qua, chạy lại trạm thu phí Cai Lậy. Mỗi lần trả 34.500 đồng bằng giấy bạc loại 200 đồng và 500 đồng. Khi nhân viên thu ngân đếm xong, xác định còn thiếu 500 đồng sẽ đưa thêm 500.000 đồng, đề nghị thối lại 499.500 đồng (4).

Trên thực tế, trạm thu phí Cai Lậy liên tục ngừng thu phí và đến tối 14 tháng 8 tạm ngưng toàn bộ hoạt động là vì vừa phải đếm tiền lẻ của giới kiểm sống bằng việc cầm lái các loại xe, vừa phải đếm tiền lẻ của chủ nhiều loại xe khác.

Càng ngày, số người ủng hộ giới kiểm sống bằng việc cầm lái các loại xe đối đầu với Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang càng đông. Ông Nguyễn Hữu Danh, chủ quán cà phê Gốm và Lá ở phường 6 Tp Tân An, tỉnh Long An, long trọng thông báo, ông đã gom được 22 triệu đồng loại giấy bạc 200 đồng và 500 đồng để “phục vụ” giới tài xế tham chiến (5).

Một kỹ sư xây dựng tên là Huy Đoàn nhờ tờ Người Lao Động chuyển cho Tổng cục Đường bộ của Bộ Giao thông-Vận tải Việt Nam mười câu hỏi mà đọc xong, người ta không cần câu trả lời người ta vẫn hiểu: Tại sao đến tháng 4 năm 2014 Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang mới thành lập trong khi công trình đường tránh Cai Lậy đã khởi công trước đó hai tháng? Công ty này có sẵn vốn không hay đi vay ngân hàng 100% và nếu đúng như thế thì tại sao lại chọn làm nhà đầu tư? Tại sao Cai Lậy chưa bao giờ là điểm nóng về giao thông (kẹt xe), chưa kể có sẵn hai huyện lộ để giải tỏa lượng xe bị kẹt mà vẫn cho làm đường tránh để thu phí? Tại sao 26,5 cây số mặt đường và 14 cây cầu trên quốc lộ 1 vẫn còn tốt mà Tổng cục Đường bộ lại chấp nhận cho nhà đầu

tư gia cố, sửa chữa để nhà đầu tư lấy đó làm lý do đặt trạm thu phí ngay trên Quốc lộ 1, buộc tất cả xe cộ qua lại phải trả phí dù có dùng đường tránh Cai Lậy hay không? Tại sao Bộ Giao thông-Vận tải đã duyệt dự án nối dài cao tốc Trung Lương-Sài Gòn mà vẫn cho phép làm thêm dự án đường tránh Cai Lậy? Bộ Giao thông-Vận tải căn cứ vào đâu để phê duyệt mức phí và thời gian Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang được phép thu phí? (6)

Không khí sôi động ấy đã lôi kéo truyền thông nhập cuộc. Tờ Lao Động gọi việc trạm thu phí Cai Lậy “thất thủ” (phải tạm ngưng thu phí để quốc lộ 1 không bị nghẽn) là “thất thủ trước lòng dân” (7). Tờ Người Lao Động loan báo: Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang khai rằng đã chi 1.000 tỉ đồng để làm 12 cây số và 7 cây cầu cho đường tránh Cai Lậy nhưng vào lúc này, trên đường tránh Cai Lậy chỉ có 5 cây cầu (8). Báo điện tử Nhà Quản Lý cho biết: Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang chỉ là “bình phong”, chủ đầu tư thật sự của dự án đường tránh Cai Lậy là Công ty Đầu tư Xây dựng Bắc Ái, có trụ sở tại tỉnh Vĩnh Phúc và Công ty Đầu tư Thương mại Xây dựng giao thông 1 (TRICO), có trụ sở tại Hà Nội (9). Nếu ở Vĩnh Phúc, Bắc Ái nổi tiếng vì khai thác khoáng sản không cần giấy phép mà chẳng ai làm gì được (10) thì trên toàn Việt Nam TRICO lừng lẫy do được chọn làm chủ đầu tư hàng chục công trình giao thông theo hình thức BOT (đầu tư-khai thác-chuyển giao).

Trong mười năm vừa qua, các trạm thu phí cầu đường thì nhau mọc lên như nấm trên khắp Việt Nam khiến dân chúng điêu đứng: Phí vận tải tăng làm vật giá tăng vọt. Do chỉ trích và các hoạt động phản kháng của dân chúng đối với các trạm thu phí càng ngày càng dữ dội, chính phủ Việt Nam đã yêu cầu cơ quan Kiểm toán Việt Nam xem lại một số dự án cầu đường do các doanh nghiệp thực hiện theo hình thức BOT để thu phí.

Tháng 2 năm nay, Kiểm toán Việt Nam cho biết: chỉ kiểm tra 27 dự án cầu đường được thực hiện theo hình thức BOT đã phát giác dự án nào cũng được phép thu phí dài hơn mức cần thiết. Tổng thời gian mà theo Kiểm toán Việt Nam tính toán và đề nghị cắt bỏ, không cho các chủ đầu tư thu phí cộng lại chừng... 100 năm. Đáng nói là theo Kiểm toán Việt Nam, những dự án cầu đường mà họ đã kiểm toán đều là chỉ định nhà thầu chứ không tổ chức đấu thầu để lựa chọn nhà thầu. Bởi vậy, các yếu tố để

quyết định thời gian mà chủ đầu tư được phép thu phí như: Tỷ lệ vốn của chủ đầu tư, tỷ lệ vốn đi vay, lãi suất đối với vốn đi vay, chi phí quản lý, lợi nhuận... đều mập mờ và không hợp lý. Sự mập mờ và không hợp lý còn thể hiện ở chỗ nhiều trạm thu phí cầu đường được đặt bên ngoài dự án, thành ra không sử dụng cầu đường, các loại phương tiện vẫn bị buộc phải trả phí. Đa số dự án cầu đường mà cơ quan Kiểm toán Việt Nam đã kiểm tra đều buộc các loại phương tiện trả chung một mức phí, bất kể những phương tiện đó di chuyển trên công trình cầu đường dài hay ngắn.

Chưa kể Kiểm toán Việt Nam còn phát giác có sự nhập nhằng về bản chất của các dự án đầu tư cầu đường để thu phí. Nhiều dự án trong số những dự án mà họ đã kiểm tra chỉ là “cải tạo, nâng cấp” chứ không phải “làm mới” theo đúng tinh thần BOT. Cũng vì vậy, dân chúng bị tước mất cơ hội lựa chọn, sử dụng hệ thống giao thông miễn phí (11).

Theo kết quả kiểm tra đã kể thì không chỉ chính quyền các tỉnh phải chịu trách nhiệm do chỉ định thầu, mặc kệ chủ đầu tư muốn dựng trạm thu phí ở đâu cũng được mà Bộ Giao thông-Vận tải cũng đáng ngờ do nhắm mắt phê duyệt các dự án đầu tư cầu đường, đánh đồng “cải tạo, nâng cấp” với “làm mới”, không đặt định cách thức kiểm soát lưu lượng phương tiện qua các công trình cầu đường, doanh thu thực của các dự án đầu tư. Bộ Tài chính bị xem là chưa làm tròn trách nhiệm do không quy định về lợi nhuận của chủ đầu tư đối với trường hợp chỉ định thầu, không hướng dẫn về mức phí sao cho phù hợp với đặc điểm dự án, đặc điểm khu vực có dự án đầu tư. Bộ Kế hoạch-Đầu tư quá chậm chạp, không có bất kỳ đề nghị nào về việc ban hành các qui định về đầu tư theo hình thức BOT...

Nhiều người từng nêu thắc mắc: thực trạng mà Kiểm toán Việt Nam mô tả, dứt khoát do một trong hai nguyên nhân, hoặc các viên chức hữu trách từ địa phương đến trung ương nhắm mắt và ngậm miệng ăn tiền của nhà đầu tư. Hoặc là quá kém. Do nguyên nhân nào thì cũng phải xử lý tới nơi, tới chốn nhưng tại sao lại không có ai bị gì cả?

Riêng với trạm thu phí Cai Lậy, tin mới nhất cho biết, Bộ Giao thông-Vận tải, chính quyền tỉnh Tiền Giang và Công ty Đầu tư Quốc lộ 1 Tiền Giang vừa quyết định, vẫn giữ trạm thu phí Cai Lậy, chỉ miễn phí cho một số phương tiện, giảm phí cho các loại phương tiện khác (12). Không có cơ

quan hay cá nhân nào thêm trả lời những thắc mắc mà truyền thông và dân chúng nêu ra quanh dự án đường tránh Cai Lậy.

Đó cũng là lý do facebooker Bình Nguyên gọi cuộc gặp gỡ ba bên vừa kể là “hội nghị ma cà rồng”, kéo dài thời gian hút máu từ 7 năm thành 13 năm (13). Trên trang facebook Cộng đồng Long An, nhiều facebooker khẳng định: chẳng có ai xin giảm phí, mọi người muốn dẹp trạm thu phí Cai Lậy, nhà đầu tư phải đưa trạm thu phí này vào đúng chỗ của nó là đường tránh Cai Lậy, nếu không, mọi người phải chuẩn bị tiền lẻ để tiếp tục cuộc chiến (14).

Cuộc chiến vẫn còn tiếp diễn. Những hành động phản kháng ôn hòa, hợp pháp có thể không chỉ ở Cai Lậy mà còn diễn ra tại nhiều nơi khác. Có thể không chỉ trong lĩnh vực giao thông mà còn diễn ra trong nhiều lĩnh vực khác khi càng ngày càng nhiều người hiểu ra, họ chẳng còn lựa chọn nào khác.

VOA Thiên Hạ Luận

BOT CAI LẬY 'hoạ sĩ' Hoàng Trung Hải và giao thông VN —Lê Anh Hùng VOA 21-08-2017—

Từ dự án BOT đường tránh Cai Lậy...

Mấy hôm nay, dư luận Việt Nam đặc biệt xôn xao trước một sự kiện hy hữu mà giới truyền thông ví von là “Cai Lậy thất thủ”.

Để phản đối việc chủ đầu tư thu phí giao thông bất hợp lý trong dự án BOT “Đầu tư xây dựng công trình quốc lộ 1 qua đoạn tránh thị trấn Cai Lậy và tăng cường mặt đường đoạn Km 1987+560–Km 2014+000” tại Tiền Giang, các tài xế đã sử dụng chiêu thức dùng những tờ tiền mệnh giá thấp để mua vé. Việc kiểm đếm tiền lẻ mất nhiều thời gian khiến giao thông bị ùn tắc kéo dài trên quốc lộ 1A. Kết quả là chỉ sau 15 ngày đi vào hoạt động, trạm thu phí BOT Cai Lậy đã phải 5 lần xả trạm do tình trạng ùn tắc kéo dài. Cuối cùng, rạng sáng ngày 15-8, chủ đầu tư dự án là Công ty TNHH BOT Cai Lậy đã phải rút toàn bộ nhân viên khỏi trạm thu phí.

Hai lý do khiến giới tài xế phản đối trạm thu phí BOT Cai Lậy là mức phí cao khác thường và đặc

biệt là nó được đặt ngay trên Quốc lộ 1, khiến những phương tiện không đi vào đường tránh cũng buộc phải trả phí. (Nhà chức trách và chủ đầu tư thì biện minh cho việc đặt trạm thu phí tại vị trí hiện nay là do trong dự án có hợp phần “tăng cường mặt đường đoạn Km 1987+560–Km 2014+000”.)

Ngày 16-8, Bộ GTVT đã họp với Công ty TNHH BOT Cai Lậy và UBND tỉnh Tiền Giang. Ba bên đã đi đến thống nhất giảm giá vé cho ô tô qua trạm từ loại 1 đến loại 5 cũng như miễn giảm cho một số đối tượng thuộc 4 xã lân cận. Mặc dù giá vé đã giảm nhưng thời hạn thu phí lại tăng lên và đặc biệt là lãnh đạo Bộ GTVT vẫn nhất quyết không thay đổi vị trí đặt trạm, nên vấn đề xem như vẫn chưa được giải quyết. Người dân, nhất là những tài xế thường xuyên đi qua trạm thu phí, lại tiếp tục kêu gọi nhau chuẩn

bị khối lượng lớn tiền lẻ mệnh giá thấp để thanh toán khi qua trạm. Những bất ổn tại trạm thu phí BOT này xem ra sẽ còn kéo dài.

...đến các dự án BOT giao thông trên toàn quốc

Những tai tiếng của dự án BOT đường tránh Cai Lậy hoàn toàn không phải là một hiện tượng cá biệt. Ngược lại, đây là một dự án tiêu biểu cho những khuất tất đằng sau các dự án BOT giao thông tại Việt Nam nói chung.

Bài “BOT dày đặc, kinh tế không tụt hậu mới lạ” trên trang Một Thế Giới ngày 20-8-2017 cho biết, cả nước hiện có 88 trạm thu phí BOT, riêng trên quốc lộ 1A có 37 trạm, trung bình 62km/trạm, trong khi quy định khoảng cách tối thiểu giữa các trạm là 70km.

Các dự án này cũng chia sẻ những đặc điểm sau:

1- *Không phải là những tuyến đường mới.* Hầu hết các dự án BOT giao thông đều là những dự án nâng cấp, cải tạo các tuyến đường cũ. Vì thế, người dân không có lựa chọn

nào khác ngoài việc buộc phải đi vào các tuyến đường mà trước kia họ vẫn thường đi và phải trả phí thay vì miễn phí như trước. Điều này đã đi ngược lại nguyên tắc của dự án BOT – đó là quyền lựa chọn sử dụng hay không sử dụng của người dân.

2- *Không qua đấu thầu công khai.* Mặc dù các dự án BOT là dự án công nhưng theo kết luận mới đây của Thanh tra Chính phủ, trong 78 dự án BOT (Build–Operate–Transfer: Xây dựng–Kinh doanh–Chuyển giao) và BT (Xây dựng–Chuyển giao) từ trước tới nay (từ năm 2011 đến nay là 58 dự án BOT và 4 dự án BT) thì Bộ GTVT không lựa chọn được nhà đầu tư nào theo hình thức đấu thầu; 100% đều là chỉ định thầu với lý do chỉ có một nhà đầu tư tham gia hoặc do tính cấp bách của dự án.

3- *Thời hạn thu phí tùy tiện, vượt quá thời gian hoàn vốn.* Trong 27 dự án BOT giao thông giai đoạn 2011-2016 được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán thì có đến 26 dự án phải điều chỉnh giảm thời gian thu phí hoàn vốn (từ 10 tháng đến 13 năm).

4- *Trạm thu phí đặt sai vị trí (quá gần nhau, hoặc theo kiểu “giăng lưới lừa xe”) và mức phí quá cao.*

5- *Tình trạng “tự tung tự tác” của các nhà đầu tư.* Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành đã dùng từ “tự tung tự tác” để mô tả hoạt động của các nhà đầu tư BOT, và đồng tình với nhiều ý kiến về vai trò rất mờ nhạt của công tác quản lý Nhà nước (gần như đứng ngoài phương án tài chính của các dự án, nhà đầu tư tự chọn thiết kế, tự thi công và tự khai doanh thu).

6- *Thuộc thẩm quyền quản lý Nhà nước (phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt và chỉ đạo dự án) của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT.*

...và bức tranh giao thông Việt Nam

Không chỉ là người chịu trách nhiệm cao nhất về các dự án BOT

giao thông, mà với tư cách Phó Thủ tướng phụ trách kinh tế ngành, trong đó có ngành giao thông, kiêm Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT, ông Hoàng Trung Hải còn là “thợ vẽ” để lại dấu ấn đậm nét nhất trên bức tranh giao thông Việt Nam giai đoạn 2007-2016. Và dưới đây là những gam màu chủ đạo trên bức tranh nham nhở đó.

Chất lượng kém. Tình trạng công trình giao thông nhanh xuống cấp đã trở thành một hiện tượng phổ biến, và điều này đã gây ra nhiều phản ứng tiêu cực trong công chúng; các dự án giao thông trở thành những cỗ máy ngốn ngân sách, gây lãng phí thời gian sửa chữa khắc phục.

Chi phí cao nhất thế giới. Ông Nguyễn Quang Khai, nguyên Đại sứ Việt Nam tại Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE) nhận xét: “Một con đường đẹp như mơ của Dubai với 12 làn xe có chi phí xây dựng là 4 triệu USD/km, dùng trong 50 năm. Còn ở Việt Nam, chi phí xây đường trung bình là hơn 20 triệu USD/km, dùng trong 2 năm, thử hỏi làm sao phát triển được.”

Quy hoạch tệ hại. Tình trạng ùn tắc giao thông thường xuyên xảy ra ở hai trung tâm đô thị lớn nhất cả nước là Hà Nội và Sài Gòn đủ cho thấy chất lượng của công tác quy hoạch giao thông dưới thời PTT Hoàng Trung Hải.

Đặc biệt, trong khi nhà cầm quyền Bắc Kinh cấm làm đường gần biên giới thì Việt Nam lại mở toang cửa ngõ biên giới với Trung Quốc: các hướng tiền quân chính của Trung Quốc trong cuộc xâm lược Việt Nam năm 1979 (Móng Cái, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai và Lai Châu) đều đã hoặc sắp có đường cao tốc nối từ biên giới Việt-Trung về Hà Nội. Những năm qua, điều này đã góp phần quan trọng giúp Trung Quốc giành chiến thắng ngoạn mục trong cuộc xâm lăng kinh tế Việt Nam.

Và trong khi hạ tầng giao thông các tỉnh thành từ Hà Nội lên biên giới phía bắc nhận được sự ưu ái đặc biệt, phát triển nhanh chóng thì hạ tầng giao thông các tỉnh đồng

bằng sông Cửu Long lại rất tệ hại và chậm phát triển, một nguyên nhân quan trọng, nếu không muốn nói là quan trọng nhất, kìm hãm sự phát triển kinh tế của khu vực Tây Nam Bộ.

Chưa hết, trong 9 năm nắm giữ vị trí quan trọng thứ hai trong chính phủ (chỉ sau Thủ tướng), ông Hoàng Trung Hải cũng đã góp phần quyết định vào “thành tích” băm nát quy hoạch Hà Nội, hay “dâng” 90% dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia cho Trung Quốc, v.v.

Câu hỏi đặt ra ở đây là: Nhờ những “thành tích” nêu trên hay vì lý do gì khác mà ngài cựu Phó Thủ tướng đã đường hoàng bước vào Bộ Chính trị rồi thống lĩnh bộ máy đảng - chính quyền - quân đội của một Hà Nội “ngàn năm văn hiến” từ Đại hội XII?

Và sau sự kiện “Cai Lậy thất thủ” khiến hàng loạt ung nhọt của ngành giao thông bị phơi bày, liệu ông ta có bị hệ hần gì không hay vẫn tiếp tục “bình chân như vại” như trong vụ đại thảm họa môi trường mang tên “Formosa Hà Tĩnh” mà ông ta là chính danh thủ phạm?

Trong bối cảnh TBT Nguyễn Phú Trọng đang hơn hờ “nhóm lò”

hiện nay, nếu ông ta lại một lần nữa “thoát hiểm” thì có lẽ ai cũng phải thốt lên: “Tài thật! Tài đến thế là cùng! Tiên sư anh Tào Tháo!”^[1]

Ghi chú:

^[1] Vừa rồi xuất hiện một số bài báo cho rằng, lỗi ở đây là do lãnh đạo Bộ GTVT làm sai ý kiến chỉ đạo, bởi trong Công văn số 1908/TTg-KTN ngày 11-11-2013, PTT Hoàng Trung Hải chỉ đồng ý chủ trương xây dựng tuyến tránh quốc lộ 1 đoạn qua thị trấn Cai Lậy, chứ không đề cập đến hợp phần tăng cường mặt đường QL1.

Tuy nhiên trên thực tế, ngày 4-12-2013 Tổng cục Đường bộ đã có tờ trình số 95 về việc trình duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến tránh QL1 và tăng cường mặt đường trên QL1 đoạn qua thị trấn Cai Lậy theo hình thức BOT (việc bổ sung hợp phần cho dự án dựa trên ý kiến đồng thuận của các cơ quan chức năng tỉnh Tiền Giang ngày 4-11-2013). Trong khi đó, công văn số 97/TTg-KTN (v/v chỉ định nhà thầu thực hiện dự án) lại được PTT Hoàng Trung Hải ký ngày 15-1-2014, trên cơ sở đề nghị của Bộ GTVT tại công văn số 13450/BGTVT-ĐTCT ngày 10-12-2013).

Bộ trưởng Y tế liên quan gì đến vụ VN Pharma?!Cali Today News 22-08-2017.....

Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Sài Gòn đề nghị mức án từ 10 đến 12 năm tù giam đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Hùng, cựu Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần VN Pharma. Điều lạ lùng là trong dàn lãnh đạo của công ty không hề có người nhà của bà Bộ trưởng Y tế, cho dù họ có chức vụ, nhận lãnh lương và chia lợi tức từ công ty này.

Từ những tin tức mà chúng tôi thu thập được cho thấy: Công ty VN Pharma đã cho nhập cảng thuốc giả trị ung thư, rồi sau đó đem bán trong nước với giá cắt cổ. Sau khi sự việc vỡ lở, Bộ Công an đã vào cuộc để điều tra vụ án “buôn lậu thuốc chữa bệnh”. Tuy nhiên, do có dính líu đến bà Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến nên vụ án không phải do Cục Cảnh sát kinh tế thụ lý như thông thường, mà được giao cho Cục An ninh Chính trị nội bộ.

Từ những điều tra sơ khởi, 30-12-2013, Công ty VN Pharma được Bộ Y tế cho nhập cảng 200 ngàn hộp thuốc điều trị bệnh ung thư. Đơn hàng này khá đặc biệt nên phải được chỉ thị trực tiếp từ Bộ trưởng Y tế. Qua điều tra của công an, loại hàng mà VN Pharma nhập về không rõ nguồn gốc, nói trắng ra là hàng nhập lậu.

Thông qua điều tra, công an còn phát hiện ra trong dàn lãnh đạo của VN Pharma có cả người nhà của bà Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến. Đó là

ông Hoàng Quốc Dũng, em chồng bà Kim Tiến đứng tên cổ phần trong công ty VN Pharma. Ông này có chức danh là phó Tổng giám đốc phụ trách mảng đối ngoại và quan hệ với các bệnh viện từ trung ương đến cơ sở trực thuộc sự quản lý của Bộ Y tế.

Thông qua ông Dũng, thuốc giả nhập lậu của Công ty VN Pharma được phân phối đến các bệnh viện mà ông Dũng quen biết do dựa vào quyền lực của bà Kim Tiến. Cũng nhờ đó, công ty VN Pharma từ một công ty tầm thường bỗng trở thành có tầm cỡ ở Việt Nam trong lĩnh vực phân phối tây dược.

Theo điều tra của công an, Công ty VN Pharma đã chi ra khoảng gần 60 tỷ đồng để mua căn biệt thự liền kề với căn biệt thự mà gia đình bà Bộ trưởng Y tế đang sở hữu ở khu Thảo Điền (quận 2, Sài Gòn) để tặng cho bà Tiến. Căn biệt thự này sau đó đã được sang tên con trai bà Kim Tiến là Hoàng Quốc Cường nhằm tránh rắc rối trong việc kê khai tài sản theo quy định của đảng viên CSVN. Ông Hoàng Quốc Cường cũng là chân rết trong Công ty VN Pharma, ông này tuy còn trẻ tuổi nhưng đã là cổ vấn cho công ty này và mỗi tháng lĩnh lương với số tiền tương trưng 33 triệu đồng (gấp đôi lương Chủ tịch nước).

Kể từ khi nhận được sự hậu thuẫn của bà Bộ trưởng Y tế, Công ty Pharma trúng thầu phân phối thuốc tại một loạt bệnh viện từ Bắc vào Nam.

Tháng 9-2014, việc làm tội lỗi của dàn lãnh đạo của VN Pharma bị phanh phui, ông Nguyễn Mạnh Hùng cùng với 9 người khác bị bắt. Đến năm 2016 thì bị truy tố nhưng mãi đến tháng 8-2017 mới đưa ra xét xử.

Tại tòa, ông Hùng còn cho biết: tại một số bệnh viện, để các bác sĩ bán loại thuốc giả được nhập lậu của mình, Công ty VN Pharma đã phải lót tay với số tiền lên đến 7,5 tỷ đồng. Không hề có chút ănnăn, ông Hùng còn nói việc bán thuốc tri ung thư giả là điều bình thường. Hóa ra, thị trường thuốc ung thư được bán với giá đắt đỏ ở Việt Nam toàn là thuốc giả. Dưới sự bảo kê

của bà Nguyễn Thị Kim Tiến, VN Pharma thoải mái bán thuốc giả cho bệnh nhân mà họ không hề hay biết.

Trong khoảng thời gian gần 3 năm kể từ khi việc bán thuốc giả của VN Pharma bị phanh phui, báo chí không một lời nói đến trách nhiệm của bà Nguyễn Thị Kim Tiến, đương kim Bộ trưởng Y tế. Ngay cả đến những thành viên của gia đình bà, như: ông Hoàng Quốc Dũng (em chồng), Hoàng Quốc Cường (con trai) cũng không bị nêu tên. Cho dù họ là những lãnh đạo, có trách nhiệm trong việc nhập lậu thuốc giả về Việt Nam.

Tại Đại hội đảng CSVN lần thứ XII (1/2017), bà Nguyễn Thị Kim Tiến cho dù vẫn tái cử chức Bộ trưởng Y tế nhưng bà này là Bộ trưởng duy nhất trong nội các Chính phủ CSVN không phải là Ủy viên Trung ương đảng. Rất có thể, do việc bà dính líu đến những sai phạm liên quan đến VN Pharma đã bị phanh phui trước đó nên bà không được cơ cấu vào Ban Chấp hành Trung ương đảng CSVN khóa XII.

Người Quan Sát

Ai dám vu khống Bà bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến*Hương Khê (DLB) 25-08-2017*.....

Chiều ngày 24.8, khẳng định với phóng viên báo điện tử Một Thế Giới - Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến cho biết, thông tin liên quan việc người thân của bà bộ trưởng có tham gia cổ phần Công ty VN Pharma mà bị can Nguyễn Minh Hùng cầm đầu. Những thông tin này là hoàn toàn không chính xác.

Bộ trưởng Bộ Y tế khẳng định: *"Các thông tin trên mạng là hoàn toàn vu khống, bịa đặt. Hiện nay, Bộ Y tế đang chờ đợi phán quyết cuối cùng của Tòa án, Bộ sẽ xử lý nghiêm khắc, theo đúng pháp luật, không bao che đối với những đơn vị, cá nhân vi phạm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế"* (nếu có)(1).

Lâu nay thấy dư luận và báo chí viết nhiều, nói nhiều về bà đương kim Bộ trưởng Bộ Y tế nước ta, nói rằng bà ấy bất tài, vô dụng, để trong

ngành xảy ra rất nhiều vụ xì căn đan ghê gớm nhất trong lịch sử ngành y kể từ khi đảng và nhà nước ta lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện trên mảnh đất hình chữ S này.

Nghĩ cũng tội nghiệp cho bà ấy. Vì nếu như vì sức ép dư luận mà bà Tiến phải từ chức, thì là một tổn thất lớn cho nền y tế nước nhà. Hỏi rằng, một vị Giáo sư, Tiến sỹ tài năng như bà, làm sao mà bất tài được. Mặc dù cái bằng ấy là bằng thực học hay bằng mua, thì bằng nào cũng là bằng. Ví như ông nọ có bằng Giáo sư Tiến sỹ, làm bộ trưởng Bộ Học hẳn hoi, mà vẫn nói ngọng đó thì đã sao?

Suy nghĩ như vậy nên tôi xin có mấy lời để "minh oan" cho bà Bộ trưởng kính yêu của tôi.

Tôi nghĩ trên đời này cũng lắm người "to gan lớn mật" thật.

Người ta đường đường là một vị Bộ trưởng Bộ Y tế, trong tay nắm giữ sinh mạng của mấy chục triệu con người. Trong cái chính phủ hiện hành, bà chỉ đứng dưới dăm bảy người nhưng đứng trên hàng triệu người. Vậy mà có kẻ cả gan xúc phạm tới bà, dám vu khống bà.

Tuy rằng ở nhiệm kỳ BCH TƯ đảng khóa XI, bà là một vị Ủy viên TƯ đảng hoàng, được Đại hội đảng bầu lên nhờ là cháu ngoại của cô TBT Hà Huy Tập, chứ có phải chạy chọt gì đâu. Thế mà khi bỏ phiếu tín nhiệm tại Hội nghị BCH TƯĐ, người ta đã làm thủ thuật luôn lách bằng việc đưa ra ba kiểu tín nhiệm để bỏ phiếu, là tín nhiệm cao, tín nhiệm, và tín nhiệm thấp. Nghĩa là những ai trong hàng ngũ này cũng đều được tín nhiệm cả. Lẽ ra đã có tín nhiệm thì việc cao hay thấp đâu còn quan trọng nữa. Thế nhưng tại cuộc bỏ phiếu lần này, bà Bộ trưởng Bộ Y tế nhà ta về nhất. Thừa bà con.

Về nhất ở đây là nếu cầm tờ kết quả... lật ngược, thì bà Tiến sẽ đứng đầu số.

Tuy rằng kết quả lấy phiếu tín nhiệm lần này, được đảng cho vào

loại bí mật quốc gia, nên “đăng ta” đầu như mèo đầu của bản, nhưng tin tức vẫn bị lọt ra ngoài.

Lại có người còn nói nếu không là cháu của vị tiền bối cs thì bà này đã bị “đuổi” về vườn từ tám hoành. Nghĩ như vậy có oan cho bà không?

Tại Đại hội ĐCSVN khóa XII, người ta do không thấy được những thành tích vang dội của bà này trong thời gian làm bộ trưởng vừa qua, là nạn dịch sởi từ đầu năm đến giữa năm 2014, mới có hơn 3.000 trường hợp mắc sởi trong số gần 10.000 trường hợp “sốt phát ban dạng sởi”, trong đó có 25 trường hợp tử vong do sởi, trong số 119 bệnh nhân tử vong có liên quan đến sởi. Hai điểm nóng của dịch là TP Hồ Chí Minh (không có ca tử vong) và nhất là Hà Nội (gần một nửa số tử vong của cả nước)(2).

Nên nhớ là nước ta có những mấy triệu trẻ em, thì con số bị chết ấy chưa nhiều. Hơn nữa nước ta có tỷ lệ sinh đẻ cao thì lo gì.

Điều đáng nói là có nhiều người đổ lỗi cho người đứng đầu ngành Y, bà Bộ Trưởng Bộ Y Tế Nguyễn Thị Kim Tiến với cách hành xử quan liêu, vào cuộc chậm, và những câu nói vô cảm, khó nghe, dường như đã bắt lặc, không công bố dịch, cũng không làm sao kiểm soát, chặn đứng được dịch bệnh. Lại còn có những biểu hiện tìm cách che dấu thông tin thực, phát ngôn bất nhất, không minh bạch, gây khó dễ cho phóng viên đi đưa tin về dịch bệnh v.v...

Cái này thì cũng đúng thôi. Việc này bà Tiến cần “rút kinh nghiệm một cách thật sâu sắc” nhé.

Đến vụ trẻ em chết tại Quảng Trị.

Vụ 3 trẻ tử vong ở Quảng Trị do tiêm nhầm thuốc gây mê tại Bệnh viện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Việc này cơ quan công an đã xử lý rồi. Kẻ gây ra hậu quả đã phải đi tù.

Liên quan đến vụ này, cùng thời gian đó, ngày 21/7, Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến có chuyến công tác tại tỉnh Quảng Trị để tham dự lễ khởi công xây dựng nhà tháp chuông tại huyện Gio Linh; thấp hương tại nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn... Nhiều người

trách bà tại sao nơi bà công tác chỉ cách nhà 3 nạn nhân do ngành bà gây ra có hai chục cây số, vậy mà bà không bớt chút thời gian vàng ngọc để ghé thăm. Thì phải hết sức thông cảm cho bà, là lịch công tác của một vị bộ trưởng đã dày đặc. Hơn nữa, việc thấp hương để tưởng nhớ công lao của các vị liệt sĩ là quan trọng lắm. Bà đến đó có rất nhiều quan chức địa phương nhiệt liệt hoan nghênh chào đón bằng những tràng pháo tay vang trời. Có khi còn có bao dày cộm để kính cẩn tạ ơn về sự chiếu cố của bà nữa. Còn đến chỗ 3 trẻ em chết thì được gì? Hơn nữa, bà ấy đã có thái độ dứt khoát, không bao che khi hùng hồn tuyên bố: “*Lỗi của vắc xin thì xử vắc xin, lỗi do kỹ thuật xử lý kỹ thuật*”. Vậy ai có tài thì cứ xin mời xử lý vắc xin đi?

Thời điểm “nóng” nhất là năm 2013. Người ta cố tình “vạch lá tìm sâu” khi viết những bài như: “*Những bê bối y tế rúng động dư luận 2013*”, (Báo Mới) với những vụ nổi cộm như bệnh nhân phong bị ăn bớt thuốc điều trị và bị “ép” ăn thịt sống, Nhân bản xét nghiệm ở bệnh viện Đa khoa huyện Hoài Đức, Sản phụ liên tục tử vong, Nhân viên y tế bị “tố” ăn bớt vắc xin, Vụ tráo thủy tinh thể tại BV Mắt... cho tới vụ Bác sĩ thẩm mỹ ném xác bệnh nhân; “*Những khối u đang hoành hành trong cơ thể ngành y?*” (Đời sống và Pháp luật), “*Ngành Y nhà Sản thời mạt*” (blog RFA), “*Duyệt lại “Thành tích chết người” của Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến*” (Dân Làm Báo) trong đó “*Năm 2014, dưới cái “ngai bằng vàng” của bà Tiến đã liên tục xảy ra ít nhất 203 ca tử vong, nhiều nhất là 142 ca liên quan tới Sởi và 34 ca liên quan tới mẹ, con sản phụ tử vong sau khi sinh...*”. Vụ dịch “tay chân miệng” tràn lan tại 63 địa phương trên cả nước vào năm 2011, 20 tỉnh, thành có ca bệnh tử vong với con số 119 người, thì tại buổi gặp mặt giữa Bộ Y tế và báo chí, bà Bộ trưởng đã tuyên bố “chưa đến mức phải công bố dịch”.

Thấy toàn là những vụ “động trời” xảy ra dưới “triều đại” của bà Nguyễn Thị Kim Tiến mà kinh.

Đã từng có hẳn một Fanpage có tên “Bộ trưởng y tế hãy từ chức” với trên 112,000 like, nhiều bài viết, sự lên tiếng của một số nhân vật như nhạc sĩ Tuấn Khanh, người dẫn chương trình Phan Anh, đại biểu quốc hội Nguyễn Minh Thuyết...; rồi chính tờ Petro Times, báo nhà nước cũng có bài “Bộ trưởng Bộ Y tế nên từ chức”.v.v...,

Thế nhưng, bà Nguyễn Thị Kim Tiến đã xác định rằng: “*Với sự nát bét của ngành y như bây giờ, không có ai làm tốt hơn tôi thời điểm này, nếu các vị chỉ ra ai làm giỏi hơn, tôi sẽ từ chức để họ làm...*” (3).

Cái này cũng giống như đồng chí Ba X sau vụ vi na sin, vi na lai gì đó. Khi ấy nhiều người đề nghị đồng chí Ba X từ chức, thì đồng chí Ba X nói: “*Còn 3 ngày nữa là tôi tròn 51 năm theo Đảng. Suốt thời gian qua tôi không đề nghị nhận chức này, chức khác, và cũng không thoái thác trọng trách được giao. Đảng phân công tôi thì tôi làm*” (4)..

Thế đấy. Người cs là phải “chiến đấu” đến hơi thở cuối cùng. Dù làm được việc hay không cái đó không quan trọng. Điều quan trọng nhất là phải “giữ vững chí khí chiến đấu”, ấy là phải giữ vững cho kỳ được... cái ghế.

Ngoài ra bà Bộ trưởng còn có những phát ngôn rất ấn tượng, mà ít có vị bộ trưởng nào sánh kịp.

Ngày 27/5, bên hành lang phiên họp Quốc hội, Bộ trưởng Kim Tiến đã trả lời báo chí về vấn đề giảm tải bệnh viện, đầu tư cho ngành y tế.

Bà tiến nói: “*Thiếu giường bệnh thì phải hỏi... Nhà nước!*”. Bà trả lời cực kỳ chuẩn. Vì trách nhiệm của vị bộ trưởng đâu phải đi xây bệnh viện? (5).

Phải thừa nhận ông cựu CTQH Nguyễn Sinh Hùng có lý khi nói: “*Đã làm việc thì ai cũng có sai. Sai thì phải sửa, làm 10 việc tốt cũng có thể có một vài việc sai. Nếu cách chức hết thì lấy ai làm việc. Cứ nói theo quy định của pháp luật, nhưng pháp luật cũng có cái đạo, cứ đẹp đi là bầu không kịp*” (6).

Ông Hùng nói rất đúng. Ví như trong Cải cách ruộng đất ấy. Đảng đã làm sai bét khi giết oan hàng

trăm ngàn nông dân bị quy địa chủ theo chỉ đạo của Trung Quốc. Khi sửa sai, ông Hồ chỉ cần làm động tác giả, lấy khăn chấm chấm vài cái trên khóe mắt mà không biết có giọt nước mắt cá sấu nào chảy ra hay không? Thế là mọi sự liền êm, vì Bác và đảng đã sửa sai.

Do các đồng chí tham dự Đại hội XII của đảng không nhìn thấy công lao to lớn của bà Tiến đã đóng góp cho ngành Y tế nước nhà trong những năm qua. Do đó, kết quả là bà Tiến bị... trượt vô chuỗi. Trong nhiệm kỳ chính phủ hiện nay, bà Nguyễn Thị Kim Tiến là vị bộ trưởng duy nhất không có chân trong Ban Chấp hành TƯ.

Đến kỳ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIII, có lẽ bà đã tiên đoán trước rằng, dù có ra ứng cử và dù đảng của bà có làm phù phép đến mấy đi nữa, thì bà vẫn trượt là cái chắc. Vì vậy mà bà “không thèm” đứng trong hàng ngũ các vị ĐBQH nhiệm kỳ này để làm vật trang trí cho cái nhà nước này có vẻ dân chủ, để lừa bịp nhân dân trong nước và thế giới rằng, nhà nước này là “của dân, do dân và vì dân”.

Bằng đi một thời gian, tường mọi việc đã lắng xuống. Thì nay vụ án nhập và bán thuốc ung thư giả, nguyên Giám đốc VN Pharma và hàng loạt cán bộ ra tòa, người ta lại nhắc đến tên Nguyễn Thị Kim Tiến. Người ta còn nói em trai và con trai bà có đứng tên cổ phần trong Công ty Dược VN Pharma, có nhận lương bổng hàng tháng, “ông Hùng (Tổng giám đốc VN Pharma) còn đứng ra trả tiền mua cho gia đình bà Nguyễn Thị Kim Tiến một căn biệt thự rộng 500m2 trị giá gần 60 tỉ đồng tại khu biệt thự Thảo Điền, Quận 2 (đây là ngôi biệt thự liền kề ngay sau biệt thự của nhà Bà Bộ trưởng tại số 177 Nguyễn Văn Hưởng) (“Đề nghị làm rõ trách nhiệm của Bộ Y tế liên quan đến VN Pharma”) (7).

Chả trách công ty VN Pharma đã trúng thầu hàng loạt tại các BV trung ương và địa phương năm 2014 với những số tiền cao khủng khiếp (“Công ty VN Pharma trúng thầu khổng lồ ở các bệnh viện như thế nào?”) (8).

Tôi nghĩ có thể oan cho bà này. Vì con trai bà và em ruột bà là những người đã trưởng thành. Việc ai làm người ấy chịu mới đúng chứ, phải không thưa bà con?

Có người còn đặt câu hỏi: “Ngày 11-11-2015, Cơ quan An ninh điều tra, Bộ Công an đã có văn bản số 989/ANĐT(P6) gửi Đồng chí Bộ trưởng Bộ Y tế về việc làm rõ trách nhiệm của Đồng chí Bộ trưởng trong việc nhập khẩu cấp phép nhập khẩu thuốc H-Capita cho Công ty VN Pharma”. Cái kết quả điều tra của Bộ CA và cái giải trình của bà Tiến như thế nào mà dân không được rõ? Cái này theo tôi nghĩ là việc “bí mật quốc gia”. Bà Tiến tìm cách chạy chọt hay giải trình như thế nào cho êm là được.

Còn nữa. Bà ĐBQH Phạm Khánh Phong Lan (nguyên Phó giám đốc Sở Y tế TP.HCM) thắc mắc: “Vụ việc VN Pharma cho thấy việc nhập khẩu thuốc quá dễ dàng. Theo đó, Một nhà sản xuất không ai biết, kinh doanh không ai biết, giấy tờ ngụy tạo mà vẫn qua mặt được hội đồng tư vấn, qua bao nhiêu cấp như thế nhưng vẫn được Cục Quản lý dược, Bộ Y tế cấp số đăng ký thuốc”, bà Lan lấy làm lạ và khó hiểu khi các DN khác hàng năm trời khó khăn mới được đăng ký thuốc như vậy nhưng tại sao tất cả những lỗ kim này, “con lạc đà” như VN Pharma lại có thể chui lọt(9)..

Nguyên nhân vì sao thì bà Lan là người “ở trong chăn” chắc bà biết quá rõ. “Cái lỗ ấy” ấy của các bà, khi cần thì mở rộng ra cho “lạc đà” chui vào. Xong thì khép lại. Những con lạc đà khác không biết cách “chui” thì thiệt ráng chịu. Rứa thôi.

Có người còn “độc mồm độc miệng” khi so sánh tại Ấn Độ, chỉ vài vụ tai nạn đường sắt mà hai vị lãnh đạo cao nhất của ngành đường sắt nước ấy từ chức. So sánh làm gì ở các nước “tư bản giãy chết” ấy. Vì ở các nước ấy không có đảng quang vinh lãnh đạo. Còn ở đất nước mình, là “xứ sở thiên đường”, mọi sự đã có đảng và nhà nước lo. Nếu như người này có từ chức thì người khác lên cũng vậy thôi. Làm sao chệch khỏi cái đường ray định hướng XHCN này được?

Vì những lý do trên, tôi lấy làm vinh dự và tự hào rằng, đã ra sức minh oan cho bà bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến. Vì tôi sợ rằng, trong hoàn cảnh nền chính trị nước nhà đang “nát bết” như hiện nay, không có ai làm tốt hơn bà GS-TS Nguyễn Thị Kim Tiến ở thời điểm này. Nếu có ai làm giỏi hơn, tôi tin bà Nguyễn Thị Kim Tiến sẽ sẵn sàng từ chức để trở về “làm người tử tế” như đồng chí Ba X vậy. Thưa bà con.

danlambaovn.blogspot.com

Chú thích:

- (1) <http://motthegioi.vn/thoi-su-c-66/vu-vn-pharma-bo-truong-y-te-noi-c-o-su-vu-khong-bia-dat-tren-mang-x-a-hoi-70133.html>
- (2) <http://vi.rfi.fr/viet-nam/20140423-soi-gay-tu-vong-nang-ne-o-viet-nam-trach-nhiem-cua-bo-y-te-0>
- (3) <https://www.facebook.com/danlambaovn/posts/812692355452751:0>
- (4) <http://kinhdoanh.vnexpress.net/ti-n-tuc/vi-mo/toi-khong-xin-hay-thoa-i-thac-nhiem-vu-dang-giao-2723984.html>
- (5) http://www.tin247.com/bo_truong_tien_va_nhung_loi_that_nhat_ve_nganh_y_te-1-22528362.html
- (6) <https://www.facebook.com/nhatkyyeunuoc1/posts/771359156224167:0>
- (7) <https://baotienngdan.com/2017/08/22/bai-1-de-nghi-lam-ro-trach-nhiem-cua-bo-y-te-lien-quan-den-vn-pharma/>
- (8) <https://kimteho.wordpress.com/2016/01/08/bai-2-cong-ty-vn-pharma-trung-thau-khung-o-cac-benh-vien-nhu-the-nao/>
- (9) <http://vietnamnet.vn/.../vu-vn-pharma-vi-sao-lac-da-chui-lot-...>

Đối với Cộng sản, không có tình đồng loại, không có tình đồng bào, không có tình đồng chí. Chỉ có đồng lõa, chung tay làm tội ác (cướp bóc nhân dân, tàn hại đất nước). Đến lúc ăn chia không đều thì thanh toán nhau, hoặc gặp nạn thì bỏ rơi nhau, coi như bất biết. Nhìn thực tế thì biết !

Hãy chấm dứt hành vi cần rở, bất nhân ở Đồng Tâm

—Nguyễn Đình Ấm 30-08-2017—

Năm 1980 chính phủ giao cho bộ quốc phòng (BQP) 208 ha đất để làm sân bay Miếu Môn (MM) trong đó có 47,6 ha thuộc xã Đồng Tâm (ĐT) huyện Mỹ Đức thành phố Hà Nội (TPHN), nhưng 36 năm không làm sân bay mà BQP tự đem đất cho thuê, bỏ hoang và năm 2016 họ tự “sàng sê” cho DN Viettel cùng TPHN để làm kinh tế là vi phạm nghiêm trọng luật đất đai, đúng như đại biểu quốc hội Lưu Bình Nhưỡng, Nguyễn Đức Kiên nói.

Trong việc tranh chấp cánh đồng Sênh, BQP và TPHN khẳng định cánh đồng Sênh là đất quốc phòng nhưng không thấy đưa ra được bằng chứng gì thuyết phục, ngược lại Quyết định 113 năm 1980 của chính phủ giao đất cho BQP chỉ có duy nhất 47,6 ha ở ĐT đồng thời bản đồ thực địa, vệ tinh, mốc giới, nhiều người dân được chính quyền cho mượn, bán đất làm nhà ở, thu thuế nông nghiệp hàng năm ở đồng Sênh và hàng nghìn dân ĐT đều khẳng định ngoài 47,6 ha, số còn lại của cánh đồng Sênh là đất nông nghiệp vẫn do dân ĐT canh tác từ 70 năm nay.

Theo xác định của cụ Kinh và dân ĐT thì trong cuộc tranh chấp này, BQP, TPHN không hề gặp dân đối thoại, tranh luận, phân tích, thuyết phục mà đơn phương khẳng định đất cánh đồng Sênh là đất quốc phòng. Khi đòi hỏi vô lý này bị nhân dân phản đối thì ngày 14-11-2016 huyện Mỹ Đức, TPHN, Bộ quốc phòng huy động lực lượng vũ trang 600 người cùng mọi phương tiện về uy hiếp, trấn áp dân để giải tỏa cánh đồng cho DN Viettel.

Ngày 15-4-2017 sĩ quan quân đội Mạc Văn Tin, Nguyễn Văn Tài cùng cán bộ công an xuống địa phương lừa dân ra đồng nói là “xác định mốc giới”, nhưng khi đang làm việc họ yêu cầu dân “về hết thì mới làm việc được”. Khi chỉ còn ít người thì bất thành lính họ bắn súng uy hiếp rồi Trần Thanh Tùng phó công an huyện Mỹ Đức đá cụ Lê Đình Kinh văng 2m, xóc nách ném

cụ lên ô tô cùng bốn dân làng khác chở ra Hà Nội thẩm vấn, tra khảo, đánh đập vu khống họ “gây rối trật tự công cộng”. Bị đánh dã man, cụ Kinh bị gãy nhiều đoạn xương đùi, rạn xương chậu. Ba hôm sau thấy tính mạng cụ nguy hiểm, chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung phải đưa cụ đi cấp cứu; đến nay cụ đứng trước nguy cơ tàn phế vĩnh viễn còn lại.

Do hành động côn đồ bất nhân ấy nên một số thanh niên phần nộ đập vỡ một số mảnh kính ô tô chở đám quan quân, khi các xe chở đội cảnh sát cơ động (CSCĐ) về địa phương nhằm trấn áp dân. Hàng nghìn bà con quây lầy các chiến sĩ khuyên họ vào làng giữ lại rồi chăm sóc chu đáo nhằm gây sức ép với chính quyền để giải quyết công minh vụ họ đánh đập, bắt cóc cụ Kinh và bốn người dân, đồng thời phán xử nghiêm minh về cánh đồng Sênh.

Ngày 22-4-2017, ông Nguyễn Đức Chung Chủ tịch TPHN về Đồng Tâm được nhân dân đón tiếp tử tế rồi thảo luận hai bên cùng nhất trí: *Bà con thả các chiến sĩ CSCĐ còn lãnh đạo TP hứa không trả thù, truy tố dân ĐT.*

Tương vụ việc vô lý này bước đầu đã được giải quyết (cụ Kinh không kiện công an Hà Nội, và chính quyền Hà Nội không truy tố dân ĐT), chỉ còn chờ cơ quan thẩm quyền (BQP, TPHN là một trong hai bên tranh chấp không đủ thẩm quyền phán xét việc này) phân định rõ cánh đồng Sênh thuộc đất nào. Thế nhưng, khi TPHN công bố dự thảo kết luận thanh tra thì hạn chế dân dự, không cho phát biểu đến ngọn ngành, ông Chủ tịch Nguyễn Đức Chung tuyên bố thẳng “không được nói nhiều”.

Ngày 13-6-2017, công an TPHN tráo trở khởi tố vụ án “bắt giữ người trái pháp luật, hủy hoại tài sản” mà không hề đá động đến hành vi lừa đảo, côn đồ, bắt cóc, đánh cụ Kinh tàn phế là nguyên nhân trực tiếp dân ĐT phải cầm giữ CSCĐ để đòi hỏi

sự công bằng.

Theo dân Đồng Tâm, những ngày gần đây, BQP và TPHN lại tiếp diễn dùng quyền hành để khủng bố, trấn áp dân: Công an Hà Nội, cơ quan điều tra hình sự BQP phát giấy triệu tập đến rất nhiều người, BQP ký giấy triệu tập cụ Kinh lên Hà Nội hầu điều tra khi cụ đang đau đớn không thể tự phục vụ sinh hoạt. Đồng thời với hành vi trên, ngày đêm nhiều kẻ lạ mặt len lỏi vào các thôn xóm đe dọa, khuyên người nọ, kia ra “đầu thú”, đưa thông tin người này, người nọ đã “bí mật khai báo và sẽ được khoan hồng”, tùy tiện bãi chức chức lãnh đạo thôn do người dân bầu ra... gây không khí vùng quê này vô cùng căng thẳng, công việc đồng áng, làm ăn bê trễ... Cả vùng quê yên lành đang trong tình trạng nơm nớp bị “đánh úp” như ở Văn Giang năm 2014.

Đến đây có thể khẳng định:

– Trong vụ tranh chấp cánh đồng Sênh ở xã Đồng Tâm huyện Mỹ Đức (Hà Nội) Bộ quốc phòng (BQP) và TP Hà Nội không có tư cách để đứng ra phán xử. Bởi vì chính BQP và TPHN đã vi phạm nghiêm trọng luật đất đai. Chính phủ giao đất làm sân bay nhưng hơn 30 năm không làm không trả lại chính phủ để sử dụng đúng mục đích mà tự đem cho thuê, bỏ hoang. Hơn nữa BQP và TPHN là một bên trong cuộc tranh chấp với dân ĐT, không thể tự đứng ra phán xử; nhưng việc họ đã lạm dụng quyền hành huy động lực lượng vũ trang để trấn áp, cưỡng bức, đánh đập dân là hành vi côn đồ.

– Việc tranh chấp dân sự trở thành hình sự nay đang trở thành chính trị, trật tự xã hội ở địa phương bị phá vỡ, tình cảm chính quyền địa phương, quân với dân bị chà đạp là hoàn toàn do BQP, TPHN gây ra từ việc ý vào vũ lực mà không đưa ra chứng lý tranh luận với nhân dân. Ngoài mấy thanh niên quá phần nộ đập kính ô tô, dân ĐT đấu tranh giữ đất rất ôn hòa, điềm tĩnh, kiên trì đưa ra chứng lý, không có hành vi bạo lực như công an Hà Nội và sĩ quan BQP. Từ nay BQP, TPHN phải chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu xảy ra bạo lực với dân ĐT.

– Giả thử đất cánh đồng Sênh là đất quốc phòng, dân sai đi nữa thì hành vi của BQP và TPHN với dân ĐT cũng là bất nhân, bất hiếu.

Quân đội do dân đẻ ra, nuôi nấng, những năm chiến tranh dân ĐT đóng góp hàng trăm tân binh, nhiều liệt sĩ, đùm bọc, che chở cho nhiều đợt những tiểu đoàn quân đội ăn ở, huấn luyện dưới sự truy lùng của không quân Mỹ, nếu khi ấy bị lộ thì cả làng, xã đã trở thành bình địa. Đến nay dân ĐT vẫn chỉ làm nghề nông, đất sản xuất ngày càng ít; từ năm 1995 người đẻ ra không còn được cấp đất sản xuất nữa, phần lớn thanh niên dân ĐT phải “tha phương cầu thực” đi làm thuê, làm mướn khắp nơi... Thế nhưng năm 1961 vùng quê “bán sơn địa” này bị chính phủ lấy mất 300 ha làm trường bắn mà không được bồi thường, trợ giúp gì cả.

Năm 1980 họ lại bị mất 47,6 ha với mức bồi thường 150.312 VNĐ/ha. Nay BQP và TPHN lại định chiếm nốt cánh đồng Sênh để cho DN Viettel và TPHN làm đất kinh doanh, làm giàu và đẩy dân ĐT vào cùng quẩn? Những cán bộ BQP giàu sụ sử dụng sai mục đích, cho thuê đất quốc phòng mệnh mông ở các sân bay Tân Sơn Nhất, Bạch Mai, Gia Lâm, Nha Trang, khắp các thị xã, quân khu, nhất là ở Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh... kinh doanh, làm giàu chưa đủ sao?

Năm 2011 BQP xin chính phủ cho lấy 176 ha đất ở trường bắn Miếu Môn làm sân golf chưa được phê duyệt, nay họ muốn đồng Sênh làm sân golf, làm đất ở, bán cho Trung Quốc như người dân nghi ngờ? Hóa ra họ vô lương tâm dùng nguồn sống của dân để bỏ hoang, bắt dân thuê lại chính mảnh đất của mình... Một cơ sở sản xuất nhà xưởng cần gì những diện tích hàng mấy trăm ha như cả một khu công nghiệp? Diện tích 176 ha thừa thãi trong trường bắn mà họ xin làm sân golf sao không chuyển đổi làm nơi sản xuất cho Viettel mà phải là cánh đồng Sênh bằng phẳng, phì nhiêu có mặt tiền tỉnh lộ 429, cận đường Hồ Chí Minh, nguồn sống của cha mẹ, bà con nông dân? Phải chăng Viettel đầu tư ra nước ngoài không

được xài đất, cơ sở hạ tầng “chùa” như ở VN nên nợ 3.475 tỷ, lỗ 22.000 tỷ VNĐ, nay lại muốn dùng đất “chùa” của dân ĐT để làm khu ăn chơi, kinh doanh để lời lãi?

Lãnh đạo BQP, TPHN là con em của nhân dân, được nhân dân nuôi nấng, đùm bọc, nay sao nỡ dùng ngay lực lượng vũ trang của nhân dân để cướp nguồn sống của họ?

Hãy chấm dứt hành vi tàn bạo, bất nhân ở Đồng Tâm!

Nguyễn Đình Ấm

CHÍNH PHỦ VIỆT NAM "tự đóng cửa thắng" trong vụ Trịnh Vĩnh Bình —FB Phạm Lê Vương Các 29-08-2017—

Với hình ảnh phản kích giờ hai cánh tay lên và IM LẶNG không tiết lộ nội dung xét xử sau khi rời khỏi Tòa Trọng tài Quốc tế tại Paris, dường như cho thấy đã có một chiến thắng đang nghiêng về phía ông Trịnh Vĩnh Bình vào hôm 27/8.

Sự im lặng không tiết lộ nội dung vụ việc như là một phần nghĩa vụ theo thông lệ dành cho bên thắng kiện khi xử ở Tòa Trọng tài để giảm thiểu sự ảnh hưởng đến uy tín của bên thua kiện. Thủ tục xét xử của Tòa Trọng tài rất khác với tòa án truyền thống, nó luôn đảm bảo được yếu tố bí mật vụ việc, những người không liên quan vụ việc sẽ không được phép tham dự, trong suốt thời gian xét xử bên nguyên lẫn bên bị không được phép tiết lộ, cung cấp thông tin vụ việc cho báo chí. Thậm chí là phải giữ bí mật về bản án thi hành sau đó. Đó là lý do suốt một tuần qua, khi vụ kiện bắt đầu, cộng đồng rất quan tâm đến vụ kiện nhưng báo chí cũng không thể có được một thông tin về diễn biến phiên tòa.

Trước khi đi vào đánh giá vụ án của ông Bình, tôi xin cung cấp thông tin 2 vụ kiện trước đây liên quan đến các cơ quan Chính phủ Việt Nam, đó là vụ HLV trưởng đội bóng đá Việt Nam Letard kiện Liên đoàn Bóng đá Việt Nam, và vụ ông Liberati kiện Hãng Hàng không Vietnam Airlines (VNA). Cả 2 vụ này phía Việt Nam đều thua kiện vì những “nhận định ngây ngô” từ phía lãnh đạo, và đến vụ ông Trịnh Vĩnh Bình, Chính phủ cũng không rút ra kinh nghiệm mà còn tiếp tục đi vào vết xe đổ của Liên đoàn bóng đá và VNA.

Vụ Liên đoàn Bóng đá VN thua vì “thiếu hiểu biết” luật quốc tế:

Vụ việc bắt đầu khi Liên đoàn

Bóng đá VN sa thải ông Letard vào năm 2002. Ban đầu ông Letard đã khiếu nại vụ việc lên Liên đoàn Bóng đá Thế giới (FIFA) để yêu cầu Việt Nam bồi thường vì đã vi phạm hợp đồng. FIFA ra quyết định giải quyết khiếu nại với kết luận nghiêng về phía Việt Nam, xử thua ông Letard.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của FIFA, ông Letard đã khởi kiện ra Tòa Trọng tài Thể thao ở Thụy Sĩ. Tòa Trọng tài Thể thao thụ lý vụ việc và thông báo cho Liên đoàn Bóng đá VN biết và yêu cầu Liên đoàn Bóng đá VN cung cấp thông tin vụ việc, cũng như phản hồi

các cáo buộc của ông Letard. Nhưng Liên đoàn Bóng đá Việt Nam không chịu cung cấp thông tin theo yêu cầu của tòa. Thậm chí khi được triệu tập đến phiên tòa để xét xử, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam cũng chẳng tham dự.

Lý do của việc “không quan tâm đến vụ kiện” là do các quan chức lãnh đạo của Liên đoàn Bóng đá VN khi đó cho rằng đã có kết quả giải quyết cuối cùng của FIFA, kiện ra Tòa Trọng tài Thể thao ở Thụy Sĩ không phải là phương thức để giải quyết tranh chấp theo như hợp đồng ký kết, nên nó không có giá trị. Với lại kiện ra tòa Thụy Sĩ, nếu thua “mà ở Việt Nam ta không chấp hành thì làm gì được nhau”.

Phiên tòa vụ này được mở ra mà không có bị đơn là Liên đoàn Bóng đá VN. Thế là nguyên đơn được dịp tha hồ vạch tội. Kết quả là Tòa Trọng tài Thể thao xử ông Letard thắng kiện, yêu cầu Liên đoàn Bóng đá VN bồi thường hợp đồng cho ông Letard với số tiền gần 200 ngàn đô (3 tỷ đồng Việt Nam thời đó). Áp dụng hình thức chế tài: nếu không thi hành án thì Liên đoàn Bóng đá VN sẽ bị cấm tham gia tất cả các giải đấu bóng đá theo hệ thống FIFA trong 2 năm.

Lúc này các quan chức Liên đoàn bóng đá VN mới “té ngửa” ra là phán quyết của tòa này lại có hiệu lực pháp lý cao hơn phán quyết của FIFA, mà FIFA cũng phải thi hành bản án của Tòa Trọng tài Thể thao.

Thật ra việc khởi kiện cũng rất đơn giản, khi trong Quy chế giải quyết khiếu nại của FIFA nêu rõ: lúc tranh chấp xảy ra nếu không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của FIFA thì các bên có thể khởi kiện vụ việc ra Tòa Trọng tài Thể thao ở Thụy Sĩ, và

các phán xử của Tòa án này là có hiệu lực cuối cùng mà FIFA cũng phải đảm bảo thi hành.

Thế là Liên đoàn Bóng đá VN mới chịu báo cáo lên Chính phủ và cầu cứu. Ngân sách nhà nước cấp cho Liên đoàn bóng đá VN vào năm đó được 3,7 tỷ, đã bị ông Letard “xoi” mất 3 tỉ. Quá đau! Vụ này thua vì ra cuộc chơi quốc tế mà thiếu hiểu biết luật quốc tế.

Đến vụ thứ 2, Vietnam Airlines (VNA) thua vì xem thường tòa án nước ngoài

Vụ việc bắt đầu với một ông người Ý mang tên Liberati kiện Vietnam Airlines (VNA) ra Tòa án Roma ở Ý, yêu cầu VNA trả tiền chi phí cho ông vì VNA đã ủy quyền cho một đại lý VNA thuê ông làm việc. Đại lý này bị phá sản, ông đành nắm đầu VNA đòi tiền. Phiên tòa mở ra, tòa triệu tập nhưng Vietnam Airlines không cử người tham dự, theo kiểu “ta chả liên quan”. Sự vắng mặt của bị đơn làm Tòa án Ý nhanh chóng tuyên Liberati thắng kiện, buộc Vietnam Airlines phải thanh toán cho bên nguyên đơn 1,3 triệu euro.

Đứng trước phán quyết này, lãnh đạo Vietnam Airlines đánh giá: phán quyết ở Tòa án nước Ý để gì thi hành được ở Việt Nam khi Vietnam Airlines là “con cưng” của nhà nước, Vietnam Airlines cũng chẳng có tài sản ở Ý thì... “làm gì được nhau”.

Đúng là suốt gần 7 năm sau đó, án này không thi hành được, vì ở Ý không có gì để chế tài được VNA. Rồi bỗng một ngày của năm 2002, luật sư Liberati phát hiện VNA đang có một tài khoản triệu đô ở nước Pháp; đây là cơ hội ngàn vàng, đảm bảo cho việc thi hành án của VNA. Thi hành ở Ý không được thì nhờ Pháp “thi hành hộ”, đó là cách làm của luật sư đại diện cho ông Liberati.

Giữa Ý và Pháp đều thuộc khối Liên minh Châu Âu. Đây là một Liên minh gần như nhất thể hóa về chính trị, ngoại giao và tương trợ tư pháp rất chặt chẽ với nhau. Thế là tòa án ở Pháp nhanh chóng ra quyết định phong tỏa tài khoản triệu đô của VNA tại Pháp để đảm bảo thi hành án.

Điều buồn cười trong vụ này, là lúc đầu VNA chỉ bị yêu cầu thanh toán 1,3 triệu euro, nhưng không chịu thi hành ngay, mà đi thuê mấy luật sư để “gỡ” vụ phong tỏa tài sản ở Pháp. Sau một thời gian kiện cáo của VNA, gỡ đâu không thấy mà rốt cục thành “gỡ gở”. Kết quả cuối cùng là VNA phải bồi thường cho ông Liberati 5,2 triệu euro, vì phải thanh toán cho bên nguyên đơn thêm tiền lãi suất của nhiều năm và thanh toán luôn chi phí

luật sư cho bên họ, vì VNA là bên thua kiện.

Vụ này VNA thua đau vì đã xem thường thẩm quyền và khả năng thi hành bản án của Tòa án quốc gia Ý.

Hai bài học trên đã có, đến vụ thứ 3, vụ án Trịnh Vĩnh Bình, Chính phủ lại đi vào vết xe đổ của Liên đoàn Bóng đá và VNA, vì dù hiểu biết luật chơi của quốc tế nhiều hơn, nhưng vẫn còn mang tư duy thiếu tôn trọng luật chơi đó.

Có thể kể ra một số lỗi của Chính phủ trong vụ này như sau:

Thứ nhất, Chính phủ đã không thi hành đầy đủ các cam kết với ông Bình theo như thỏa thuận tại Tòa Trọng tài Singapore vào năm 2006, đó là trả lại tài sản đất đai và nhà xưởng đã tịch thu của ông Bình. Nếu vào thời điểm ấy Chính phủ quyết tâm thực hiện thỏa thuận tại Tòa Trọng tài Singapore thì có thể chỉ phải bỏ ra khoảng 20-30 triệu đô thu hồi đất đai để trả lại hoặc có thể tìm kiếm sự thỏa thuận riêng với ông Bình để nhận tiền thay cho nhận đất đai. Tuy nhiên, Chính phủ đã làm ngơ, không tiến hành thực hiện cam kết này, để rồi sau mười năm dẫn đến việc ông Bình tái khởi kiện, yêu cầu bồi thường đến ít nhất 1,25 tỷ đô.

Ông Bình đòi đến ít nhất 1,25 tỷ đô nghe có vẻ như là bất hợp lý. Nhưng vào tay các luật sư quốc tế thì đều có cớ sở. Luật sư cũng chẳng khó khăn gì để chứng minh cho việc giá thành đất đai tại VN của ông Bình từ lúc bị tịch thu đến nay đã tăng lên hàng trăm lần. Hay đòi những thứ mà trong Thỏa thuận ở Singapore trước đây không có như: đòi tiền bồi thường thiệt hại khi bị giam giữ bất hợp pháp theo án lệ quốc tế, và các tài sản có thể đem lại lợi nhuận sau 20 năm của ông Bình, bồi thường tổn thất về tinh thần sau hàng chục năm, chi phí thuê luật sư v.v..

Cái này gọi là “không chịu đền 1 theo cam kết ban đầu, cuối cùng tòa xử phải đi đền 10”.

Lỗi thứ hai, Chính phủ đã thúc đẩy ông Bình đi kiện: Lưu ý rằng việc Chính phủ cam kết trả lại tài sản “hợp lý” cho ông Bình theo như Thỏa thuận tại Tòa Trọng tài Singapore vào năm 2006 không phải là một bản án được phán quyết của Tòa Trọng tài Singapore, mà nó chỉ là sự thỏa thuận riêng tư giữa ông Bình với Chính phủ Việt Nam dưới sự hòa giải của Tòa Trọng tài. Nói cho dễ hiểu: sự thỏa thuận này được thiết lập ở giai đoạn “tiền tố tụng” – tức tòa Trọng tài chuẩn bị xử, 2 bên đã đồng ý thỏa thuận tự cam kết giải quyết với nhau thì Tòa sẽ ngưng xử. Vì vậy,

thỏa thuận này không được xem là một bản án của Tòa Trọng tài để hình thức chế tài được hỗ trợ thực hiện bởi bên thứ ba. Có lẽ việc không có chế tài bởi bên thứ ba là lý do để Chính phủ “lơ là” không thực hiện đầy đủ cam kết của mình đối với ông Bình, và nó giải thích cho việc ông Bình sau này nói rằng mình đã bị lừa là vậy. Thực tế là ông Bình không thể nhờ một bên thứ ba chế tài Chính phủ VN để thi hành cái Thỏa thuận đã ký ở Singapore. Vì vậy không còn cách nào khác ông Bình phải đi kiện lại ra Tòa Trọng tài nhằm có một bản án chính thức để đảm bảo cho sự chế tài được hỗ trợ bởi bên thứ ba.

Rõ ràng việc ông Bình là một công dân Hà Lan khởi kiện Chính phủ VN ra tòa, tòa thụ lý xét xử theo thủ tục tố tụng là một bất lợi rất lớn cho Chính phủ VN vì Chính phủ hầu như không có cửa thắng kiện trong vụ việc này.

Thắng sao được khi Hiệp định Khuyến khích và Bảo hộ Thương mại Đầu tư giữa Việt Nam-Hà Lan, tại điều 6 nêu rõ: “Không một bên ký kết nào được thực hiện bất kỳ biện pháp nào để tước đoạt trực tiếp hoặc gián tiếp những đầu tư của các công dân bên kia”. Gỡ sao được khi có sự vi phạm lộ liễu và quá rõ ràng như vậy.

Lẽ ra, nếu Chính phủ nhận định sáng suốt hơn thì thấy rõ cửa thắng duy nhất cho Chính phủ trong vụ này là nằm ở giai đoạn hòa giải với ông Bình, để qua hình thức này thể có thương lượng hạn chế thấp nhất số tiền phải bồi thường. Nhưng việc không thực hiện đầy đủ các cam kết ở giai đoạn hòa giải với ông Bình trước đây, đã làm cho cửa thắng của Chính phủ tự khép lại, khi ông Bình yêu cầu mở phiên tòa và xử theo tố tụng.

Khi bản án được xét xử theo thủ tục tố tụng được Tòa Trọng tài ở Paris đưa ra, nó sẽ có giá trị thi hành ở hơn 150 quốc gia đã tham gia ký kết Công ước New York 1958 công nhận và thi hành phán quyết của Tòa Trọng tài. Khi thua kiện mà Chính phủ không tự nguyện thi hành bản án trả tiền bồi thường theo phán quyết của Tòa, thì luật sư của ông Bình sẽ canh me tiền và tài sản của CP VN nằm trên lãnh thổ của 150 quốc gia này, họ có quyền yêu cầu Tòa án ở các quốc gia ấy phong tỏa tài sản và nhờ thi hành bản án của Tòa Trọng tài.

Luật sư của ông Bình không đại gì nhờ mấy tòa án quốc gia đã tham gia Công ước như Trung Quốc, Lào hay Cambodia thi hành án mà chắc chắn họ sẽ chọn các quốc gia có nền pháp quyền, tòa án hoàn toàn độc lập với thể chế chính trị như tòa án ở các

quốc gia thuộc EU, Mỹ, Úc, hay Canada... Tòa án ở các quốc gia này họ sẽ “đề ra vật” không thiếu một xu.

Hết cú!

Thử hỏi một quốc gia đang trên đường hội nhập quốc tế, mà để xảy ra những vụ việc như vậy có đáng trách và đáng xấu hổ không? Nếu ông bà lãnh đạo nào đã làm ầu trong vụ này tự bỏ tiền túi ra đền thì cũng chẳng có gì đáng trách, đảng này họ cứ moi tiền từ ngân sách nhà nước – là tiền do người dân đóng góp để bồi thường. Thế mới đau! ●●●●●●●●

TRINH VINH BINH

.....**FB Huỳnh Ngọc Chênh 18-08-2017**.....

Hồi Trịnh Vĩnh Bình bị bắt tù và bị tịch biên toàn bộ tài sản sai trái, *Thanh Niên* là tờ báo tích cực nhất trong việc lên tiếng bênh vực cho ông. Cũng có không ít quan chức về hưu và trí thức tiến bộ không đồng tình với việc bắt ông Trịnh Vĩnh Bình. Ngay cả bà cựu Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình cũng lên tiếng phản đối.

Tuy vậy, Thường vụ Tỉnh ủy Bà Rịa Vũng Tàu thời đó, kẻ chủ trương ra lệnh bắt TVB vẫn khư khư giữ vững lập trường.

Sau vụ án ít lâu, một lần tình cờ ngồi chung bàn tiệc với một vị trong Ban Nội chính tỉnh ủy BRVT, tôi nhắc lại vụ Trịnh Vĩnh Bình và nêu lại quan điểm mà báo TN đã nêu: Bắt TVB là sai pháp luật và gây tác hại nghiêm trọng môi trường đầu tư.

Vị nội chính ấy rất đanh thép bật lại tôi: Đó là chủ trương đúng đắn của tập thể Thường vụ Tỉnh ủy chúng tôi. Thường vụ chúng tôi chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Tỉnh chúng tôi không cần những nhà đầu tư như TVB....

Bây giờ sự việc TVB đổ bể tùm lum ra toàn thế giới gây ra biết bao thiệt hại, trước đây đã mất 15 triệu đôla đền bù, sắp đến đây khả năng thua kiện phải đền bù cho TVB trên tỷ đôla, chưa kể tai tiếng xấu trong dư luận, thì ai chịu trách nhiệm đây?

Mấy ông thường vụ tỉnh ủy đầy sáng suốt ngày đó, bây giờ đã về hưu để trở thành “người tử tế” rồi,

không biết có còn sót lại vị nào leo lên trung ương không nhỉ? Nhưng dù đã về hưu hoặc còn đương chức thì mấy ngài cũng phải tự giác đứng ra chịu trách nhiệm về quyết định sai trái gây hậu quả nghiêm trọng đi chứ. Còn mấy ngài vẫn kiên định cho rằng chủ trương của mấy ngài lúc đó đúng thì nên để cho tập thể các ngài bỏ tiền túi qua Paris dự phiên tòa vào ngày 21/8 tới đây để bảo vệ lập trường.

Từ hồi nổ ra vụ kiện của TVB vào năm 2003 VN phải bồi thường 15 triệu USD cho đến nay, không hề thấy Đảng và Nhà nước nhắc đến trách nhiệm của tập thể thường vụ tỉnh ủy BRVT cũng như các cấp trên đứng sau ủng hộ chủ trương sai trái bắt TVB.

Cái thể chế này dường như chưa hề lỗi những kẻ chịu trách nhiệm về những quyết định sai trái của họ gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho đất nước. Vì thế mà các ngài cứ núp bóng chủ trương của Đảng phán bừa, làm bừa, không cần nghe bất kỳ ý kiến phản biện nào. Bôxít Tây Nguyên, Formosa Hà Tĩnh, lọc dầu Dung Quất, hàng chục nhà máy ngàn tỷ đập chiều... là những minh chứng.

Tóm tắt vụ án Trịnh Vĩnh Bình

- 1987, ông TVB, Việt kiều Hà Lan, mang hàng triệu đôla về VN đầu tư. Do chưa có chủ trương cho VK mua bất động sản nên ông TVB nhờ người nhà đứng tên mua hộ một số cơ sở sản xuất và nhà đất tại SG, ĐN và BRVT.

- 1998 chính quyền BRVT đưa ông ra tòa về tội kinh doanh đất đai và đưa hồi lộ. Ông bị kết án 13 năm tù giam, sau đó qua phúc thẩm giảm xuống 11 năm và tịch biên toàn bộ tài sản.

- 1999, TVB “vượt ngục” thành công trốn về Hà Lan. Có dư luận thời đó cho rằng phía VN vì thấy sai nên len lén thả ông ra chứ ông không thể vượt ngục (?).

- 2003, TVB kiện VN ra Trung

tâm Trọng tài Kinh tế Thế giới, đòi VN bồi thường 100 triệu USD. Biết bị thua và tránh tai tiếng VN xin ra hòa giải. Hòa giải thành công với các điều kiện như sau: VN đền 15 triệu USD, hoàn trả lại toàn bộ tài sản tịch thu của ông TVB. Ngược lại ông TVB không được tiết lộ thông tin vụ hòa giải.

- Mãi đến năm 2014, VN mới trả 15 triệu USD cộng lãi suất từ 2005 đến 2014, nhưng không hoàn trả toàn bộ tài sản tịch thu lại cho TVB.

- 2015 ông Bình kiện VN ra Tòa án Trọng tài Quốc tế La Haye vì phía VN không thực hiện cam kết, đòi VN bồi thường 1,25 tỷ USD.

- Phiên tòa đầy tai tiếng cho VN sẽ diễn ra vào ngày 21/8 tới đây tại Paris.

Danh sách thường vụ tỉnh ủy

BRVT nhiệm kỳ 1995- 2000

Trần Văn Khánh, Bí thư Tỉnh ủy
Nguyễn Tuấn Minh, Chủ tịch tỉnh
Nguyễn Trọng Minh, Phó Bí thư Tỉnh ủy

Võ Ngọc Minh, Trưởng ban Tuyên giáo

Võ Kim Hạnh, Trưởng ban Tài chính

Đỗ Thanh Hải, Chỉ huy Quân sự tỉnh

Lâm Minh Chiến, Giám đốc Công an.

<http://www.boxitvn.net/bai/49977>

Bình thường, sau 30 ngày thì các chi tiết về vụ kiện mới được chính thức cho đăng tải trên truyền thông nên đến nay, những người quan tâm về vụ kiện vẫn chưa biết con số mà CSVN phải đền bù cho ông Bình chính xác là bao nhiêu. Nhưng theo tin hành lang rò rỉ ra ngoài, vì thua kiện, CSVN ít ra phải chi trả tất cả các khoản sau:

- 700 triệu USD phần ông Bình.
- 20 triệu USD tiền lệ phí Tòa án Trọng tài Quốc tế ICC

- 100 triệu USD tiền lệ phí cho luật sư đoàn King & Spalding LLP bảo vệ phía ông Trịnh Vĩnh Bình.

- Nhiều triệu USD cho luật sư đoàn gồm 40 luật sư Anh và Pháp bảo vệ phía CSVN.

Theo Đỗ Hiếm, Lật lọng, lươn lẹo, lợt lợt (Dân Làm Báo)

